

tuổi ngọc

HOÀNG CHÍN * BÀNG LÊ





CHỦ NHIỆM, CHỦ BÚT: DUYÊN ANH
THƯ KÝ : ĐÌNH TIẾN LUYỆN
QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN

giai phẩm xuân hồng

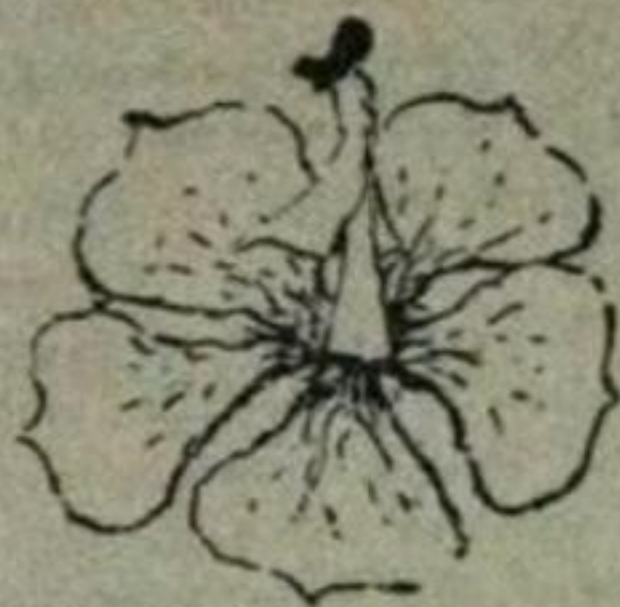
thư xuân vũ mộng long • năm bài thơ duyên anh • đi dưới bóng lá võ
hồng • con búp bê mắt nâu tóc huyền đình tiến luyện • cuối năm ở tuy
phong nguyên thanh trịnh • đi kiêu mơ từ kể từ rừng • bài đầu năm
tình yêu nguyên tất nhiên • và vĩnh viễn phai xuân nguyên thị ngọc
minh • gặp mùa xuân hoàng trúc ly • xuân ngát lụa hồng hiền thi họa
mi • mùa xuân chim én phương tấn • bên thềm xuân thượng thuật •
đầu năm em đến hà huyền hoa • xuân xưa hoàng thị đoan trang • khi
gió mùa xuân bay đổ thị hồng liên • mai xuân về ngỵ xuân sơn • năm
mới nhớ chuyện cũ phạm thị kim phượng • mùa xuân ở đó võ văn lê •
chim mùa xuân bay về lối thu không huy tường • giao thừa hội ngộ
nguyên thiếu nhân • những ngày nơi cửa phủ từ hoài tấn • trái tim
trong nụ xuân hồng nguyên tường anh • bên dòng suối mùa xuân phạm
văn bình • buổi tối tháng chạp phi thanh • bài hát mùa xuân xa phạm
chu sa • đêm mùa xuân nhất hoa rơi nguyên tấn sĩ • người con gái
ngồi đợi một chuyến tàu về duyên anh

TẠP CHÍ RA NGÀY 5 VÀ 20 MỖI THÁNG
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ 63 BÙI THỊ XUÂN (LẦU I) SÀI GÒN II
PHÁT HÀNH NGÀY 21-1-1975

Biên lai số 597 - BTT - NBC cấp ngày 16-4-1971

Số 152 & 153

Giá 450 đồng



thư xuân VŨ MỘNG LONG



Bạn ngọc,

Viết thư xuân vào một ngày cuối mùa đông nên trong thư còn phảng phất hơi chút gió lạnh hiếm hoi của tháng chạp miền Nam. Đã trở thành thông lệ cho những giai phẩm xuân là gửi lời chúc Tết bạn đọc từ hôm ông Táo chưa lên châu trời. Tôi thấy có cái gì rất gương ếp, gương ếp đến thành giả tạo mà chính mình cũng vấp vấp nhiều lần. Vấp lần này không vấp vấp nữa, lần này để dành lời chúc tết nồng nàn cho tháng giêng, cho số Tuổi Ngọc Tân Niên rất đông đầy khởi sắc, mới lạ. Thư-xuân-viết-vào-mùa-dông sẽ chỉ là một vài tâm sự vụn cuối năm thay vì "kết toán niên đề" nghe nó đao to búa lớn quá đi thôi. Phải thế không, bạn ngọc? Phải rằng mỗi số Tuổi Ngọc thường đã là một Xuân Hồng. Phải rằng mỗi số Tuổi Ngọc thường đã đẹp hơn, tươi non hơn bất cứ một số báo xuân nào của thiên hạ ba trăm sáu mươi nhăm ngày mới một lần có gắng được đà hương tết. Thế thì bắt chước thi sĩ Đông Hồ đã sáng khoái ngâm nga : *Làm chi xuân một lần khai bút, Bút đã khai từ thiên địa khai*, ta cũng vì vút ngâm nga : *Làm chi xuân một lần thư*

tết, Thư đã đưa từ Tuổi Ngọc khai ! Thư đã viết từ Tuổi Ngọc số 1. Thư vẫn còn viết. Đó là những thư buồn bã được xếp vào loại thư tả oán náo nức nhất thế giới mà, có nó, bạn ngọc trách móc, thiếu nó, bạn ngọc nhớ nhung. Đôi khi, tôi tự hỏi Tuổi Ngọc hay ở chỗ nào. Và cuộc hội thảo quán cóc bên xây ra giữa chúng tôi và một vài bạn ngọc. Cuộc hội thảo tốn một chai Top xanh cho Từ Kế Tường, một ly sữa nước đá cho Đinh Tiến Luyện, nửa chai bia 33 cho Nguyễn Thanh Trịnh, và chai xá xị con cộp, con nai cho bạn ngọc và mười chai bia 33 cho tôi. Tôi uống nhiều ghê. Ai uống bia nhiều, người ấy buồn nhiều. Vậy bạn ngọc đừng đại đột uống bia hay uống rượu. Lâu, rất lâu, ta làm một ly nhỏ gọi là *Một ly cho đó một, Cho lên hương cuộc đời*. Có câu trả lời cho câu hỏi Tuổi Ngọc hay ở chỗ nào rồi. Đây này : Tuổi Ngọc hay nhất ở chỗ thư tòa soạn, hay nhì ở chỗ nói thật nhiều thực hiện chẳng bao nhiêu, hay ba ở chỗ không dứt khoát trả lời bài nhận được đăng hay loại, (cứ lấp lửng đáng ghét và đáng yêu) hay tư ở chỗ truyện dài dài ngắn thất thường, hay năm ở chỗ đủ tiền thì lên tuần báo, hết tiền thì xuống bán nguyệt san, hay sáu ở chỗ bia do Đinh Tiến Luyện vẽ với một "xi tin" nhảm chán (vậy mà tôi lại khoái mới kỳ), hay bảy ở chỗ dù tuần hay nửa tháng, tòa soạn chỉ có 3 mống (còn là lính ma đứng tên trong bộ biên tập, lính ma không ăn lương, lâu lâu bán xẻ một cái truyện ngắn, vài bài thơ) hay tám ở chỗ chủ nhiệm kiêm tùy phái nạp bản kiểm thầu ngân viên đi thu tiền ở nhà phát hành kiêm chuyên viên mua chịu giấy kiểm tài xế chở bia từ nhà in Nguyễn Văn Viết bên Thị Nghè về trốn thuế nhập thị hai bò, hay chín ở chỗ lười đăng quảng cáo uốn tóc sửa sắc đẹp và hay mười ở chỗ không bao giờ treo biển Tuổi Ngọc trước cửa tòa soạn. Có thể kể thêm những cái hay, nếu cậu Kiến Vàng mở cuộc thi ăn giải thật ở mục Chạp Phở. Tuy nhiên, CÁI HAY viết hoa lại ở chỗ bạn ngọc còn chịu khó chiều cố Tuổi Ngọc. Và, cái hay này, nên mở cuộc phỏng vấn bỏ túi : Với một tờ báo mười cái hay hỗn lảo, tại sao bạn mua nó làm gì ? Có nên mở cuộc phỏng vấn chẳng, bạn ngọc ?

Bạn ngọc,

Nói rằng Tuổi Ngọc lỗ vốn là nói dối. Tuổi Ngọc, với mười cái hay cộng thêm một CÁI HAY sức mảy mà lỗ vốn. Bán báo cũ cân ký lỗ thanh toán tiền thù lao này nọ, Tuổi Ngọc lời chút đỉnh, đủ tiền thuốc lá, cà phê,

xăng nhót. Tôi đã kể về nhà văn Bình Nguyên Lộc thế, ở một quán cà phê Ba Tầu, và tác giả truyện ngắn *Rừng máu* bắt hủ chi một câu khích lệ: Tốt rồi, không lỗi là cụ phách rồi, là lỗi nặng vì chưa có thưởng nào báo văn nghệ lại ở cái xứ sở có bốn ngàn năm văn hiến này. Thình thoàng, Tuổi Ngọc lại có thêm bạn ngọc mới. Tường cũng nên ôn cố sự để bạn mới hiểu rõ về tờ báo nhỏ bé yêu dấu của mình. Tôi bỏ ra 600 ngàn đồng in 4 cái bìa một lúc và hoàn thành 1 số báo. Nhà phát hành ứng trước 250 ngàn đồng. Bền mua chịu giấy in số tiếp, chờ thanh toán mua bìa. Cứ thế, số vốn còm cõi, số vốn làm báo ít nhất của làng báo thế giới loay hoay mỗi tháng xuất bản 2 số Tuổi Ngọc. Nếu anh em chúng tôi có một cái nhà in một máy thôi (máy cổ điển chạy cà rịch cà tàng là dư ăn), chúng tôi có thể làm hay thêm chút nữa. Hoặc nếu chúng tôi có cái máy in ốp xet và được Bộ Văn Hóa Giáo Dục mua ủng hộ mỗi kỳ vài trăm số báo, Tuổi Ngọc sẽ đẹp và hay như bạn ngọc mong muốn. A, hãy nói về Bộ Giáo Dục năm sáu năm trước, thời ông Lê Minh Liên làm tổng trưởng, thời Tuổi Ngọc bộ củ khổ lớn. Bây giờ, ông Châu Kim Nhân chưa làm tổng trưởng tài chánh. Bây giờ, ông Nhân làm tổng giám đốc trung ương tiếp vận. Tôi quen với ông Nhân. Ông đã đi lấy quảng cáo giúp Tuổi Ngọc nhưng người ta chê báo Tuổi Ngọc không có hiệu quả thương mại! Ông Nhân bèn dẫn tôi lên «yết kiến» ông Lê Minh Liên với ma két Tuổi Ngọc và tôn chỉ, đường lối. Ông tổng trưởng Liên «lấy làm một sự» hứa hẹn tương đương. Ông bấm chuông. Tùy viên của ông hỏi hỏi trình diện. Ông bắt tùy viên ghi «vấn đề Tuổi Ngọc» vào sổ. Rồi ông mời tôi xuống tiếp xúc với ông giáo Lưu Trung Khảo. Tôi ra về thời hơi hân hoan. Hôm báo ra mắt, ông tùy viên của Bộ gọi tôi lên phòng nhận: Thưa ngài chủ nhiệm, mỗi tuần, ngài cho người mang lên Bộ 2 số Tuổi Ngọc! Tôi bảo ông tùy viên đợi tôi một tí. Bền làm con tính. 1 số báo 20 đồng. 2 số báo 40 đồng. Mỗi tháng Bộ ủng hộ 160 đồng bạc Việt Nam. Một năm Bộ «tài trợ» những... 1930 đồng. Nhiều quá. Nhưng thuê một chuyên viên đưa hạo và thu tiền Bộ «tài trợ» mất 6000 đồng một tháng. Vậy nên trả lời: Thưa ngài tùy viên, chúng tôi cảm động muốn ngất xỉu về sự ưu ái của Bộ ta, để đền đáp tấm lòng «tài trợ» quý hóa đó, xin ông tùy viên làm tờ trình với ông tổng trưởng rằng, nếu không có gì trở ngại, hãy cứ ông tùy viên mỗi tuần xuống tòa soạn, chúng tôi kính biểu 6 số báo nóng hổi. Dĩ nhiên, chuyện chấm dứt ở đó. Nay, một vài người

khỏi Tuổi Ngọc, cứ đòi dẫn tôi lên «yết kiến» ông tổng trưởng Văn Hóa Giáo Dục, tôi đành giả vờ đối lập hạng nặng mà biểu lộ lập trường: Không thể lấy tiền nhà nước làm báo được. Nhà nước tài trợ những 6000 đồng (giá báo hiện thời) một năm, mình xây bin đình sợ dân chúng khien trách! Nhân tiện nhắc tuần báo Búp Bê tám chín năm qua. Hồi đó tôi quen ông Mark Crooker, một chức sắc ở Juspao. Ông Crooker đã tự ý xoay sở cho tôi làm chuyến thăm Mỹ quốc 3 tháng. Ông khảo sát khả năng ăng lệ tự học của tôi, đến tận nhà tôi mỗi ngày «Anh văn thực hành» để tôi nghe quen dễ hiểu. Rồi ông mang hồ sơ cho tôi điền tên ký và... đóng dấu! Chuyến Mỹ du hồng. Ông Crooker tiết lộ có mấy ông Mít cùng sở báo cáo với xếp của ông rằng tôi ghét Mỹ, từng viết những phóng sự chế diễu Mỹ kịch liệt. Tuy nhiên, hay tin tôi xuất bản báo nhi đồng, ông vẫn giúp đỡ. Ông đề nghị Juspao cung cấp bìa «de luxe» in giùm luôn, chỉ yêu cầu bìa sau Búp Bê là truyện tranh lịch sử Hiệp chúng quốc. Tôi không bằng lòng. Và bìa Búp Bê in bằng giấy báo và xuất bản được 6 số là kénh. Tôi có thể trả lời những anh ái quốc nửa mùa, những anh thiên tả chột ngớ ngẩn rồi đấy. Tôi đợi hôm nay mới trả lời các anh ấy. A, các anh ấy cứ quả quyết Tuổi Ngọc nhận tiền của Mỹ và Nhà Nước để ru ngủ tuổi trẻ.

Bạn ngọc,

Bộ Giáo Dục không thêm biết đến báo Tuổi Ngọc. Điều này dễ hiểu. Vì Tuổi Ngọc chỉ nạp cho Văn Khố Quốc Gia có hai bản. Luật bắt nộp thì phải nộp. Nộp ở Thông tin, Nội vụ, Tòa án là đúng. Nộp ở Văn Khố thuộc Bộ Văn Hóa Giáo Dục là sai. Đáng lẽ, muốn có sách báo cho thư viện, Bộ phải mua. Chúng tôi con người chạy mua chịu từng tờ giấy, Bộ không có bổn phận điếm báo, điếm sách trước khi cho phép chúng tôi phát hành. Bộ lấy sách báo của chúng tôi là điều vô lý. Nhưng chúng ta đang sống với khá nhiều sự vô lý. Tôi đã vác 8 cuốn *Cây leo hạnh phúc* dây cộm (giá 1400 đồng 1 cuốn) cống Văn Khố, đau buốt ruột gan. Người lãnh đạo văn hóa là ngài phạ tá Đỗ văn Rỡ, chuyên viên khuyến lệ cổ ca, không hề đọc sách của tôi, bắt nộp chỉ tới 8 cuốn, trong khi, ở Thông tin chúng tôi chỉ nộp có 2 cuốn! Tôi nói ngài Đỗ văn Rỡ không hề đọc tôi là có dẫn chứng đảng hoàng. Hôm nhà văn Nhã Ca tổ chức cuộc tiếp tân tại Trung Tâm Văn Bút, có ngài Đỗ văn Rỡ chủ tọa chỉ đó. Tôi cũng

đến dự. Chủ tịch Thanh Lăng giới thiệu ngài với tôi. Chúng tôi thảo luận văn chương rất xôm tụ. Nhân ngài bàn về vấn đề thiếu nhi, tôi mới hỏi ngài đã đọc cuốn *Bộ Văn Học* của tôi chưa, ngài thật thà đáp chưa từng đọc một cuốn nào của tôi, dù tôi đã viết 50 cuốn và dù ngài lãnh đạo văn học miền Nam. Tôi bèn chân quỳ. Đấy, ngài Đỗ văn Rờ (chắc hôm nay vẫn chưa đọc tôi) không đọc tôi, bắt tôi nạp bản ở Văn Khố bằng 8 cuốn làm gì? Thành ra, đừng bao giờ kỳ vọng ở Bộ Văn Hóa Giáo Dục đã đành, mà còn phải vừa chạy gạo nấu cơm ăn để sống vừa viết văn vừa lo mua chén giấy in chén sách vừa lạy các nhà phát hành vừa... ủng hộ Văn Khố. Và lần lần nghe quý vị lãnh đạo văn học nghệ thuật dạy dỗ cái sự mạng cảm bất, cái trách nhiệm văn chương và cái ảnh hưởng vô cùng của văn hóa. «Làm văn hóa mà làm là giết muốn đời». Nhưng viết văn mà đời thì chỉ một mình tên văn sĩ chết kéo thêm sự đời rảnh của sự con người ta. Hi hi, vui ghê nơi. Vui hơn, khi tháng trước, một ông Ấn Độ, sứ giả của UNESCO, sang Việt Nam, ghé thăm Tuổi Ngọc điều tra và hứa hẹn giúp đỡ. Vị này yêu cầu Tuổi Ngọc gia nhập Tổ chức Bảo Định kỷ Á châu. Đồng ý liền. Lại phân: Hai năm nữa sẽ được nhập đồ thiết thực. Thưa ông mỗi tháng được cấp mấy nghìn đô la? Ồ, không có đô la, tiền dân làm nên... văn hóa quốc tế. Tổ chức sẽ cung cấp tiền về cho quý báo này nghỉ xử dụng, khỏi trả nhuận bút. Cảm ơn ông, bác về thì bạn ngọc của chúng tôi viết hay hơn quý ông ngàn lần. Với lại, hai năm nữa thì mỗi chúng tôi sẽ bình trước ngày nhận được tài trợ của UNESCO. Chúng tôi được cả sự trợ giúp của cả quốc tế nữa, bạn ngọc 4!

Bạn ngọc,

Bạn đã chân đọc thư xuân chưa? Nếu chưa thì nên đọc tiếp. Những giêng năm đây lạc quan, yêu đời chứ không mùa mai, cay đắng nữa. Chúng ta trở lại cái máy ộp xát nhé! Giả có một cái máy ộp xát nhỏ, Tuổi Ngọc sẽ xuất bản tuần báo và cam đoan in 5000 bản 4000. Hết bản mỗi 4000 là sống mùa xuân. Dĩ nhiên, sống bình thường để chơi báo đẹp chứ không phải để làm giàu nhờ báo. Nhưng hãy quên cái máy ộp xát đi. Tuổi Ngọc chẳng cưới nổi máy đó. Nhiều công việc mới nuôi nổi nó và thợ phụ trách nó. Ta bắt đầu lạc quan. Trước hết, tôi lạc quan. Tôi lạc quan bằng cách làm thơ. Xuân Hồng Tuổi Ngọc in thơ của tôi đấy. In khuyến

khích lắm non thi sĩ. Ra giêng tôi xuất bản một thi phẩm đưa tài với hai thi sĩ Elvis Đậu và Đoàn Dự. Tôi còn yêu đời với 3 truyện dài vui nhộn, cười bằng thích, 5 truyện nhi đồng và 2 truyện lãng mạn. Ăn tết xong, tôi cho phát hành truyện *Tháng giêng ngon như một cặp môi gần*. Kế đó là truyện *Em yêu mở đầu từ sách Tuổi Ngọc Phổ Thông*. Tôi cũng định đưa Tuổi Ngọc trở về đời sống tuần báo. Khó khăn là giữ số trang như bán nguyệt san hay rút số trang xuống. Giữ nguyên, với giá 250 đồng, tôi sợ Tuổi Ngọc quý vì bạn ngọc nghèo như Tuổi Ngọc, một tháng phải chịu cả ngàn bạc, tiền đâu. Rút xuống, Tuổi Ngọc sẽ mỏng dính, trông thảm lắm. Vậy cách hay (lại hay) là Tuổi Ngọc xuất bản 10 ngày 1 số. Nhưng chúng ta nên chờ xem tháng giêng có ngon, mùa xuân có êm đềm không cái đã. Cuộc cách mạng kinh tế mùa đông 1974 của tiền sĩ Nguyễn văn Hào hứa hẹn nhiều no ấm, chúng ta cần hy vọng để Tuổi Ngọc vàng lên. Tạm thời, chúng ta cứ bán nguyệt san xem sao. Tuổi Ngọc Tân Niên số 154 khởi đăng hai truyện dài của Đinh Tiến Luyện, Từ Kế Tường. Mục Nhìn xuống đời thêm nhiều trang, chú ý tới những sinh hoạt văn nghệ tỉnh nhỏ và tìm kiếm những cây bút trẻ có triển vọng để giới thiệu tác phẩm của họ một cách rộng rãi, nghĩa là xuất bản tác phẩm của họ và phổ biến văn tài của họ trên các tạp chí văn chương, trên đài phát thanh. Văn văn... Tuổi Ngọc sẽ bỏ mục *Chắp phé*, chúng xuất bản dưới hình thức tuần báo sẽ cho nó... tài ngộ. Đại khái, từ số 154, Tuổi Ngọc sẽ khoác chiếc áo mới. Tôi cố gắng suốt năm 1975 với Tuổi Ngọc, qua năm 1976, xin nhường lại Tuổi Ngọc cho Đinh Tiến Luyện và tôi nghỉ dưỡng sức vài năm. Có thể, trên đường dưỡng sức, sẽ nghỉ hẳn nghề viết. Để đến cái thời của những Nguyễn Thanh Trịnh, Đinh Tiến Luyện, Từ Kế Tường và của một số bạn ngọc mà tôi chưa tiện nêu tên tuổi họ, ngợi ca tuổi trẻ và tình yêu của chính họ. Tiếng nói của tôi không còn êm ái nữa. Đã nhiều gai góc. Tôi không thể đi tiếp con đường tôi đã đi rong rã mười lăm năm. Phải bỏ nó hoặc, còn muốn đi, phải kiếm con đường khác, con đường mới có một mình ta đi. Hãy buồn giùm tôi một tí, bạn ngọc, tôi đã bốn mươi một tuổi. Bốn mươi một tuổi mà những hai mươi năm luân lạc, và mưu sinh và lập sừng nhọn húc đầu với cuộc đời trong cuộc chiến khốn khó để vươn lên, tôi thấy tôi già

Những tháng kim cương những năm ngà ngọc
Mỗi hành hương mỗi xóa vội chân chim
Bờ đại khờ anh đánh lạc hương quen
Nên kỷ niệm như mũi tên phiêu bạt

Con cá măng trườn mình lên bãi cát
Anh ngày xưa trần trụi tắm hoa niên
Nếu tóc tơ lở cháy nắng ưu phiền
Con nghiệt lữ cũng ngoan hiền chảy chậm

Đề soái tay giữa giòng anh ngụp lặn
Ngồi đầu lên da thịt lại tươi ngon
Ấu thời anh nào biết có hoàng hôn
Ở trưa gát giòng sông hề rục rở

Giòng sông êm đêm giòng sông màu mỡ
Vun bồi anh mặt ngậy sữa phù sa
Sông dài bao dung sông rộng vị tha
Sông dậy nói cả lời hoa tiếng bướm

Sông dỗ dành anh ngủ vùi sang sướng
Ru bùi tai câu lục bát vuông tròn
Anh hay đâu tình sẽ bị soi mòn
Khi bước xuống đù đeo giày cuộc sống

Trót ngã đau anh buông đời lêu lổng
Tình mê hoang thì hồng vốn hư lời
Trái tim oan chẳng chịt những lần rơi
Anh khôn quá nuốt từng hơi thù hận

Cứ thế mãi hôn anh nồng u ần
Bước chân khô rướm máu ứa lên đường
Anh bây giờ trên cạn bủa mù sương
Sông đã lấp tìm ai về xưng tội ?

niên thiếu

Thuở ấy mây non với gió mềm
Nắng vừa ấm để mong môi em
Nụ hôn mừng tuổi ngon mùi tết
Anh bảo em rằng mới tháng giêng

Tiếng trống đình vang tự sớm mai
Xuân em còn hứa hẹn lâu dài
Hồn nhiên thức trắng đêm tam cúc
Anh bảo em rằng qua tháng hai

Bước nhẹ trên đường quê ngát hoa
Dẫn em coi hát dưới trăng ngà
Khi về hương bưởi thơm lồng tóc
Anh bảo em rằng sang tháng ba

Sông nhỏ đêm êm nước lững lờ
Soi hình hai đứa rất nên thơ
Giận vì cơn gió làm bay tóc
Anh bảo em rằng tới tháng tư

Ít quá một ngày hai bận thăm
Thiếu dàu héo hắt cái thân tầm
Chừa chiều đã ngỡ sao quên mọc
Anh bảo em rằng đến tháng năm

Anh bảo em nhiều nhớ hết không
Những lời tháng sáu có mưa đông
Những câu tháng bảy heo may lượn
Tháng tám tình xanh tháng chín hồng

Em vỡ lòng yêu cuối tháng mười
Chiếc hôn tháng một chầy bằng môi
Tháng mười hai gọn vòng tay ấm
Đó lúc hôn anh biết rõ rồi...

(1975)

xuân mình

Nhà anh ở bảy giờ
Mùa xuân hoa chưa nở
Chăn chiếu của người ta
Đắp hồn hoang đi trọ
Sao em năng tới lui
Vì công then buông ngõ
Vì không phải bấm chuông
Vì không nuôi chó dữ
Vì em sợ anh buồn
Vườn anh trồng thương nhớ
Nuôi chim bằng tình yêu
Lồng tre ba bốn cửa
Anh lười chả muốn cài

Chiều kia chim ướt rù
Anh nhóm lửa hong hồn
Khói làm chim cay mắt
Chim khóc anh buồn hơn
Ru chim anh khẽ thờ
Thấy chim thiu thiu ngủ
Anh ngồi anh ước mơ

Nhà anh ở bao giờ
Mùa xuân hoa đua nở
Anh thôi đời đi trọ
Sẽ nghĩ chuyện làm thơ
Viết kín mười quyền vớ
Anh đan một chiếc lồng
Sơn nhiều màu rực rỡ
Nhốt kín em trong đó
Vì anh cũng biết ghen
Chim chẳng còn ướt rù
Cuộc đời rụng trái sầu...
(1960)

con chim xanh tình ái

Em rứt rề tháng chín
Từ tháng chín tới nay
Tâm hồn anh gói kín
Yêu em em có hay

Em hồn nhiên thảng mười
Anh ngại ngần dò hỏi
Phải em gửi nụ cười
Cho tình anh trôi nổi

Em đơn sơ thảng một
Anh chiêm bao tình cờ
Em làm sao biết được
Trời trong anh ngần ngợ

Em tuyệt vời thảng chập
Nhìn em anh ngại ngần
Mùa xuân nào chim hót
Mùa xuân anh nhớ nhung

Con chim xanh tình ái
Bây giờ đã thảng giếng
Một mình anh mòn mỏi
Đi trên nỗi ưu phiền
(1962)

nhớ cò tích

Tặng Nguyễn Tuần Anh

Quê nhà mẹ có giàn thiên lý
Một khoảng râm hiên giữa nắng trưa
Những chuyện nghe hoài không biết chán
Bắt đầu là ngày xưa ngày xưa

Tiếng sáo diều ai làm nhạc đệm
Chống gươm con bộ ngựa mơ màng
Thấy chân cò tích đi trên lá
Mặt nước hồn thơ gợn xôn xang

Nhìn rõ Thạch Sanh ở dưới hang
Ôm đàn dạo khúc tình tình tang
Nhạc xuyên qua đất liền qua đá
Thành gió thành mưa phá điện vàng

Nước mắt đầm đìa thương Cúc Hoa
Xuân hồng muộn đến sớm phai pha
Mừng cho cái Tấm nhờ ơn Phật
Khổ trước rồi sau hết sót sa

Mẹ kể biết bao nhiêu tích cũ
Buồn như Vạn Lịch với Trương Chi
Kẻ đốt giải lời thề kết tóc
Người tan ra giọt lệ lâm ly

Quê người không có giàn thiên lý
Trưa nắng đường oan cháy bỏng vai
Và những chuyện nghe xong chẳng khóc
Chẳng buồn và chẳng muốn yêu ai

Đời rất hiếm hoài lẫn Bụt hiện
Nên chi đoan kết thâm vô cùng
Bộ xương cá bống là dao nhọn
Đám nát hồn ta lũ Lý Thông

DUYÊN ANH

(1974)

VỖ
HỒNG
đi dưới bóng lá



TÔI NGỒI CHỜM RA ĐẰNG TRƯỚC BẢO NGƯỜI TÀI XẾ :

— Ông cho xe chạy chậm lại. Rất chậm.

— Đoạn đường này tốt mà, người tài xế nói. Không có nguy hiểm gì đâu.

— Tôi biết. Nhưng tôi muốn được nhìn phong cảnh một chút.

— Cảnh này cũng thường thôi. Cũng ruộng, cũng tre, cũng núi.

Tôi muốn nói 'nhưng đó là quê hương của tôi'. Nhưng tôi không nói được. Chữ 'quê hương' chỉ mới nghĩ đến đã làm xốn xang nơi hai khoe mắt tôi.

Quê hương của tôi đó thật. Ở phía bên kia quốc lộ, cách quốc lộ chừng một cây số. Tôi biết rõ con đường sẽ dẫn đến đó bằng cách nào. Nó xõ xuống một con dốc nhỏ, nó uốn lượn theo một đám ruộng nó bò men theo những đám đất thổ. Bên tay mặt là hàng tre, hàng tre kéo dài, hàng tre bịt kín, làm ranh giới cho con đường, tỏa bóng mát lên xuống con đường. Từng chặng, hàng tre bị đục thủng để một con lộ nhỏ chạy qua, chạy dẫn vào một khu vườn, chạy vào một ngôi nhà. Tôi sẽ đi tới cái quán Cây Keo, đi qua cái lùm Thiện Đức, đi trờ tới cái bến sông có bãi cát vàng phẳng lì. Bên kia bờ sông là nhà tôi, nhà của ông bà tôi.

Tôi chỉ đi tới bằng trí tưởng tượng. Bởi vì chỉ cách một cây số mà ngôi nhà tôi nằm ở vùng mất an ninh.

Xe chạy chậm nên tiếng nổ nghe nặng. Mùi xăng nồng nàn. Tôi dỗi mắt nhìn qua cửa xe. Dãy núi A Man chạy dài ở sau nhà tôi lưa thưa cây thấp. Những ngày chiến tranh rộn rịp, quân đội bắt chặt bỏ hết những lùm cây lớn. Đầu núi A Man ngày xưa có những tảng đá thật lớn màu nâu non và màu vàng nhạt đứng sừng sững, chồng chất lên nhau, ở cách xa hơn mười cây số vẫn ngó thấy rõ. Người xóm tôi gọi là Đá Tượng. Dưới chân Đá Tượng có một khu rừng rậm toàn những cây cao, bao trùm một khoảng rộng chừng hai sào. Hôm nay thì khu rừng rậm đó đã bị chặt sạch. Những hòn Đá Tượng cũng đã bị tiêu diệt mất tích. Tôi nhìn ngọn núi của mình mà tưởng núi của ai đâu. Chiến tranh đã hủy diệt đến cả những tảng đá trên chòm cao.

Xe chậm chạp lướt qua cầu Ng...S.. Dòng sông rộng làm cho khung cảnh khoáng đạt. Qua lùm cây xanh, mắt tôi nhìn thấy ẩn hiện bức tường trắng của ngôi nhà tôi. Kia kia là cái bến sông. Những ngày nhỏ, ông tôi hay dắt tôi ra đứng đó, cho tôi dẫm chân dưới nước rồi chỉ cho tôi xem cái cầu dài, vừa nói :

— Hồi xưa ba mày còn nhỏ, ông cũng dắt xuống đứng chỗ này và chỉ cho ba mày coi cây cầu.

— Ba con có được dẫm chân xuống nước như thế này không ?

— Không. Ông cho đứng dưới nước.

— Thế sao bây giờ ông cho con đứng ?

— Ờ...ờ...

Ông tôi không giải thích được và tôi cũng không nài nghe lời giải thích. Bây giờ đây ngồi nhớ lại, tôi nghĩ rằng có lẽ tại vì ông chiều ý tôi hơn là chiều ý ba tôi. Khi cầm dắt tay ba tôi thì ông hãy còn trẻ, khi cầm dắt tay tôi ông đã già hơn bảy mươi tuổi rồi. Tấm lòng của mọi người già đều chùng xuống, dễ dãi.

Tôi nói :

— Nếu ba thấy ông dắt con đứng dưới nước, chắc là ba la con.

— Ờ.

— Ông có sợ ba la không ?

Giọng ông tôi chậm rãi :

một quang dài ba bốn cây số thì quang cảnh không thể là không đẹp.
Ba tôi thường đợi dịp bà tôi nhắc nhở quá khứ như vậy để
góp lời chuyện trò.

— Hồi nhỏ không biết sao đứa nào cũng ham ăn sản nước
lời ba tôi. Cứ mỗi buổi chiều chuyển đồ nào đi từ Phường Lụa sang Lũy
Gốm cũng chất đầy gánh sản nước.

— Chớ sao? Gánh tuốt xuống chợ Xôm, dưới Hàng Dao, dưới
nhà thờ Máng Lãng, dưới Hội Tín mà bán.

— Gánh sản nước đến bến đò, họ gánh thẳng đặt xuống nước,
đội cho sạch đất. Củ sản trở nên trắng trẻo, mơn mớn.

— Cũng nhờ cái bến đò...

Khi câu chuyện bắt đầu nhạt, ba tôi quay sang tôi:

— Trồng sản nước phải qua hai giai đoạn. Đem củ trồng xuống,
củ sinh ra một dây đậu có hạt. Đem hạt đậu đã khô trồng xuống, hạt
sinh ra củ sản nước.

Lần đầu tiên tôi được biết một lối sinh sản kỳ diệu và bất thường
như vậy. Phải bao nhiêu khó khăn mới thành một củ sản nước dòn tạt
và ngọt mát dưới răng.

Ba tôi tiếp:

— Quê mình kêu là củ sản nước, ngoài Bắc gọi là củ đậu.

Tôi so sánh hai chữ củ sản nước và củ đậu. Tôi thấy thương cho
cái tên củ sản nước. Nó quê mùa, chuyên trên miệng những người lam
lã chất phác của quê tôi, từ thế hệ này chuyển giao qua thế hệ sau.
Nó hiện diện một cách vững chắc, bất chấp qui luật ngũ pháp hay văn
phạm. Nó mang cá tính của một miền nên nghe nó người ta hình dung
đến một miền. Một miền với đầy đủ Quá khứ, Hiện tại và Tương lai.

Mỗi lần Tết đến, bà tôi hay mua những chậu cúc vạn thọ bày ở
trước sân. Tôi hỏi:

— Sao bà không mua bông hoa khác đẹp hơn lại mua chỉ cúc vạn
thọ?

— Uó, hè Tết thì phải có bông vạn thọ chớ.

Ba tôi lại phải nhắc lại giải thích:

— Người ta thường trồng vạn thọ vào dịp Tết vì nó dễ trồng

nở nhiều hoa và màu hoa đậm đà. Thêm một lẽ là vì tên nó là Vạn Thọ,
có nghĩa là chúc sống lâu.

Sau này khi lên Trung học, trong một bài giảng văn tôi nghe có
tên cây Tang cây Tử, chắc chẳng ai dám trồng trong sân nhà. Vừa đề
tang, vừa chết, cố nhiên là hiểu theo nghĩa đồng âm, thì quá chu đáo
trong việc gợi ý bi thảm. Tôi nghĩ mông lung đến việc đặt tên những
giống thảo mộc. Giá có đầu óc lý tài một chút, các nhà vườn đã không
đặt tên hoa mồm sỏi mà đặt là hoa Ngũ Phúc chẳng hạn, thay tên hoa
loa kèn bằng hoa Tam Đa chẳng hạn, hoa rẻ quạt bằng hoa Song Hỉ chẳng
hạn. Sự tiêu thụ sẽ ồ ạt biết bao vào dịp Tết.

Thỉnh thoảng những người cùng quê cũng chạy giặc ghé lại thăm
bà tôi. Những lúc đó bà tôi lấy lại được giọng nói ung dung chậm rãi của
những ngày huy hoàng cũ, khi lúa nếp ngoài đồng chảy thành suối vào
kho nếp lăm lăm. Bà tôi tiếp họ nơi phòng khách với cả ống nhổ và cái
cối giã trâu bằng đồng. Những người khách đó uống trà và uống xong
cứ đổ hắt phần nước trà còn lại xuống mặt gạch y như "hồi còn ở ngoài
quê". Bao giờ cũng vậy, sau khi khách ra về, chị ở phải lo lau chùi những
mảnh nước trà đồng khô màu nâu. Ba tôi dặn không ai trong nhà được
tỏ ý khó chịu đối với cái cử chỉ đổ hắt nước trà đó. Ba tôi nói:

— Cứ để bà con thoải mái tự nhiên. Hãy cố gắng cắt y nguyên cái
mảnh sinh hoạt ngoài quê đem lắp vào nơi này. Đừng tưởng bộ ghế xa
lông và cái quạt trần mà cái tủ búp-phê làm họ thích thú. Mà họ thích
được ngồi xếp chân trên bộ ván, trước mặt có cối trâu và cái bình vôi,
dưới chân bộ ván có ấm nước bằng đất sét nung ngồi gọn trong một cái
giỏ bằng tre đan. Và thoảng qua cửa sổ là mùi thơm của hoa cau và
tiếng chim se se.

Bà tôi đau yếu trong những năm cao tuổi. Bà khăn khoản nói ba tôi:

— Đề tao về ngoài đó.

— Đâu có được? Ngoài đó tàn cư hết.

— Tao xuống ở dưới chùa Châu Lâm. Tao ở với bà cô trụ trì.

— Nhưng tuổi già đau yếu không có ai săn sóc.

— Có bà cô.

— Ăn uống, giặt giũ, thuốc men, hầu hạ... chẳng bà cô nào lo
nồi đâu.

Bà tôi ngồi tra nước mắt vì đau lý. Bà nói nhỏ với tôi :
— Ông chết chôn ngoài đó nên bà cũng muốn về ngoài đó mà chết. Để được chôn gần ông.

Tôi không biết nên trả lời sao. đành chỉ vuốt ve mái tóc bạc của bà mà nói :

— Bà ở đây để ba con săn sóc thuốc men. Ở ngoài đó đâu có thầy thuốc ? Thầy thuốc cũng chạy đi tìm cư hết.

Bà tôi lấy khăn lau nước mắt :

— Cũng có chớ. Họ tìm cư vô Chí Thạnh. Cũng còn tiệm thuốc Bắc nơi Chí Thạnh.

— Nhưng ai đi mời thầy và đi bỏ thuốc cho ba ? Ở đây có bác sĩ kê đơn và tiệm thuốc Tây kê đơn. Uống thuốc Bắc thì có ông thầy Nguyễn Học Sanh cũng ở gần bên.

Bà tôi im lặng.

Một hôm bà gọi ba tôi lại :

— Tao chịu ở trong này nhưng khi trăm tuổi rồi thì tui bay phải chớ về chôn ở gần bên mộ ông.

Ba tôi ngăn ngữ :

— Nếu tình hình yên ổn thì điều đó không khó. Chỉ sợ chiến tranh kiểu này thì không biết chừng nào yên.

Tình thế không yên đúng như lời ba tôi tiên đoán. Xe cộ di chuyển trên đoạn quốc lộ đi ngang qua quận Tuy An bị phục kích thường xuyên. Kể cả xe Lam. Bà tôi từ trần vào giai đoạn sôi động nhất nên không ai thắc mắc về việc có nên đưa linh cữu của bà tôi về quê chôn cất hay không. Mọi người an lòng để bà tôi nằm ở nghĩa trang phố, dưới chân một ngọn núi không phải là ngọn núi A Man. Thoát ra sự ràng buộc của xác thân, chắc linh hồn của ông tôi và bà tôi có thể gặp gỡ nhau dễ dàng, thường xuyên, bất chấp những qui luật thiên nhiên và xã hội.

Như vậy là tôi bị đứt hết những ràng buộc với quê hương tôi, ngoại trừ ngôi nhà bị tàn phế, khu vườn bỏ hoang và những kỷ niệm. Ngồi trong chiếc xe lao đi vun vút, tôi cảm thấy mình nghèo nàn đến cùng cực, bơ vơ đến buồn nhứt. Giữa lúc đó tôi mới nhận chân sâu xa rằng quê hương là cái gia tài của mỗi con người, mọi người được bình đẳng trong sự thụ hưởng cái gia tài ấy.

Buổi chiều tôi trở lại thành phố kể lại cho ba tôi nghe cuộc viếng thăm bất ngờ. Ba tôi ngồi im lặng, chăm liến tiếp hai điều thuốc lá. Khi tôi dứt lời, ba tôi nói :

— Ba biết tình trạng của ngôi nhà mình. Những cánh cửa bị tháo gỡ trước. Những cây đòn tay, những cây kèo và rui mè bị gỡ tiếp theo. Sau đó họ cạy những tấm ván lót rầm. Cuối cùng là cạy các khung cửa.

Ba tôi ngưng lại một lát.

— Hiện giờ cây táo nhơn mọc đầy sân, sân trước và sân sau. Nhiều cây vông đồng cũng thi đua nhau mọc.

— Còn những cây chuối cây cam dưới vườn ?

— Quân đội đã khai quang.

— Những bụi tre ?

— Thân tre thì chặt để rào ấp chiến lược. Gốc tre thì dân chúng lặt đem về đun bếp. Điều đáng phiền muộn là thiếu những bụi tre rễ tre đó, nước trên nguồn tràn xuống xoi mòn lở lún doi đất phủ sa tạo nên ngôi vườn của mình. Nước cứ moi thành hang hốc ở dưới và đất sụp đổ lún hồi.

— Có cách nào để ngăn chặn sự tàn phá ?

— Lại phải trồng lại những gốc tre, những bụi tre. Diện tích đất bị xoi lở, bị mất đi thì phải coi như mất vĩnh viễn. Chỉ có thể bảo vệ phần còn sót lại. Và cách khó khăn.

— Việc tu bổ lại ngôi nhà chắc không khó.

— Tường vậy ! Ngày xưa ông con có tật làm cái gì cũng đồ sộ kiên cố. Nhà trên, nhà dưới, nhà ngang, nhà lú, nhà bếp, nhà kho... muốn tu bổ lại bao nhiêu cơ sở đó, số tiền không phải là nhỏ. Xi măng bữa nay đã lên ba ngàn tám trăm đồng một bao rồi. Sẽ tới một ngày mà giá một viên ngói sẽ là số giấy bạc một đồng sắp bằng thể tích của nó.

Đêm ở ngoài trời đen như cái viễn tượng ba tôi vừa phát họa. Ba tôi đốt điều thuốc lá thứ ba và giọng ông ngập ngừng :

— Chiến tranh kéo dài, ai cũng mong Hòa bình. Bỏ nhà cửa chạy tản cư, người ta càng mong Hòa bình hơn. Nhưng khi Hòa bình thật sự đến, người tản cư sẽ cùng nhau vào một trái núi khốn khó : đó là việc xây cất lại nhà cửa. Chẳng lẽ chỉ che một cái chòi tranh nhỏ. Còn lời dự nghị

khen chê của kẻ đồng hương nữa. Cho nên nhất định là hiện giờ có người đang chui rúc ở thành phố, vừa nuốt cái khổ hiện tại vừa nếm trước cái vị đắng cay khi nghĩ đến một ngày mình trở về ngôi nhà cũ.

— Nhưng chẳng lẽ bỏ quê đi luôn ?

— Cổ nhiên. Chính vì vậy mới phải nếm đắng cay.

Đêm vẫn đen ở ngoài trời. Sao cuộc đời đến thế hệ ba tôi và thế hệ tôi lại rối rắm khó khăn như vậy ? Muốn yêu một quê hương cũng không phải dễ. Sao không thông thả như con chim bay về cái ổ của nó ?

Đêm đã khuya, ba tôi ra dấu hiệu chia tay đi nghỉ. Tôi về phòng tôi nhưng trí óc cứ lâng lâng ở bụi chuối bờ tre, cây cam cây khế. Bỗng tôi nhớ có đọc một quyển sách nào đó người ta khám phá ra rằng thảo mộc cũng biết xúc cảm, tuy với một trình độ thô sơ. Cái lá biết run rẩy khi có bàn tay sắp ngắt nó, cái hoa biết rung động khi có người mân mê săn sóc. Tôi tự hỏi biết đâu vào giờ này cây bưởi mọc ở vại nước hay cây khế chỉ chĩa trái rung rinh, hay bụi chuối hay thân cau còn sót lại sau mấy vụ khai quang chẳng đang ngẩn ngơ nghĩ đến tôi, nhắc nhở đến tôi, tôi, con bé đi biệt tăm đã năm sáu năm nay không hề trở lại, con bé mỗi ngày nào cầm tay ông nó thân thơ đi dưới bóng lá cây xanh.

VÕ HỒNG

TRẦN
VĂN
NGHĨA



dưới
bóng
xuân
xưa



dưới bóng xuân xa biệt đạo nào
có trời, có đất, có trăng sao
có nhân gian chắt vì cớ áo
riêng đôi mình chết bởi yêu nhau

áo xuân người

ai đang phôi áo ngát đầu sân
hương xa bay lẫn với hương gần
ta mở cửa đời chờ gió đến
trong lòng như có vạn mùa xuân

có những mùa hoa

có những mùa không trở lại
sân đời hiu hắt bóng mây bay
hoa đang phôi trắng lang bên đó
sao ủa hồn ta một cõi này ?

chiều xuân lên đời

chiều xuân buồn bã lên đời vắng
nhìn trời có đất, khói có mây
sao đời ta chẳng hề đổi khác
ngày qua, ngày lại, vẫn thế này...

nằm mộng giữa vườn niên thiếu

ngủ lại giữa vườn xuân buổi trước
nghe lòng rộn rã tiếng vành khuyên
ôi chao thơm phức mùi hương lạ
bay tràn trong lòng ngực thiếu niên

ngày xuân ở núi

hái nụ hoa ven bờ suối quanh
thả nước lên nguồn gửi tặng ai
dưới chiều xuân đạt đầy mây trắng
se sắt lòng ta gió thổi dài

ĐÌNH TIẾN LUYỆN



con búp bê mắt nâu, tóc huyền



NGÔI NHÀ MỖI CUỐI NĂM ĐƯỢC SƠN PHẾT LẠI MỘT LẦN. Những phiến gỗ nâu sậm vừa được quang lên một lớp véc-ni mới, bóng láng. Cùng với đám trúc, bày đại đóa, bốn ngôi già và lũ nước ếm ả nằm quanh chân nhà, mới được rửa sạch bởi những cơn mưa muộn màng của tháng chạp.

Thuở mới quen Hải tôi thường qua đây, ngược lên, đưa tay vẫy và cười với nàng đứng trong khung cửa trên cao, mỗi sáng mỗi chiều. Cũng có khi nàng ngồi ngay ở dưới những bậc cửa, cùng với con búp bê tóc vàng, chờ tôi ngang qua, ném vói vào một đóa hồng rồi khuất lẹ. Thuở ấy, những đóa hồng tẻ quá, chẳng bao giờ chịu hé cánh trước khi gục đầu xuống, tàn tạ. Hải khóc, nàng kể thế, và tôi nghe giọng nàng như còn nghẹn những hạt nước mắt qua điện thoại. Nàng không chịu tin là người ta đã bỏ hoa trong những ngăn đá lạnh, trước khi bày ra cho khách chọn lựa. Tôi nói, em nên dời bỏ viên trắng những khung cửa sổ và trồng loài hồng nhỏ ở đây, để ngôi nhà sáng hơn, tươi hơn một chút. Rồi ngôi nhà

được sửa sang lại tổng quát nhưng cũng chẳng có loài hồng nào trên các bờ cửa sổ. Bó ươm cau trong vườn, nhưng cau chẳng mọc. Hải kể, mẹ đòi cuốc đất làm luống trồng rau cải, rau diếp, nhưng bố không cho. Thế là em mất dịp để thấy hoa cải nở, thấy hoa vàng với bướm vàng hôn nhau.

Thuở ấy nàng có đầy một phòng những búp bê. Tôi phải nhọc công để nhớ tên từng cô từng cậu. Lyly, Mimi, Sisi, Titi, Kiki, Ami... làm sao nhớ kể được hết. Chúng viết thư cho anh Uy và anh Uy viết thư cho chúng, hàng ngày, từng tên một. Dù vẫn chỉ là chị Hải viết cho anh Uy đọc và anh Uy viết cho chị Hải đọc. Chúng tôi có một bày em nhỏ chơi trò giặm hồn, *mì hai bên* và ăn kẹo suốt năm. Suốt năm là mùa xuân. Thuở ấy Hải là cô học trò cận thị mới đậu xong kỳ thi Tú Tài phần Hai, ban C, mười bảy tuổi, mơ mộng ngất trời xanh. Thuở ấy tôi là sinh viên Luật năm đầu, hăm hở bước vào đời... Và tôi gọi nàng : con búp bê mắt nâu tóc huyền của anh.

Ngôi nhà tối nay được thắp đèn sáng trưng, rộn rã. Tôi lượn xe một vòng, trước khi lách vào giữa hàng xe đậu nối đuôi nhau trước cổng. Và đứng ở đó một lúc lâu, khuất trong bóng tối của đám cây ngôi nhà bên cạnh.

Hải bảo đón tôi sao lại quên. Hồi chiều nàng điện thoại tới nơi làm việc ra chỉ thị cho tôi ào ào. Tối nay, bảy giờ đúng em sẽ ra cổng đón anh. Không linh đình lắm đâu, toàn nhân viên của bố, bạn bố và ít người thân. Tất niên năm nay coi bộ bố vui vẻ, dù ông ngăn trở nhiều việc. Anh không có quyền từ chối. Em không xin lỗi về cái vụ giờ phút chót mới mời anh. Ai mà thèm mời anh. Anh có bốn phận phải trình diện trước cả nhà em lập tức tối nay. Đúng bảy giờ. Hai thằng nhóc chê anh viết truyện Kiến dờ ồm, chúng chỉ khoái nhai suynh-gum. Bà chị nói anh nhạt như thỏ. Má nẹt em đừng có bày đặt thơ với thần. Còn bố, thần tượng số một của anh, đang trên đường trắc nghiệm, kỳ này ao là ao luôn. Em sẽ xếp cho anh ngồi gần nói chuyện với bố. Nhớ đừng có đầu chuyện văn học nghệ thuật, bố chúa ghét. Nói chuyện than thép, đầu hỏa, xi măng cho nhiều nhiều mới có điểm. Nhớ chưa. Nói về đầu tư nữa. Dự luật đầu tư mới hôm nọ xem còn nhớ không, đừng quên tán thành cho kỹ và phải chú ý tới những phần ngăn ngừa, cửa ngõ thoát

lậu tư bản, bố đang sôi nổi với em về vấn đề này, cứ để cho ông nói nhiều nói hết rồi tán thành là ăn điếm. Nhớ chưa. Bây giờ. Em sẽ ra cổng đón. Để đặt ống nghe xuống nhưng đầu óc tôi còn ngân nga tiếng nói Hải. Nàng vui vẻ. Bố nàng vui vẻ. Hy vọng hôm nay là ngày đẹp trời nhất trong đời tôi. Trời ơi, đời tôi! Lập tức tôi lên thư viện nơi làm việc nghiên cứu các tập san kinh tế để cập nhật hóa tức thời tình hình than thép, dầu hỏa, xi măng quốc tế quốc nội. Xong, ra tiệm kẹo mua thêm mấy thỏi suynh-gum trang bị trong túi. Trời ơi, đời tôi!

Hải lộ đầu ra khỏi cổng, tôi phải huyết sáo để nàng chú ý tới tôi đứng trong bóng tối.

— Sao trễ quá vậy ông?

— Đứng đây cả giờ, cô bảo đón tôi ngoài cổng sao quên?

— Em ở trong nhà nhìn ra hoài đâu thấy ai.

Tôi nhún vai:

— Đời dễ thất lạc nhau là phải, hẹn với hò thế.

Hải bịt miệng tôi:

— Thôi đi ông, không phải lúc nào cũng cay với đắng hoài.

Đứng lui ra em coi xem nào. Có nhớ đánh giày không đấy?

— Hai đứa hai chiếc, đứa nào đánh bóng hơn sẽ được thưởng thêm năm chục. Đã có cuộc thi đua ngay trên lễ đường.

— Tốt. Cạo râu đang hoàng chứ?

— Phải thử mới biết được.

Hải đẩy tôi ra và kêu lên:

— Ăn mặc bề bối quá, sao ông không thắt cà vạt. Trời ơi!

— Em đâu có dặn điều đó.

Nói thế nhưng tôi vẫn đến mở cốp xe vì ở trong đó tôi đã cẩn thận nhét theo một cái cà-vạt. Hải có vẻ cảm động và khi nàng giúp tôi mang nó vào cổ, tôi cứ chực cúi xuống trên mặt nàng mấy lần.

— Nhớ nghe, đừng có thần mặt quá đáng trước mặt các ngài điếm không rán chịu.

Tôi theo Hải vào nhà, nàng dẫn tôi theo lối cửa ngang chứ không bằng lối cửa giữa. Những người gia đình chưa thấy ai, toàn khách lạ. Người tôi bắt tay đầu tiên là một chú nhỏ mà nàng giới thiệu là em họ nàng và tôi được dành cho một chỗ ngồi bên một cô mắt to, cô giáo của

hai đứa em, cũng vẫn theo nàng giới thiệu.

Phòng khách rộng, rộng suốt mặt tiền của ngôi nhà, hoàn toàn được đề-co bằng gỗ, nền nhà và trần nhà cũng đều bằng gỗ, bóng láng, sang trọng trong ánh sáng ấm áp lấy ra từ các góc tường. Nếu mình tôi ngồi đây, đối diện với những người trong gia đình nàng, chắc tôi phải khộp. Nhưng cũng may, chung quanh tôi còn bao người và tiếng ồn khác bây giờ.

Hải bỏ tôi ngồi đó rồi lo chạy, nàng còn bận bẻ và bận rộn với đám nhóc tí trên lầu. Chú nhỏ em họ nàng đang thao thao chuyện nhạc trẻ với những "top" mới và đám bạn hip-pi, tôi đành phải quay sang bắt chuyện với cô giáo mắt to để hỏi thăm về mấy đứa trẻ. Đứa út học giỏi và luôn đứng nhất lớp, thằng anh thì đã biết lý sự và bắt đầu nhen nhúm một chút mặc cảm về sự yếu đuối của nó.

— Chúng khoái nhai suynh-gum lắm phải không cô?

— Hết rồi, bây giờ chúng thích đọc xi-trum hơn.

Tôi khẽ kêu:

— Ô, thật đáng tiếc!

Cô giáo tròn mắt:

— Ông cho đọc thứ ấy là đáng tiếc sao, tôi cũng thích đọc nữa, vui chứ.

Nàng cười và thật dễ thương khi nói câu đó. Tôi bèn rút thanh kẹo trong túi ra và chưa kịp khoe cô giáo mắt to thì vai đã bị nhéo một cái đau điếng. Quay lại thấy Hải đứng sau, tôi giật mình, vội hỏi:

— Bố đâu?

Nhìn tôi cười ý tứ, Hải chỉ tay về phía giữa phòng. Thần tượng số một của tôi, người đàn ông bề thế trong bộ đồ bốn túi màu xanh xám nhạt, đang chuyện trò rất đặc ý với những người bạn của ông. Than và thép, dầu hỏa và xi măng. Phải xét lại điều mười chín của Dự luật đầu tư kỹ lưỡng hơn không sẽ thiệt hại cho quốc gia nặng nề. Tổng số lời thuần tịnh thực hiện hàng năm, số tư bản giải tư xỉ nghiệp được hưởng các đặc lợi, đã hoạt động trên năm năm... Thật là những cửa ngõ thoát lậu tư bản công khai và hợp pháp. Cứ để ông nói nhiều, nói hết rồi đồng ý cái rụp là ăn điếm.

— Lát nữa vào bàn ăn em sẽ với thiệu ngồi bên bố.

— Và em ngồi bên phải anh cơ.

— Sao lại bên phải ?

— Anh chỉ thuận bên phải thôi mà.

Hải cấu vào vai tôi một cái nữa, rồi lại biến. Người đàn ông ngồi cách xa một dãy ghế, dưới bốn câu chữ Hán được khắc chìm nét trên đá bàn mài, bây giờ tôi mới được diện kiến. Bố Hải, một doanh gia từ lâu, tôi đề ý, theo dõi những việc ông làm. Và phục muốn lần quay tuổi thanh niên của tôi ra. Trước hết ông là một người chăm chỉ và có quá nhiều sáng kiến trong công việc doanh thương. Một nhà doanh thương nặng đầu óc mộng tưởng, có lẽ. Ông có cả trăm dự án từ tầm vóc quốc gia tới tầm vóc quốc tế, từ dự án thương mại đến dự án giáo dục, xã hội. Đó càng là điều tôi phục ông nặng hơn nữa. Điều gì ông cũng biết, cũng tính ra được con số, tỷ số. Dự án ông đề nạp ở Nha Kế Hoạch chắc cũng phải chiếm cả một góc tủ. Các tay doanh thương quốc tế khoái dự án của ông kéo sang lũ lượt. Nhưng, hình như ông cũng chỉ là hạng tư bản thứ hạng trăm, hàng ngàn, tôi đùa với Hải, bố em có tương lai là... chuyên viên thiết lập dự án, chỉ là dự án không thôi, suốt đời.

— Thừa bố, anh Uy, bạn con.

Ông «ừ ừ» đưa tay bắt rồi quay lại tiếp tục câu chuyện với người bạn khi tất cả lên lầu, ngồi vào bàn ăn. Đêm đốt cả lượt đầu tư mới lượt đầu tư cũ đi. Than thép với xi măng với dầu hỏa đổ xuống sông cho rồi. Hải buồn lắm khi không làm sao để xếp cho tôi ngồi bên bố như ý nàng muốn. Bố nàng đang mãi mê với dự án làm báo mà ông vừa mới có một cộng sự viên bên cạnh. Á à, tôi nghĩ thầm, ông đang định... cạnh tranh nghề nghiệp với mình đây. Để ông cần ký lô vài trăm triệu bạc giấy báo cũ cho biết nghề làm báo. Đầu phải hể cứ giàu tiền là phát hành được, vì ông đâu biết uống rượu trên Bồng Lai. Càng không thể lập hệ thống phát hành riêng vì ông đâu thể có các đại lý trung thành hơn là mỗi bà vợ ở mỗi tỉnh.

— Ông quen với cô Hải lâu chưa ?

— Hơn năm năm.

— Trong những năm đó ông làm gì ?

— Viết thư.

Người con gái mắt to rụt cổ :

— Suốt năm năm ông... làm nghề viết thư ?

Tôi cười :

— Cô không tin như thế sao. Nhờ mai này tôi có bổng dưng trở thành nhà văn chắc là nhờ đã viết thư nhiều như thế đấy.

Hải ngồi bên cạnh hai người bạn gái, trong đó có Thảo mà tôi biết, họ luôn nhìn chừng tôi. Tôi chu môi với Hải và nàng liếc về phía mẹ ý bảo tôi coi chừng, đừng thân mật quá đáng.

— Tại sao cô Hải không ngồi bên ông ?

— Nàng sợ mẹ.

— Bà rất vui tính mà.

— Tôi không biết. Cô dạy tụi nhỏ ở đây lâu chưa ?

— Chưa đầy một năm.

— Có chắc biết nhiều về gia đình Hải ?

— Tôi mới biết cô Hải vào dịp hè vừa rồi.

Sực nhớ tới hàng chữ Hán dưới phòng khách, tôi hỏi :

— Bốn chữ Hán trong phòng khách viết gì cô giáo nhỉ ?

— Tôi khổ công tra tự điển mãi đấy. *Nghiep Thủy Châu Hoa*. Chịu, chỉ biết thế chứ không hiểu nghĩa gì.

Nghĩa gì, tôi cũng chịu. Người đàn ông bề thế luôn chừng chặc trong bộ đồ bốn túi màu xanh xám nhạt và chiếc xe mang niên hiệu của một cuộc cách mạng cũng màu xanh đó, mỗi sáng sớm tôi thấy, và cả những chiều đã lên đèn đi ngang, tôi vẫn thấy chiếc xe của ông nằm cô đơn bên lề đường, nơi làm việc. Ông gần tôi như một ám ảnh đã lâu. Và đó cũng mơ hồ là lý do tôi gần Hải hơn.

Bữa ăn xong hơi có vẻ gấp gáp khi người chủ nhà đứng lên xin lỗi vì đã có hẹn điện thoại.

Bố vừa đặt máy xuống, Hải liền sà tới :

— Bố phải đi à, bố ?

Ông nhìn con gái :

— Con đi với bố không ?

Nếu tay bố, Hải đi xuống với ông một đoạn rồi trở lên. Một chút sương khói lảng đàng nào vương vất trong đôi mắt đợi chờ đã năm năm, nàng nhìn tôi như muốn khóc.

— Đừng buồn nha Uy.

Chúng tôi ra ngồi trước cửa, im lặng nhìn xuống đám cá nhỏ đang ngoi dật dờ gần mặt nước vừa được thắp sáng đèn. Một lúc lâu, Hải nói, tay lùa vào mở tóc sau gáy nhưng vẫn không ngước lên:

— Uy này, em không muốn đi một chút nào hết.

— Hay là đến thăm anh, tôi nói như đã nghĩ ngợi từ lâu, chúng ta chia nhau những khoảng cách.

— Đừng nói thế, Uy. Tự dưng em sợ mùa đông và sương mù kinh khủng. Cho em sống lại ngày đầu của tháng ba năm ấy, chắc em chết mất. Kín những đầu ngón tay xa nhau rồi còn gì.

Buốt những đầu ngón tay xa nhau rồi còn gì. Buông tay nhau, chắc anh chỉ còn biết lang thang suốt phần đời còn lại của mình. Ngày trước quen em anh đâu nghĩ đời sống rồi sẽ trầm trọng đến thế. Trầm trọng một cách thất lòng. Hình như chúng ta không thể ngồi gần nhau.

Tôi cắn vào ngón tay rồi tóc của Hải:

— Đi một vòng phố với anh.

— Máy giờ rồi ả?

— Chín giờ hơn.

Hải e ngại nhìn vào trong nhà rồi vẫy hai đứa em đang chúi đầu trên những trang truyện tranh:

— Mẹ đâu rồi Huy?

— Mẹ đang thắp nhang trong nhà thờ.

— Hải đi một chút, nhớ đợi mở cổng nghe chừng.

Tôi ném vào lòng chúng những thanh suynh-gum:

— Cửa Kiến Vàng gửi tặng.

Tắt bớt đèn cửa, đèn dưới chân nhà, Hải choàng tay sau lưng tôi. Chúng tôi đứng lại một phút nơi cửa nhìn vào, căn phòng chỉ còn ánh đèn thấp hắt ra, ở một góc, thứ lửa vàng ấm áp. Chắc không bao giờ tôi quên được, thứ lửa vàng ấm áp ấy. Và đến bao giờ cho Hải hiểu tôi đã thêm biết bao một đời ấm áp bên nàng. Hình ảnh bắt tôi nhớ tới ngôi nhà trong phim, ngôi nhà là đơn vị thứ nhất được xây cất trên đồi để bắt đầu cho sự thành lập một thành phố. Cũng những phiến gỗ nâu, màu véc-ni mới và ánh đèn vàng ấm áp. Người đàn ông, cũng là người xây căn nhà và thiết lập dự án cho thành phố mới, đưa người

yêu lên đồi, chỉ cho nàng xem quang cảnh mà những con đường, những dinh thự sẽ được dựng lên, sẽ được thiết trí. Rồi đưa nàng vào thăm ngôi nhà mới, lối thang đi lên, ban-công nhìn xuống. Lặng lẽ trong buổi chiều thanh vắng, không một tiếng động nhỏ. Rồi ánh đèn bật mở, thắp sáng những con mắt, như nhìn đã bao nhiêu năm bấy giờ mới thấy nhau. Nàng cúi đầu khóc. Nàng khóc vì biết sẽ chẳng bao giờ mình được ở đây, trong căn nhà này, thành phố này, nơi mà chính người yêu đầu mình đã dựng lên. Lặng lẽ, nàng khóc, khi bước ra khỏi cửa.

— Nói gì đi Uy.

— Em lạnh không?

Hải dựa đầu vào lưng tôi:

— Em không muốn đi chút nào hết Uy.

— Còn một năm nữa, dù sao cũng phải cho xong.

Im lặng, tôi biết Hải khóc. Chúng tôi chui vào trong vòm cây cao của những con đường vắng. Đêm đã bắt đầu có chút hơi sương ồm ồm tất cả.

— Vòng lại đi anh.

Qua con đường nơi văn phòng bố làm việc, thấy chiếc xe màu xanh xám vẫn còn đậu ở đó, Hải đòi tôi dừng lại.

— Vào với em nghe Uy.

Tôi dựng xe, theo Hải qua đường. Nhưng khi người gác đàn mở cửa, nghĩ sao, tôi lại để nàng bước vào một mình.

Ngôi nhà cuối năm nay cũng được sơn phết lại như mọi năm. Khi tôi ngang qua, nhìn vào, vẫn đám trúc, bày đại đóa, bọn ngồi già, lũ nước xanh êm ả, cùng những phiến gỗ nâu sậm vừa được phủ lên bởi một lớp véc-ni mới, bóng láng. Nhưng tôi biết, sẽ không bao giờ mình còn bước vào đó. Hải không về năm nay, năm tới, hay rồi biến biệt mãi? Nàng đã cố gắng để có quyết định như vậy, tôi hiểu, đau đớn lắm. Đau đớn như những nụ hồng chẳng bao giờ nở, và chẳng bao giờ còn được nở trong đời mình, có phải?

Hài yêu mến,
Rồi đến lúc, chúng ta và những người thân chúng ta hiểu tất cả.
Rằng, không phải lỗi tại ai hết, trong cuộc tình buồn này. Rằng, vẫn
nguyên vẹn những tâm tình ngày nào anh còn giữ được, với em, với
những người thân của em. Bây năm, chắc em hiểu, anh chỉ đến nơi nào
khí đã biết chắc những yêu mến đã dành sẵn. Và trong đời, anh chưa
hề biết để tâm thù hằn một ai hay cố ý hại ai. Hãy trở về, với những ước
vọng của bố, sự đón đợi của người thân và ngôi nhà đã trở thành yêu
mến đối với chúng ta. Hãy về kịp, em yêu mến, để đừng bao giờ nỗi ám
ảnh của Mishima Yukio, (kẻ đã đốt Kim Các Tự chỉ vì quá yêu mến nó)
sẽ là nỗi ám ảnh của anh. Hãy về kịp, trước khi tất cả trở thành tro than
(mà chúng ta cũng trở thành tro than nữa). Tro than của mong đợi.

ĐINH TIẾN LUYỆN



BUI HỮU MIÊN
HOÀNG NHỮ MI
TRẦN THỊ DỄ THƯƠNG
TÔ DUY THẠCH

đà lạt lập xuân

Ngày đã dần qua cùng gió rét
Sáng nay nắng gọi bóng chim mùa
Tôi trở lại đôi sương thuở trước
Hồn bỗng chùng hương nhân ngãi xưa.

vườn tháng giêng

Trong đôi mắt xuân hồng mới mở
Nhành lộc non biếc nụ hôn đầu
Xin cảm ơn đời chưa kịp khép cửa
Cho tôi về thăm lại mùa dâu.

tặng vật

Tặng nhau một cánh hoa mùa mới
Dù đã chia xa những hẹn hò
Ai đã một lần qua bến đợi
Mới hiểu cho tình tôi ngàn ngơ.

mắt xuân xưa

Giới thời qua đi mây trắng lịm
Gọi tôi về bề mắt xuân xưa
Chân qua chốn cũ đường như đã
Xót xa từng vết đá lau thưa.

BUI HỮU MIÊN



cuối năm ở tuy phong

NGUYỄN THANH TRỊNH

TUY PHONG LÀ MỘT QUẬN LÝ Ở PHÍA BẮC TỈNH BÌNH Thuận. Nhắc đến Tuy Phong người ta có thể nhớ đến đủ thứ. Các món nhậu đặc biệt như thỏ rừng, khô mực, đông. Các cảnh đẹp như hòn Lau Cau, chùa Hang, xóm Rau... Riêng tôi nhắc đến Tuy Phong là nhớ ngay đến những trận đá gà.

Chủ nhật nào ở Tuy Phong cũng có những trận đá gà nhưng vào dịp cuối năm những trận đá gà được tổ chức rầm rộ và gay cấn hơn. Tôi là người không có máu cờ bạc, đánh phé côm hay chơi domino tôi cũng chê nhưng tôi rất mê xem đá gà.

Xem đá gà đâu phải bạn chỉ đứng trở mắt nhìn hai chú gà đá nhau rồi vỗ tay tán thưởng theo tình thần thể thao như xem đấu võ đài. Xem đá gà đúng nghĩa bạn còn phải sẵn sàng móc túi quần (dĩ nhiên là của bạn chứ không phải của người đứng bên cạnh) lấy tiền ra đánh cá. Đã có lần tôi thua sạch cả tháng lương thư ký hai chục ngàn nhưng bù lại cũng có lần tôi đã ăn được năm trăm một cách dễ dàng.

Hôm nay ngày ông Táo về trời. Mang trong mình cả tháng lương mới lãnh cộng thêm một tháng lương Tết ông chủ tặng, tôi phóng xe Honda chạy như bay trên quảng đường dài 30km từ Chợ Lầu ra Tuy Phong. Tôi nôn nóng phóng xe nhanh vì muốn được xem một trận đá

gà gay go. Hai chú gà đã cá nhau một trăm ngàn. Một trận đá gà tiền cá lớn như vậy rất hiếm. Tôi cũng hy vọng mình sẽ kiếm thêm được tí tiền còm để về Saigon tiêu pha mấy ngày xuân. Và lại, ngày mai tôi đã dời khỏi tỉnh này và Tết xong tôi sẽ theo hãng thầu đến một tỉnh khác làm ăn như vậy tôi chẳng có dịp nào trở lại đây xem đá gà nữa.

Đến Tuy Phong tôi gửi xe vào nhà một người bạn rồi đi bộ đến trường gà. Tôi không dám phóng xe thẳng đến nơi đó vì sợ nóng máu tôi sẽ đánh cá luôn chiếc xe Honda. Đã có lần một người đánh cá mười ngàn ăn xe Honda và ông đã phải nhờ hai người bạn khiêng về nhà vì bị thua nên ngất xỉu.

Trường gà là một hình tròn đường kính khoảng mười thước, chung quanh có tam cấp xây bằng xi măng để khán giả ngồi. Khi tôi đến khán giả đã ngồi đông nghẹt và tôi phải đứng nhìn. Trong sân cát tôi nhận ra hai khuôn mặt quen thuộc trong các trận đá gà. Ông Hai Tài đang ôm con gà ô sặc lông đen tuyền và ông Năm Đề Bô (nhà ông là dépôt lade nước ngọt lớn nhất quận) đang ôm con gà Tía sặc lông đỏ óng. Cả hai ông đang « làm nước » cho gà.

Hai con gà to lớn ngang nhau nên được đánh đồng. Những lời nhận xét được tung ra thật có, giả có để lôi kéo thêm đồng minh hay để lừa những kẻ dễ tin. Con Ô đó cựa kim và bền sức lắm nghe. Hồi đầu tháng nó đã đá gục con gà Nhận của cha Năm Ta ở độ thứ năm. Con Tía đó cha Năm Đề Bô săn sóc kỹ lắm nha, cha nhất định muốn vét tiền sai Tết chuyến này. Con Tía đó có nước đá «mê» và đá «hầu» ác hiểm lắm...

Trận đấu sắp bắt đầu. Một người đàn ông đội mũ nỉ xám ở trong ban tổ chức cầm xấp giấy vé năm mươi đồng bán cho những người có chỗ ngồi ở tam cấp. Rồi những tiếng đánh cá vang lên. Một người mặc bà ba đen cầm hai tờ giấy một ngàn đưa lên.

— Ô ăn Tía, hai ăn hai ai bắt không?

— Bắt.

Những tiếng đánh cá nhao nhao lên ồn ào như một cái chợ. Một người khác trong ban tổ chức đi thu và phát giấy ghi tiền đánh cá. Kinh nghiệm cho biết tôi chẳng nên đánh cá độ đâu. Hãy để hai chú gà thử sức nhau, coi kỹ chân cẳng xong tôi đánh cá ở mấy độ sau cũng không muộn.

Trên bàn tổ chức một cây nhang khắc làm ba đoạn đốt lên để ấn định thời gian cho mỗi độ đá gà. Một người đàn ông tóc muối tiêu ngồi ở bàn lắc cái chuông cà rem và hai chú gà được thả ra. Nhìn thấy địch thủ con Ô chạy đến mổ vào cổ và đá ngay vào ức con Tía. Phực. Phực. Một vài sợi lông ở ức con Tía rơi xuống. Những người về phe con Ô vỗ tay la hét.

— Làm mạnh nữa đi con. Làm mạnh nữa đi con.

Con Tía quả chậm chạp. Bị mấy đá vào ức mà nó vẫn đứng lơ ngơ như chưa tỉnh ngủ. Chắc nó đang bắt chước Trang Tử suy tư. Thắc mắc không biết mình bị gà đá hay gà đá mình? Lợi dụng giây phút con Tía đang thắc mắc suy tư, con Ô nhào đến mổ vào chiếc mồng đỏ chót của đối thủ và dứt luôn hai đá vào cẳng cổ con Tía. Những tiếng vỗ tay vang lên.

— Đá cho nó gãy cẳng cổ đi con rồi ba thưởng.

Một vết xước rỉ máu ở phía phải cổ con Tía, nó đã tỉnh ngủ nhưng vẫn đứng lơ ngơ rồi đột nhiên gáy vang ồ ồ o... Cả trường gà cười ồ lên. Một người lên tiếng trừu chủ gà.

— Ê Năm Đẻ Bò, Cha cho nó uống lade hơi nhiều nghe.

Cũng đòn cũ con Ô lao vào mổ mồng con Tía và dứt luôn hai đá. Phía trái cổ con Tía lại có vết máu rỉ ra. Chắc con Tía này đã lậm lời Chúa dạy: «Ai đá vào cổ bên phải con, con hãy đưa cổ bên trái cho cho nó đá tiếp». Gà đá mà cũng bày đặt nghe lời Chúa dạy. Tôi nổi sùng, quên cả kinh nghiệm không nên đánh cá độ đầu, tôi hét lên:

— Mười ngàn ăn năm. Gà Ô ăn gà Say ai bắt không?

— Tôi bắt.

Nghe tiếng đáp tôi giật mình cứ tưởng gã đàn ông nào có giọng nói lạ đời giống con gái, không ngờ đó chính là một cô gái thật. Cô bé chen lẫn đứng bên tôi từ lúc nào tôi chẳng hay biết. Mặt em đỏ bừng giống y chang con gà Tía. Em trợn mắt nhìn tôi trừng trừng như muốn xáp vào đá gãy cẳng cổ tôi. Nhìn thấy vẻ «nộ khí xung thiên» trên khuôn mặt em tự dưng tôi phát ớn và dục giọng nói:

— Em có tiền không mà đòi đánh cá?

Cô bé móc túi lấy ra một cuộn bạc toàn giấy năm trăm.

— Chứng này đủ chưa?

— Tiền của em hả?

— Chứ bộ tưởng ông mà có được chứng này tiền à.

— Ăn tiền của em, ba má em có đòi lại không?

Người ghi tiền đánh cá đã đến đứng trước mặt tôi, y cười.

— Cậu đừng lo. Con gái Năm Đẻ Bò đó. Chả giao cho con gái toàn quyền đánh cá về con gà của cha.

Tôi ngạc nhiên nhìn cô bé.

— Con gà Say đó của em?

Cô bé mím môi rồi gằn từng tiếng.

— Ông say chứ ai say. Nó là gà Tía ông nhớ chưa. Ông còn muốn đánh cá không?

Tôi lắc đầu.

— Không.

Người ghi tiền nói:

— Cậu sợ rồi à?

Khi nói chuyện với con gái, tôi ghét nhất mấy cha phả đám nên tôi nhìn thẳng vào mặt người ghi tiền và nói:

— Sợ quái gì. Tôi cá Tía ăn Ô, mười ngàn ăn năm ông bắt không?

Người ghi tiền trở mặt nhìn tôi.

— Cậu không giỡn chứ?

Tôi móc túi đếm mười ngàn đưa cho gã.

— Ông bắt không?

Gã nghi ngờ nhìn tôi một lần nữa rồi mới nhận tiền. Gã cúi xuống hí hoáy ghi vào một mảnh giấy và trao cho tôi. Khi gã bỏ đi, Cô bé nói:

— Ông không à?

— Không không đâu khi tôi có em là đồng minh.

— Em không cần đồng minh.

— Nhưng tôi rất cần.

Tiếng chuông leng keng vang lên báo hiệu dứt độ đầu. Hai chú gà nhào ra sân ôm gà về «lâm nước». Họ đổ nước lạnh vào khăn rồi cẩn thận lau trên mình gà. Ông Năm Đẻ Bò lấy một gói cơm nghiền nhuyễn, viên thành những viên nhỏ, ông vạch mổ con Tía ra và nhét từng viên cơm vào. Ông cho nó uống một miếng nước rồi vuốt vuốt cái cổ trụ lông sần sùi của nó.

Tôi quay lại nói với cô bé.
 — Sao em không vào giúp ba em ?
 — Ba em không cho. Ba em nói sợ con Tía mền em nó sẽ hết hung hăng.
 Tôi gật gù.
 — Ba em nói đúng. Chẳng cứ gì giống gà nòi ngu ngốc mà ngay cả một người thông minh như tôi nếu lỡ mền em cũng sẽ hết hung hăng. Cô bé trợn mắt.
 — Ông chê con gà Tía của em ngu hả ?
 Tôi xua tay :
 — Đâu có. Tôi còn muốn được là con gà Tía của em.
 — Xì, ông giống con gà Ô thì có.
 — Giỡn nhỏ, em nhìn kỹ xem tôi là người Việt chứ đâu phải là Mỹ đen.
 Cô bé bật cười. Miệng em trông xinh như một trái tim gà luộc.
 Độ hai cũng bắt đầu bằng tiếng chuông leng keng. Hai chú gà lại được thả ra sân. Con Ô vẫn hung hăng lao vào đá trước, con Tía vẫn chậm chạp lơ ngơ. Phức. Phức. Bị hai đá vào yết hầu con Tía ngã xuống sân cát quay vài vòng. Những tiếng reo hò vang lên.
 — Rồi. Rồi. Con Tía theo ông Táo về trời rồi.
 — Năm Đề Bó ơi, Lade trào ra miệng con Tía rồi.
 — Ô ăn Tía, năm ăn một nè ai bắt không ?
 Cô bé nắm tay tôi giựt mạnh.
 — Ông, ông. Nó chết rồi hả ông ?
 Nhìn thấy mặt cô bé tái xanh không dám nhìn vào trường gà, tôi vỗ vai em trấn an.
 — Không sao đâu. Chuyện đó thường mà. Em xem kia.
 Trong sân cát con Tía đã loạng choạng đứng dậy. Nó nghiêng đầu nhìn con Ô bằng con mắt của kẻ đã nhường nhịn đến cùng và chẳng thể nhường nhịn thêm. Nó vỗ cánh lao thẳng vào địch thủ, mổ vào cổ con Ô và tung thân lên đá phức, phức. Hai con gà ngã nhào xuống cát. Mỏ con Tía vẫn mổ chặt lớp da cổ con Ô, nó đá ngược lên phức, phức. Những tiếng reo hò ủng hộ con Tía vang lên.
 — Gà Say nổi khùng rồi.

— Ai nói Ô ăn Tía, năm ăn một đâu, tôi bắt.
 — Thôi bây giờ đánh đồng.
 Cô bé lại giựt mạnh tay tôi.
 — Nó khỏe rồi hả ông ?
 Tôi cười.
 — Nó đang khỏe như thần.
 Đoạn nhang trên bàn đã tắt. Tiếng chuông leng keng báo hiệu dứt độ hai. Cả hai ông chủ gà đều nhào ra gỡ hai con gà đang dính chặt nhau. Có tiếng la con Ô chột rồi. Tôi không ngờ con Tía trông như như như người say rượu mà lại có cú đá ‘mê’ hiểm hóc đúng như lời quảng cáo.
 Đã đến giờ ăn cơm trưa. Theo thông lệ ở trường gà trận đấu sẽ tạm ngưng trong nửa tiếng để khán giả có thì giờ ăn với một đĩa cơm ở quán gần bên. Tôi mời cô bé vào quán ăn. Em lắc đầu.
 — Cảm ơn ông, em không đói.
 — Không đói thì em cũng nên vào quán ngồi nghỉ chân, uống ly đá chanh để lát nữa còn có sức hò hét ủng hộ gà nhà.
 Những bàn ăn bày ngoài quán đều được đặt dưới những tàng cây keo nhiều bóng mát. Tôi kéo ghế mời cô bé ngồi và gọi một đĩa cơm sườn, hai ly đá chanh. Tôi hỏi cô bé.
 — Em không đem cơm cho ba em à ?
 — Trận đấu dứt ba em mới chịu ăn cơm. Xem gà người khác đá ba em còn bỏ cơm hưởng chỉ gà nhà.
 — Em có thường đi xem đá gà không, sao tôi ít gặp em vậy.
 — Em mới đến đây lần đầu. Nếu hôm nay ba em không bắt con gà Tía của em đem đi đá chắc em cũng không đến đây.
 — Con gà Tía là của riêng em ?
 — Vâng. Em đã mua nó ở chợ đem về nuôi từ lúc còn nhỏ xiu khi nó lớn lên ba em xem tướng nó thấy hay nên đã đào tạo nó thành gà đá. Em nuôi nó được mười tháng rồi. Em đâu có muốn nó trở thành gà đá, tại nó đã đá thắng hết mấy con gà nòi của ba em nên ba em mới bắt nó đem đi đá trận cuối năm hôm nay.
 Tôi cười.
 — Vậy mà lúc đầu thấy em sừng sỏ như gà đá, tôi cứ nghĩ em

là một tay nuôi gà nổi chuyên nghiệp.

Cô bé chun mũi.

— Ai bảo ông chê con gà cưng của em là gà say làm chi.

— May mà tôi lỡ chê con gà của em chứ tôi lỡ chê em chắc đảm bị em đá gãy cẳng cò lắm.

Cô bé cười.

— Ông chê em, em chỉ khóc thôi.

Một trận đá gà đôi khi có thể kéo dài đến đêm, tôi phải lừa vọi đĩa cơm tròn để dẫn bụng cho đỡ đói. Cô bé ngồi im lặng khuấy hai ly chanh đường, tiếng muỗng va chạm vào thành ly nghe lách cách. Gần hai giờ trưa, một số người đã dời quán ăn. Tôi vừa ăn xong, cô bé hai tay bưng ly đá chanh đưa cho tôi. Tôi cầm lấy uống từng ngụm dài. Châm một điếu thuốc, tôi gọi người tính tiền rồi dẫn cô bé trở lại trường gà. Tôi muốn tìm cho em một chỗ ngồi ở tam cấp để em đỡ mỏi chân và có thể theo dõi trận đấu rõ ràng hơn.

Độ ba bắt đầu bằng sự tấn công chớp nhoáng của con Tía, con gà này hết say lade đến say máu. Nó lao vào con Ô đá tới bụi trong khi con gà này một mắt đã kéo màng và di chuyển tránh né rất chậm chạp. Những sợi lông đen tuyền rơi lả tả trên sân cát. Người ta không còn đánh đồng nữa. Người ta cả Tía ăn Ô từ năm ăn một đến tám ăn một rồi mười ăn một. Tôi hích vai cô bé nói :

— Em đánh cá đi lấy tiền tiêu Tết.

Cô bé lắc đầu.

— Em chỉ đánh cá với ai chê con Tía thua mà thôi.

— Vậy tôi đánh cá với em con Ô ăn...

Cô bé trợn mắt quát.

— Ông lại chê con Tía của em Phải không ?

— Gì mà dữ quá vậy. Tôi cá con Ô ăn «đất» ở hiệp này, em dám cá không ?

Cô bé cười.

— Khỏi. Chúng ta là đồng minh với nhau mà.

Phục. Phục. Con Tía nhảy lên đá mạnh hai chân vào đầu con Ô. Mắt phải của con Ô rỉ máu. Nhiều người la lên con Ô đuối rồi, con Ô đuối rồi. Không còn thấy đường để tránh né, con Ô bị con Tía đá lăn trên

cát, nó gắng gượng đứng dậy rồi lại bị đá lăn trên cát. Khi nó đứng dậy được, cái đầu đầm máu của nó dính đầy cát.

Cô bé nắm chặt tay tôi, tôi cảm thấy bàn tay em hơi run.

— Tôi nghiệp con Ô quá ông.

Tôi đã nhiều lần thấy cảnh những con gà bị đá gãy cẳng cò máu tủa ra và nằm đầy chết thê thảm trên sân cát nên bây giờ chẳng còn thấy xúc động. Con Tía như nổi khùng nó vẫn lao vào con Ô đá tới bụi làm máu văng ra tứ tung. Không biết vì quá đau nên bị mất cảm giác hay vì ỷ đòn mà con Ô vẫn không chịu bỏ chạy để chấm dứt trận đấu. Con Tía vẫn tiếp tục lao vào đá con Ô liên miên không biết mệt. Phục phục. Một chiếc cửa của con Tía đâm lủng lớp da cổ con Ô. Hai con gà ngã nhào trên cát. Con Tía rút cửa ra được, nó đứng dậy mổ xuống đầu con Ô và đá tiếp. Máu chảy thành vòi ở cổ con Ô.

Đột nhiên tôi nghe rõ tiếng la của cô bé lẫn trong tiếng reo hò của khán giả.

— Bập Bập. Thôi Tía. Thôi Tía.

Đang hăng máu đá đối thủ loạn xạ ngẫu. Con Tía tự nhiên dừng lại. Nó đứng thẳng người nghiêng đầu nhìn quanh trong khi con Ô lao đảo đứng dậy. Rồi chẳng ai ngờ con Tía bỏ chạy quanh trường gà dương mắt nhìn khán giả.

Những tiếng gào thét tức tối vang lên. Tôi thấy ông Năm Đẻ Bò liệng mạnh chiếc dép vào con Tía, con vật ngã xuống và ông nhào đến vịn cổ nó. Giọng ông rít lên.

— Đồ phản chủ. Tao giết mày,

Cả trường gà nhón nhào. Những tiếng reo hò của những người đánh cá con Ô thắng nghe điếc tai. Một ông già ngồi bên tôi lăm bằm.

— Gà đùi thắng gà sảng. Chuyện độc nhất vô nhị trong lịch sử đá gà.

Tôi kéo cô bé đứng dậy. Em ngơ ngác nhìn tôi.

— Con Tía thua hả ông ?

Tôi gật đầu.

— Phải. Vì nó đã bỏ chạy.

Cô bé bụm mặt òa khóc. Tôi đặt tay lên vai em dịu đi. Tôi nghĩ cô bé đã mất một con gà thân yêu, em khóc là đúng. Dù em khóc

không đúng đi nữa tôi cũng chẳng biết đổ dành em như thế nào. Ngay chính tôi khóc, tôi cũng chẳng biết đổ dành mình như thế nào huống chi người khác. Vì không biết đổ dành mình, đây có phải là lý do khiến tôi chẳng bao giờ dám khóc?

Tôi nói với cô bé.

— Tôi đưa em về nhà nhé.

Cô bé lắc đầu.

— Em không muốn thấy cảnh ba em làm thịt con gà của em.

Giờ này vào những quán nước tiếng nhạc oang oang chỉ làm điên đầu. Tôi nghĩ nên dẫn cô bé ra xóm Rau nơi có không khí mát mẻ và yên tĩnh sẽ giúp cô bé dễ chịu hơn.

Mùa trái cây đã qua. Những cây xoài, vú sữa chỉ còn những tàng lá mướt xanh. Chung quanh chúng tôi những luống cải tươi tốt trổ đầy hoa vàng nhạt. Tôi và cô bé ngồi xuống một cành xoài to lớn xà ngang mặt đất. Đôi mắt cô bé vẫn đỏ hoe và tôi lại phải quẹt điem chấm một miếng thuốc khác trong khi chờ đợi nỗi buồn của em tan loãng vào buổi chiều im vắng.

Nhìn đăm đăm về phía những bông cải vàng, cô bé nói:

— Ông có biết vì sao con Tía bỏ chạy không?

Tôi đã muốn quên chuyện đó vì nghĩ lại chỉ thêm đau sứt. Tôi đã chắc ăn trăm phần trăm vậy mà con gà Tía phải gió khi không bỏ chạy làm tôi mất toi mười ngàn. Bây giờ nghe cô bé hỏi, tôi gắt:

— Vì nó không chịu còn vì gì nữa.

Cô bé quay lại nhìn tôi.

— Ông hiểu lắm rồi. Nó bỏ chạy vì tại em.

— Tại em?

— Phải. Khi nghe em gọi «bập bập» nó đã bỏ đi tìm em theo thói quen như em vẫn thường gọi nó ở nhà.

Tôi vỗ mạnh vào đầu mình.

— A! Phải rồi. Tôi có nghe tiếng em gọi.

— Ông không còn ghét nó nữa chứ?

Tôi gật đầu. Tôi còn ghét con Tía làm sao được khi đã hiểu nó chết chỉ vì nghe tiếng gọi của cô chủ, nó đã vội bỏ chạy đi tìm quên cả đời chủ, quên cả sự chiến thắng của nó.

Cô bé lại đăm đăm nhìn những bông cải vàng, em nói:

— Con Tía đã thua oan và bị giết oan. Em phải nói rõ cho ba em biết.

— Con Tía đã chết rồi em có nói cho ba em biết cũng bằng thừa. Biết đâu ba em sẽ nổi giận đánh em thêm.

— Thấy kẹ. Em phải nói sự thật dù có bị ba đánh đòn. Em không muốn con Tía bị mang tiếng phản chủ.

Sự thật biết được cũng chẳng để làm quái gì. Người ta vẫn xem thường sự thật như xem thường ánh sáng mặt trời. Nhưng tôi không còn muốn cản cô bé nói lên sự thật vì tôi rất yêu ánh sáng mặt trời.

Trên mặt cát bóng nắng đã yếu dần và ngả sang màu vàng kẹch. Nghĩ đến đoạn đường về hơi xa nên tôi nói:

— Thôi trời sắp tối rồi, để tôi đưa em về nhà. Tôi còn phải trở về Chợ Lầu.

Cô bé ngạc nhiên nhìn tôi.

— Ủa! Vậy mà em tưởng ông ở đây. Tết này ở đây có tổ chức đá gà lớn lắm, ông lại ra xem nghe.

— Em còn thích xem đá gà nữa à?

Cô bé cúi đầu.

— Không. Em chỉ muốn ông có dịp ra đây.

— Tôi chẳng còn có dịp nào ra đây nữa.

Cô bé vội ngừng đầu nhìn tôi.

— Sao vậy? Ông giận em đã làm ông đánh cá thua?

Tôi bật cười.

— Nhảm nhời gì mấy ngàn bạc đó. Đánh cá cả đời tôi vì em mà lỗ có thua tôi cũng chẳng giận em. Tôi chẳng còn có dịp nào ra đây nữa chỉ vì...

Cũng như cô bé tôi nói lên sự thật của mình. Sự thật biết được cũng chẳng để làm quái gì nhưng tôi vẫn nói cho cô bé biết về việc làm của tôi và sự dè dặt bỏ tình này để trở về Sài Gòn trong ngày mai rồi lại đi đến một tỉnh khác kiếm ăn. Những miếng ăn hình như chỉ dành cho tôi ở những nơi xa lạ.

Cô bé rướm rướm nước mắt, em cúi đầu đi đi ngón chân trên cát.

— Trong một ngày mà em đã phải mất hai thứ thân yêu. Con gà

Tia và ông.

Đặt tay lên vai cô bé, như một người nói ngọt, tôi phải cố gắng làm mới phát âm được rõ ràng từng tiếng.

— Trong một ngày người ta có thể mất nhiều thứ thân yêu cũ. Nhưng bù lại người ta cũng nhận được nhiều thứ thân yêu mới. Tôi, tôi sẽ không bao giờ để mất hình bóng em thân yêu trong suốt đoạn đời trôi nổi của tôi.

Tuy Phong là một quận lỵ ở phía bắc tỉnh Bình Thuận. Nhắc đến Tuy Phong người ta có thể nhớ đến đủ thứ. Các món nhậu đặc biệt như thỏ rừng, khô mực, đồng. Các cảnh đẹp như hòn Lau Cau, chùa Hang, xóm Rau... Riêng tôi bây giờ nhắc đến Tuy Phong là nhớ ngay đến...

Chắc các bạn lại gắt lên : Biết rồi khổ lắm nói mãi. Lại nhớ ngay đến những trận đá gà chọi gì.

Trời ! Tôi còn phải nhớ đến những trận đá gà làm quái gì nữa. Tôi đâu đã khùng mà để cho mấy con gà nòi đá vắng hình bóng cô bé thân yêu ra khỏi trí óc nhỏ bé của tôi.

NGUYỄN THANH TRỊNH

TỪ KỂ TƯỜNG



đi kiêu mợ

ĐÓ LÀ MỘT GIA ĐÌNH LỚN NHẤT TRONG LÀNG. MỘT HỌ GIÀU CÓ TỪ ĐỜI NÀY SANG ĐỜI KHÁC NỐI TIẾP NHAU CHIẾM GIỮ MỘT ĐỊA VỊ QUAN TRỌNG, CÔNG SỰ NẼ VÌ CỦA MỌI NGƯỜI. TÔI ĐÃ TỪNG NGHE BÀ NGOẠI TÔI KỂ NHIỀU CHUYỆN LIÊN QUAN TỚI GIA ĐÌNH ẤY TỪ NGÀY CÒN BÉ. LỚN LÊN, TRỞ THÀNH MỘT THIẾU NIÊN, CÓ DỊP LÊN SÀI GÒN HỌC. MỖI NĂM, VÀO DỊP TẾT ĐƯỢC TRỞ VỀ QUÊ TÔI LÀ ĐƯA CON TRAI HÁCH NHẤT TRONG LÀNG, NHƯNG SO VỚI CHỊ EM KIÊU MỢ TÔI CHẴNG THẤM VÀO ĐẦU. CHỊ EM KIÊU MỢ NGƯỜI NÀO CŨNG RA TỈNH HỌC TỪ NHỎ, MỖI NĂM HỌ LẦN LƯỢT VỀ QUÊ ĂN TẾT TỪ NGÀY HAI MƯƠI SÁU THÁNG CHẠP, NGƯỜI NÀO VỀ CHỚT NHẤT CŨNG TRONG BUỔI SÁNG NGÀY HẸM CHÍN. HỌ VỀ VỚI TẤT CẢ SỰ TUNG BỪNG VUI VẺ CỦA MỘT GIA ĐÌNH GIÀU CÓ, KẼ ĂN NGƯỜI LÀM RA ĐÓN, QUẦN ÁO RỰC RỠ, TIẾNG NÓI CƯỜI VANG KHÁP. NGƯỜI MẸ, BÀ CHÚ QUÍ, NHƯ MỘT CHIẾC ĐỒ MÁY CHỜ KHẼM, ĐẦY TRÀN BẾT NHỮNG ĐỨA CON VÀ HẠNH PHÚC CỦA TUỔI GIÀ TÌM THẤY ĐƯỢC NƠI MƯƠI MỘT ĐỨA CON LỚN KHÔN XINH ĐẸP ĐÓ. BÀ NHƯ CON GÀ MÃI LẦN LƯỢT ĐÓN VỀ TRONG ĐÔI CÁNH RỘNG LỚN CỦA MINH NHỮNG CHÚ GÀ CON ĐI XA, THẤT LẠC NƠI MỘT KHOẢNG VƯỜN MẪNH MỎNG NÀO ĐÓ. NỖI VUI MỪNG LÀM ĐÔI MẮT BÀ HẤP LẠI THEO VỚI NG CƯỜI TƯƠI NỞ TRÊN GƯƠNG MẶT ĐẦY ĐẸN, PHÚC HẠP. BÀ QUANH QUẪN TỪ TRƯỚC TỚI SAU TRONG NGÔI NHÀ RỘNG LỚN, ĐÓN ĐÓC KẼ ỈN NGƯỜI LÀM LẠ CHUỐI NHỮNG BỘ LƯ ĐỒNG SÁNG CHANG PHỎI ĐẦY TRONG SÂN GẠCH TÀU LỚN. NƠI NÀY VỚI BA NGƯỜI QUÁT ĐÓN TỪ THỜI ĐEN BÓNG, CẦN XA CỤ

sáng lấp lánh. Nơi kia vài ba người sơn lại cửa sổ, quét vôi tường. Ngoài sân, vườn, vài ba người quét lá chết gom lại thành đống để đốt hay chăm sóc cây kiềng, uốn nắn, tưới lá những cành mai đã lan tràn nụ búp, sửa soạn cho một mùa hoa vàng rực rỡ nơi đây.

Một dãy nhà ngang vừa rộng vừa dài ở phía sau. Ngôi nhà lầu nền cao lên tới ngực tôi, với lối kiến trúc cổ xưa vừa đẹp đẽ vừa thâm trầm, cái dáng vẻ đồ sộ nguy nga của từng bờ tường, hay toàn thể một ngôi dinh thự chiếm ngự trên vùng đất rộng mênh mông với toàn màu xanh của cây lá, màu sắc rực rỡ của hoa kiềng.

Hằng ngày tôi nhìn sang khu vườn phía trước ngôi nhà lầu, trông thấy những đàn bướm chao lượn trên hoa kiềng, nghe chim hót rộn rã từng bưng đón mùa trái chín, nghe nức nở một mùi hương uơm đầy trong gió cuối năm kỳ diệu báo hiệu thời tiết chuyển mùa. Tôi nhìn thấy khoảng không gian man mác trên đầu, trong đó màu mây trời dịu dàng trải ra với nắng, in bóng ngôi nhà lầu cao. Về buổi chiều nền trời thấp lừng lững và như vương màu nhàn nhạt, dùng dục của một lớp sương mỏng. Ở đó, tôi cũng đã nhìn thấy chị em Kiều Mơ, suốt soát tuổi nhau, tóc dài đen mượt cùng với áo màu thả bay trong gió, chạy đuổi, nô đùa từ sân cao của ngôi nhà lầu xuống tới khoảng vườn rộng mênh mông, ẩn hiện trong hoa lá, nếm tiếng cười dòn tan ra khắp nơi. Mẹ tôi quen biết khá thân với bà Chủ Quý, cũng như những gia đình hàng xóm xung quanh. Dĩ nhiên tôi cũng quen biết khá thân với chị em Kiều Mơ từ ngày còn nhỏ. Sự thân thiết được tính theo người nhỏ tuổi nhất, trở lên thì lơ đãng. Mười một người. Ba chị gái lớn, kế tiếp là hai ông anh trai, lót hai người chị gái tới một ông anh trai cuối cùng. Nhưng út hết, đứng hàng thứ mười một là Kiều Mơ. Năm ấy, Kiều Mơ lớn hơn tôi ba tuổi, nhưng di thấp hơn tôi, và có vẻ là em gái tôi nữa. Nhưng tại sao, do một mối liên quan nào mà tôi phải gọi Kiều Mơ là dì, điều này tôi mù mịt và thắc mắc ghê gớm. Dĩ nhiên vừa thắc mắc vừa tức bực mà vì ngượng nên tôi không dám hỏi rõ mẹ tôi. Chỉ nghe bà tiếp tục kể thêm khi có dịp vui miệng về gia đình ấy, bà Chủ Quý, chị em Kiều Mơ, và nhất là Kiều Mơ, mẹ tôi có vẻ biết rành về cô này hơn.

Theo lời mẹ tôi kể, bà Chủ Quý sinh dì Kiều Mơ xong đã hoàn toàn đuối sức. Lúc ấy mẹ tôi cũng vừa sinh xong anh Phú của tôi nên

bà nhờ mẹ tôi nuôi luôn dì Kiều Mơ. Hai người, hai đầu vú, dành nhau từng giọt sữa ngọt và theo ngày tháng lớn lên. Nhưng anh Phú tôi, có lẽ tranh không kịp nên đuối sức trước Kiều Mơ, anh gầy guộc dần rồi chết. Mẹ tôi khóc anh tôi xong, chuyển tình thương rặt rào ấy sang cho dì Kiều Mơ. Còn lại có một mình, Kiều Mơ càng ngày càng mập phì ra, và càng chứng tỏ là một tên... nghịch nữ. Cứu mang nghịch nữ Kiều Mơ cho tới khi sinh tôi thì mẹ trả Kiều Mơ về cho bà Chủ Quý. Nhưng Kiều Mơ không chịu, vẫn thường hay kêu khóc, đòi chị vú mới bỗng sang nhà dành bú với tôi. Chuyện này, làm tôi khoái chí nhất, vì mẹ mới tiết lộ ra. Nếu sớm hơn nữa, tôi đã được dịp trêu Kiều Mơ rồi. Và trong lúc vui chuyện, tôi cố lấy hết can đảm hỏi mẹ tôi.

— Nhưng tại sao con phải gọi Kiều Mơ bằng dì?

Hỏi xong tôi đỏ mặt tía tai không dám nhìn mẹ tôi nữa. Mẹ tôi đáp nhẹ lên đầu tôi một cái, nheo mắt hỏi:

— Chứ mày muốn kêu Kiều Mơ bằng gì?

Tôi ngượng quá nhưng cũng rần gân cổ nói:

— Gì cũng được nhưng không kêu bằng dì. Làm như dì cháu không bằng.

Mẹ tôi cười:

— Chứ còn sao nữa. Cô ấy lớn hơn mày, và lại mày đã nhận bà Chủ là ngoại rồi kia mà. Kêu mẹ người ta bằng ngoại, dĩ nhiên cô ấy mày phải kêu bằng dì.

Chúa ơi, chuyện giản dị đến như thế mà tới bây giờ tôi mới hiểu ra. Vừa ngượng vừa tức, cũng vừa buồn cười, tôi muốn nói với mẹ tôi chuyện đó hoàn toàn ngoài ý muốn. Lúc còn nhỏ con đâu có biết, lớn lên thấy bà Chủ xưng với con là ngoại, chính mẹ cũng bắt kêu như vậy thì con kêu theo... Nhưng tôi thấy vô ích. Với lý lẽ nào, tôi vẫn phải gọi bà Chủ Quý bằng ngoại và với Kiều Mơ tôi vẫn phải gọi bằng dì, Tiếng «dì» thật đáng ghét.

Sáng ba mươi Tết mẹ tôi bận đi chợ quận mua thức ăn dự trữ cho ba ngày Tết và cũng để cúng rước ông bà chiều nay. Tôi nằm một mình trên giường trùm chăn kín mít với cơn cảm sốt, kết quả của một buổi chiều tận lực tranh banh cùng thắng Phụng mập suốt hai tiếng đồng hồ dưới nắng lửa, để mang về chiến thắng cho đội banh làng

tôi trong buổi chiều hai mươi chín Tết. Suốt đêm qua tôi ngủ mê man vì mệt và vì bị mấy cái đá vào chân của thằng Phùng mấp đầu gối. Gần sáng tỉnh dậy mới biết rằng mình bị cảm. Bị bệnh trong ngày Tết quả thật là xui xẻo. Tôi vừa thờ đóc, vừa lăm bằm nguyên rủa thằng Phùng Mập không tiếc lời. Tự hứa hẹn một trận thư hùng để trả thù nó, trước khi tôi trở lên Sài Gòn sau mấy ngày Tết.

Vừa rủa vừa lăm bằm nguyên rủa địch thủ, bỗng tôi nghe tiếng chân đi vào nhà, đứng lại trước cửa buồng và, giọng nói quen thuộc của Kiều Mơ. Di gọi mẹ tôi mấy tiếng nhưng không thấy đáp lại. Tôi cũng bối rối quá không biết phản ứng ra sao, nên nín im. Chừng đoán được di Kiều Mơ sắp bỏ đi tôi mới thu hết hơi sức gọi lớn:

— Di Kiều Mơ đó hả?

Tiếng chân ngập ngừng, rồi di Kiều Mơ lộ đầu vào cửa buồng hỏi:

— Đan làm gì trong đó, tưởng nhà không có ai chứ?

Giọng tôi yếu xìu:

— Đan đau.

— Đau gì?

— Không biết. Nhưng hình như cảm.

— Nặng không?

— Nặng.

— Đan ra ngoài này được không?

— Làm sao ra được. Người ta đau muốn chết.

— Vũ đi đâu vậy Đan?

— Vũ đi chợ từ sáng sớm rồi.

Kiều Mơ cười khúc khích như chim khuyển buổi sáng, ngạo tôi:

— Đan bữa nay cũng kêu bằng vũ nữa hả?

Tôi ngượng ngùng nằm im thin thít. Kiều Mơ rón rén đi vào. Chiếc áo hoa xanh của di lăm sáng lên căn phòng tối. Tôi mở mắt nhìn di Kiều Mơ đẩy cánh cửa sổ. Tôi hét tên:

— Trời ơi, đừng có mở cửa.

Di giục mình rút tay về hoảng hốt:

— Sao vậy?

— Lạnh. Gió lạnh. Người ta bị sốt mà không nhớ sao?

— Ừa nhì, di quên.

Tôi ứa gan với lời xưng hô đó. Thà nói trống không như này giờ còn dễ chịu hơn. Hôm nay bày đặt xưng hô di này di nọ. Tôi bực quá lăm bằm: di cái củ mì.

— Hà, Đan vừa nói gì đó?

Tôi chối phăng:

— Không, có nói gì đâu?

— Nghe Đan lăm bằm trong miệng.

— À, Đan khen di hôm nay mặc chiếc áo đẹp.

— Xạo nghe.

— Đứa nào xạo...

Di Kiều Mơ cười, xua tay:

— Thôi. Đan hay thề thốt quá. Chỉ những người nào nói dối mới hay thề. Ngày Tết đừng nên thề, xui lắm.

Hình như di Kiều Mơ tìm một chiếc ghế. Nhưng trong phòng không có lấy một chiếc ghế nào. Di đi tới đi lui một lúc rồi hỏi:

— Đan uống thuốc cảm chưa?

— Chưa.

— E ời, cảm nặng thế sao chưa chịu uống thuốc?

— Nhà hết thuốc rồi.

— Hết đi mua về uống chứ.

Không hiểu sao tôi lại nói:

— Uống làm gì. Cho chết luôn.

— Chết rồi còn ai đá banh, bắn chim, tắm sông, đánh lộn nhau và chọc phá chó nhà người ta, Đan hở?

Chúa ơi, tôi tưởng Kiều Mơ ngày tối chỉ quanh quẩn trong nhà, lo ăn, lo chơi đùa chứ không ngờ còn biết nhiều chuyện về tôi thế. Cái này chắc cũng do thằng Phùng mập kể lại đây.

Tôi giả bộ rên khê, rồi hỏi:

— Thằng Phùng mập kể lại di nghe phải không?

— Không. Vũ nói. Thằng Phùng mập về Rẫy ăn Tết rồi. Mười hôm nó mới qua lại để giữ trâu.

Vũ nói, nghĩa là mẹ tôi nói. Thế thì hết thuốc chữa. Tôi đang tìm lý do để giải thích, dù biết rằng giải thích cũng vô ích. Nhưng giải thích để làm gì, bộ tôi sợ di Kiều Mơ chặc? Còn khuya. Tối lại lăm bằm trong



NGUYỄN
TẤT
NHIÊN

bài đầu năm tình yêu

nắng xuân nào long lanh trong mắt bé
đầu tháng giêng tây anh đã tết ngày tình
đầu tháng giêng tây anh đã xênh xang mới mẽ
ong ở linh hồn, riu rít nhịp tim

nắng xuân nào long lanh trong mắt bé
linh hồn anh từ đó ướp trăm hương
linh hồn anh, từ đó, ngọt ngào thơm
mùi, như nước hoa chan đời lẽ lạc
mùi, như gió lành chày qua ruộng đồng bát ngát
chờ chuyển mùa lúa chín quanh năm
như sông hiền chứa chín ngà : cửa long giang
m áp phá sa, lấy lòng sức sông
tình, đã mở ra một bầu trời ngọc
linh hồn anh, từ đó, khám muốn sao

nắng xuân nào long lanh trong mắt bé
thơ học trò anh thích thức thời gian
có hạt đào thời khắc thơ, có kẻ càng thời ghen tị

hãy duyên dáng nở nụ cười đầu yếm nhẹ
hạt răng đều chói với đĩa ngời trông
thơ học trò anh gieo văn tuyết kỹ
thơ học trò, anh thổi ấm gió tàn đông
cho ai mang vào trường khoe với bạn : của anh Nhiên...

nắng xuân nào long lanh trong mắt bé
mười ngón tay gầy anh có cách chỉ không
nhặt cả bóng cả hình chàng thi sĩ
lấn cái tài hoa, trao gọn giữa trông đen

nắng xuân nào long lanh trong mắt bé
linh hồn anh, từ đó, bỗng ham vui
linh hồn anh, từ đó, mãi mê chơi
thượng đế nếu hỏi tại sao, anh sẽ trả lời mạnh dạn :
thiên đàng của ngài là an bình, thanh thản
ngài nên đem phủ dụ những bà cả ông già

nắng xuân nào long lanh trong mắt bé
đầu tháng giêng tây anh đã tết ngày tình
đầu tháng giêng tây anh đã xênh xang mới mẽ
quên hết phận người, hiện tại, việt nam...

tình một hai năm

1.
và thơ tôi gom hết cho người
rất tội nghiệp như giòng sông nước cạn

2.
chiều nay trời mưa trên tóc nhuộm
không biết người có sợ tàn phai

3-
 tình một hai năm chưa phải tình đôi
 cũng không thể gọi là tình một
 tôi vẫn đợi như ngọn cỏ đã đợi
 vẫn ngậm tình sẽ như buổi ngậm tình đi
 (nghĩa là tôi đợi ông chuyện yêu người
 cơ hồ như những lời thề tại !)

4-
 tình sớm tại bởi sớm tình sớm cháy
 sẽ làm sao con đàn ngấm tro tàn ?
 nên cuộc đời, có thể, run run
 (gỗ thì lụn—tay chẳng màng đánh lửa !)

5-
 tôi vẫn đợi, đợi người thêm chút nữa
 tự an ủi mình khi cần nỗi sầu đau
 «tình một hai năm.... chưa bạc mãi đâu
 chưa tuyệt vọng (bởi vì chưa hy vọng)»

6-
 và hôm nay mưa nhiều trên tóc nhuộm
 xơ xác người, tôi thấy buồn chưa tôi ?
 (biết làm sao cảm đoán được mưa trời ?)

7-
 cha mẹ sinh tôi : thường con bất hiếu
 thế thế thương người hơn cả song thân !

NGUYỄN TẤT NHIÊN



và vĩnh viễn phai xuàn

NGUYỄN THỊ
 NGỌC MINH

MỘT TRONG NHỮNG LÁ THƯ CỦA NHỮNG NGƯỜI TÔI
 không quen biết, một người đã nhận xét : «Với hai lối trình diễn khác
 nhau như thế, cô rõ là người mang hai bộ mặt».

Hai thôi sao ? Ít vậy ! Một người lớn khi biết tôi cũng là những
 bà già Huế, thiếu phụ Bắc, cô gái Nam-kỳ... thường phone tới quấy rầy,
 ông đã kêu lên khi khám phá ra : «Thay vì thực hiện một show ca nhạc,
 đề nghị cô lập ban kịch đi, con người muốn mặt kia ơ!»

Một người lớn khác nghe tôi kể lại đã cười nhạt : «Ông ta nói
 cay cô đấy». Nói cay, nói đắng, nói ngọt, nói mặn, nói chua... những vị nọ
 tôi đều đã được nếm, thì có thể tự biện minh được chăng, rằng những
 chiếc mặt nạ tôi đeo đều có công dụng như những chiếc khiên để chống
 đỡ và phòng ngừa những mũi tên lời nói nọ bắn ghim vào chút tim trần
 trụi.

Con kỳ nhông đổi sắc theo màu lá để khỏi bị xé bằng nanh, nuốt
 hút vào bao tử của những con thú thèm thịt nó. Tôi cũng tập tành bắt
 chước giống các kẻ, kỳ đà này.

Nhưng lá cây chỉ quấn quanh đôi màu lục nâu vàng đỏ tím, còn
 những bộ mặt khác nhau của người đời thiên hình vạn trạng, tôi đuổi

mệt trong cuộc chơi biến dạng ăn thân này.

Đề cuối cùng, phương cách tốt nhất để tự ủi an tìm được vẫn là im lặng nhắm mắt hồi tưởng; hoặc đôi khi mất mớ tráo mà tai không thu được chút gì những người chung quanh chao nhào bàn cãi, và hồn phiêu về một cõi cũ cổ thơ đại phá phách hồn nhiên không hậu ý diễn trò.

Chẳng hạn như nhớ căn nhà ma quái ở miền Nam. Ma trong bụi chuối phần phật bên hè, ba mẹ hát bội bỏ mấy mẹ con ôm nhau run rẩy thức. Ma vất vèo ngồi trên trính thè lưỡi cuốn lấy đứa nào cảnh nanh: «Không cho má-cha đi đánh tờ nít, không cho má-mẹ đi chợ mua muối à ơi». Ma dưới gầm giường kéo chân con nhỏ mẹ giầy mới đôi mang cả vớ hoa, giầy bụi nằm ngủ lăn quay trên tấm ra trắng xóa. Ma hù to giật tóc bé con ra ao rau muống sau nhà thút thít túi thân vì cả nhà bầu quanh con chuột con đò hồn mới về giành hai vú má, giành cả chiếc nôi, giành luôn chai sữa thủy tinh khác đồ của mình. Ma còn nhốt nhà tắm ai lười đi học đến nôi má phải thuê một ông phu xe mặt mày đầy sẹo bề liệt vào lòng xe chở thẳng đến trường và ba rút dây nịt ra lăm le chực quất. Ấy thế mà trò chơi quý ngập tràn do anh Hai bày đầu vẫn được tán thưởng khi ba má vắng nhà cửa đóng tôi om đầu tìm muốn đứng im khi cây đèn pin trước ngực xoắn anh Bảy chớp tắt và khi chị Năm làm con linh miêu nhảy sang xác chết của mình.

Giả bộ như tôi không có hồi lộ mấy khúc bánh mì làm bằng thân lục bình mổ ra nhét thịt khoai đỏ lỏm là hoa điệp, hãy nói đi ma, tôi đã dấu nỗi sợ sệt của tôi sau chiếc mặt nạ nào hay chỉ là đôi tay nhỏ như mười con thằn lằn đứt đuôi lầy bầy run trên mặt khít sau khi ngọn đèn dầu được thổi phụt, cơn gió vượt qua, gai ốc nảy mọc.

Chẳng hạn nữa, nhớ con cá rớt từ ống tre xuống tóc khi tắm suối ở xứ Núi. Nhớ cô bạn hù rằng nếu mày ghi tên tao lên bảng về tội nói chuyện tao sẽ thư ếm cho xem. Nhớ vườn cà phê đứa canh chừng, đứa chui sang hái trộm của mấy bà sơ. Nhớ đôi chà là hoang cách một thung lũng đầy mã hoang sau trường tiểu học mới. Nhớ vị chất đắng bổ miêng của trái non khiến chẳng thấy ngon lành khi ăn cơm cũng phải rần nuốt vì sợ má nghi. Nhớ con trâu đen suýt húc sừng vào người ở vườn ương An Mỹ vì lỡ nghịch dại kéo những sợi «rau-đuôi» lẫn quần. Nhớ cái lỗ sát sinh ở dốc xuống thung lũng trồng rau cải khi đi mua sả

hào, những hạt lệ óng ánh van vi của bọn bọ vàng khi căng quy dưới những trái dái mít sau dãy cư xá của học sinh Sắc tộc, thằng Pu K' Lao cúi cho vài hột muối trắng đục lặn cơn đã bốc lên của ông cai. Ôi ông cay cục với hai que tre nôi cơm to bằng thanh hàng rào, san sàng phang lên đầu lữ học trò hấu dôi. Rồi những giờ học chỉ đợi tiếng trống thùng để ào ra giành chơi với bọn mẫu giáo những câu tuốt, xích đu hình con gà, con thỏ...

Tôi nghĩ mãi chẳng ra chiếc mặt nạ nào tôi đã vẽ trong thời gian xông pha lừng lẫy với bọn thú cầm và mộc thảo ấy...

Rồi chẳng hạn, nhớ đôi cát ngát, nhớ vòm dừa gai hoang nằm hát một mình rồi ngủ quên làm cả nhà quỳnh quảng đi tìm cứ ngỡ con nhỏ bị ma xó nhét cát vào mồm hay kéo chân xuống đầm sen nước ngọt. À, bày đôi cát như bày chú lùn mà anh Uyên đã gọi là thần dân của tôi. Nhớ tôi không, bày ngọn đôi? đôi Nhạc Tím, đôi Dừa Trán, đôi Keo Mù Đông, đôi Gió Đàn, đôi Keo mùa Thu, đôi Cỏ Kim, đôi Kem Vàng... Dấu chân chim cát tôi và anh Uyên đã chạy hót hơi rình bắt. Khoanh keo đỏ hồng của bọn trẻ chần trâu quẳng cho. Anh Uyên bảo tôi đứng ngang chiều gió để anh chụp ảnh. Tóc phủ mặt thơm nồng gió bẻ. Tôi phá anh bằng cách le lưỡi, méo mồm. Chị Sáu bảo phải gắn một cái Kiên Nhẫn Bội Tinh cho anh Uyên. Anh đỏ ngon đỏ ngọt tôi tập đàn tranh, tập ngồi nhu mi nghiêng nghiêng đeo móng sắt vào khay tang tinh những bài võ lòng chán ngắt như Đấng Đàn Cung, Long Hồ Hội, Thu Hồ, Xuân Phong Long Hồ... Thế em không biết sao, ngày xưa mọi cô công chúa triều Nguyễn đều phải tập những bài này. Nhưng em đâu có thêm làm công chúa. Làm công chúa bị cấm treo cây, cấm leo lên nóc nhà thả diều, cấm đứng trên hải đăng liệng sỏi xuống người ta, cấm ngắt thân khoai mì làm đạn để bắn ná với con trai. Anh Uyên đưa hai tay lên trời. Nhưng chưa chịu thua, anh lại dụ dỗ con nhỏ chịu học đàn bằng cách phô trương tài nghệ.

Dưới ngón tay anh là rung những sợi tơ bay mờ lầy bầy. Em cùng lầy bầy che mặt. Uyên là tên một thứ chim. Anh bay sang tận Belgique. Vài năm đầu còn liên lạc được. Những bức ảnh, tờ thư tôi

xem đã nát. Thường là những tin vui, khoe họ mời anh mang đàn tranh lên truyền hình, khoe huy chương nhiếp ảnh mới đạt; nhưng cuối thư bao giờ cũng là: "những hôm nhiều gió nghe thông reo mà nhớ sông biển, nhớ nhà gỗ nâu... và tự hỏi chẳng biết chú-thỏ-lười đã xong bài Một Bàn Tay chưa hay thầy đi lại trả "nốt" cho thầy"... Những năm sau này chỉ còn biết tin anh qua những người may mắn được về. Biết được anh có chân trong một tờ báo chỉ thể chuyển lên nhau đọc. Bây giờ, tin cuối đã rõ, có thể vĩnh viễn anh đóng vai Kinh Kha ở quê người, ngày về không có. Hôm nọ bác trưởng nhóm ảnh nhờ tôi giúp anh Uyên một vài bức ảnh về hát bội trong luận án đệ trình khi ra trường. Bảy năm rồi còn gì. Chẳng biết, anh có nhận ra tôi cũng là người vẽ mặt bôi bột đỏ xanh trong ảnh đó.

Như thế, Chim Uyên, làm sao thầy có thể nói cho học trò biết, chiếc mặt nạ nào học trò đã hay sẽ mang với một người sống đó nhưng chẳng sao gặp lại. (Thầy, chớ sao, nhất "nốt" vì sư — bán "nốt" vì sư mà)

Và đêm làm sao hết, những bạn cũ đã mất, đã xa, đã nhận nhớ bức bội: "Tôi tao ghét cái trò Na-Mi nhạt nhẽo của mày vì Na-Mi là của thiên hạ, tôi tao chỉ thích mày bởi lẽ mày là một Mi-Na cùng phá phách cùng rong chơi, cùng lẽ la xê chia vui khổ... riêng của tôi tao."

Rõ là trò ú tím chưa. Nhắm mắt. Xoay một vòng. Mở ra. Mất hết. Bầy Tiên đi lính pháo binh ở Hàm Thuận, Phúc Cận đeo nhẫn của người đẹp Tây Đô nào đó. Tuyền An làm cô giáo ở Long Hương một ngày bốn lượt lội qua một giồng sông không đò không cầu. Lão Ngoan Đồng đang chuẩn bị đón đưa con thứ tư. Vinh Đoàn cravate nghiêm trang trông vào cổ nghe đầu lập nghiệp ngoài Phan Rí Cửa. Hiếu Đề, Mỹ Lệ đã bay khỏi Việt Nam. Thầy Hát chẳng biết có bớt được rừu không, ở vùng đất trịch ấy...

Thời hết những đêm trăng nhòa đời cát đảo hoang chông chênh thuyền câu đón mặt trời mọc. Tìm đâu ra những chân tình cũ, những ruột gan dốc hết, những tiếng cười hào sảng rung sao. Chốn này, tôi ngậm trong miệng một tiếng kêu âm âm trong lòng ngực tối. Bạn xưa, dịp nào nữa, nói cho nhau, Mi-Na đã diễn xuất trò gì giữa những tình thân như thế.

Bây giờ là chiều của tháng cuối năm, trên sông lạ, ở xứ xa, (Tôi,

tôi có coi nơi nào đích thực là quê nhà để nhớ tưởng?), một lần nước gợn đủ xao động hồ tim, đủ nhắc nhở những ván cát bị phá tan bởi bốn bàn chân trần trụi của tôi và Di. Nhưng làm sao tôi còn cất được tiếng cười dòn dã của thuở sấm soi ốc sò rong cát xếp thành triều đình, tưởng tượng ra những câu chuyện éo le kỳ bí. Tóc dài phơi phơi sau lưng tôi thả. Đôi tay vươn cong chặn bước trêu cợt của lũ công gió. Di tàn bạo dẫm bẹp thân công để tôi phụ má lấy hồn cho đủ cái dấm dỏ cho tôi, vì tôi. Nhưng rồi mình lại làm lành với nhau không thôi làm sao tôi đến một đĩa xách đèn bão, một đĩa lạng quần chup công cho vào bị rồi kiếm một hóc đá bật lửa nướng công nhai với muối tiêu chanh gói theo. Di nhận xét công gần biển nhà mình cùng họ với cá tra nên béo bùi thơm ngọt chớ không nhạt thếch như Trích Công ở Đá Ông Địa để mình lại cãi nhau nữa. Trẻ thơ mau giận mau hờn cũng như nhảy cái lầy, nhảy làm quen. Cho đến một ngày nhận ra mắt Di nhìn tôi khang khác để mắt tôi ngỡ ngàng theo. Tôi thoáng hiểu ra tuổi mình vừa lớn và một cụm rong lặn mạn đã vương chân cậu bé. Nên từ đó tôi lảng xa Di. Để khỏi phải trông thấy trong tay em vớ oà những hạt tròn của nhánh rong mơ lặn. Bởi cũng như anh Uyên, Di là tên của một thứ chim lạ mà ngày nào tôi đã tỏ ý mong Di thoát bay cao, đừng để chỉ lờn chìm vào trong những cái tâm thường của lũ công thấp lùn sâu dưới lòng cát, đừng để rong rêu quần quai dẫu chim phủ.

Ở xa, ngày được tin Di chết trẻ, tôi ngồi lặng lẽ cười khi nhìn và sờ lại hai sợi tóc ngắn dài của Di và tôi trên tờ giấy trắng. Di ơi, tờ giấy quá trắng, trắng rợn, và nước mắt thì làm gì có mau phất không Di.

Nếu Di biết với Di tôi quả đã có mang mặt nạ diễn trò ấy là lúc phải giả vờ lạnh lùng nghiêng rặng cát đứt mọi liên hệ với Di. Nếu Di biết tôi bây giờ sống khỏe lắm, mỗi mỗi một mình, không tha thiết nỗi điều chi, gắng gỏi theo đuổi những việc làm mình không ham thích, chỉ thờ ơ dễ dàng với bọn trẻ thơ như một kẻ già nua. Nếu Di biết ngay cả chú chó Mi-Na cũng tên cùng tuổi với tôi cũng đã bỏ tôi đi. Ừ! nó chết rồi Di. Bệnh già! Tôi sao thế này. Nhắc đến cái chết hoài trong tiết tàn đông, bung nở trăm hoa. May là mạch sống dòng dung vươn khoẻ một cách tàn bạo của thiên nhiên chung quanh đã khiến tôi rùng mình ghê sợ.

Bởi nếu Di biết tôi đang gồng hết sức mình để luôn được là một thư Trinh-Công lang thang đời nhật thức còn hơn là biến thể thành loại công-công họ với cả tra béo bùi thơm ngọt để giúp vài giây khỏa thân cho một ai.

Vì Di à, có một loại người vĩnh viễn ta chẳng còn lừa dối được nữa, mọi thứ mặt nạ đều vô ích, khi họ đã gần thật gần ta như Di (Di hóa thành cái bóng của tôi rồi mà!) hoặc xa quá xa như anh Uyên (anh nhất quyết thành Kinh Kha thật sao?)

Và bởi vì nữa, Di ơi, tôi vẫn còn giữ hai sợi tóc ngắn dài của hai ta mà màu đen ngậm ngùi cũ đã khô quắt ngả màu vàng úa héo trên nền giấy trắng rợn...

NGUYỄN THỊ NGỌC MINH

HOÀNG TRÚC LY gặp mùa xuân



LẦN THỨ BA, SƠN QUA LẠI TRƯỚC NGÔI NHÀ NÀY. CỬ chỉ của Sơn thật khả nghi. Nếu nhà này là một công thự, hoặc chỗ ở của nhân vật quan yếu, Sơn đã bị cảnh sát gọi lại xem thẻ kiểm tra, à quên, thẻ học sinh chứ... Cũng may nhà này chỉ khiêm tốn là nhà giáo sư Hòa. Sơn vẫn không dám bắt cóc nhân vật nào, chỉ rình rập một... tà áo. Đó là tà áo của hạnh phúc.

Bây giờ là xế chiều, phải không Kim? Trời thì xanh, hàng cây trước nhà thầy Hòa vút cao, cho nỗi nhớ thương trong lòng Sơn càng thăm thẳm. Buổi chiều đẹp quá, Kim đang mặc áo gì đấy? Áo màu hay áo hoa? Áo lụa mong manh, cho nhan sắc Kim càng mảnh khảnh. Mây trời và mái tóc lả lướt, cho nụ cười Kim trong suốt và... dễ vỡ như bình hoa bằng pha lê. Kim ơi! Có phải 7 giờ sáng nay, con chim khuyên trên nóc nhà cất tiếng hát vui tươi. Chim phải hát vì bây giờ sáng Kim thức giấc, Kim mở mắt: tiếng hát mừng reo mắt em đã mở. Có phải trời rất nhiều mây vì mười hai giờ trưa nay, Kim chải tóc. Tóc chải thành mây. Mây chảy thành mưa. Mưa tuôn nước tay mềm em rửa mặt. Có phải ba giờ chiều nay, Kim tắm rửa, Kim thay áo tím, Kim mặc áo hồng. Cho nên từng đóa hoa đã nở tung cánh trắng, quyến luyến, xôn xao. Cho nên từng tượng đá đã lột da cầm thạch, cảm động cúi đầu...

Sơn miên man trong ảo tưởng, miệng mỉm cười với hồn. Phải nói là một công phu, kể từ Kim dời địa chỉ cho đến khi Sơn tìm ra nhà thầy Hòa. Ban trưa trời nắng chang chang, mồ hôi đầm vạt áo, Sơn

Bò đèo theo Kim. Kim đi xích-lô, và Sơn cỡi xe đạp. Sơn bức bối vì phải đạp chậm, song chỉ dám đạp nhanh. Sơn hoàn toàn lệ thuộc vào hai chân của bác xích-lô. Sơn không dám cho Kim thấy mặt, sợ nàng hờn dỗi. Sơn lên lừ như một tội đồ, mặc dù chưa tội lỗi, chỉ có một tội tình là quá yếu. Và Sơn phải tìm mọi cách để đồ là dấu vết. Đẽ bây giờ, Sơn lang thang, với hy vọng Kim xuất hiện bên khung cửa. Muốn nói một lời ăm ắp. Muốn gọi một ánh mắt si mê. Nhưng...

— Kim !

Sơn buột miệng reo lên. Kim xuất hiện bên hàng rào rào rào bụi trước nhà. Cô gái ngạc nhiên nhận ra người bạn trẻ. Ngọn gió nào thổi cây si lạc loài đến đây ? Kim bối rối, đứng nép bên rào đâm bụi Sơn hồi hộp chạy đến bên Kim, tay vuốt ngực, hồn hên.

— Bữa nay mới gặp Kim, khổ hết sức.

— Ủa, Sơn đến tìm Kim đây à ? Ai chỉ nhà cho Sơn vậy ?

Biết lẽ lời. Sơn tìm cách dấu quanh :

— À không, nào ai biết chỗ ở của Kim ? Sơn qua đây tìm nhà người bạn.

— Nhà bạn Sơn ở đâu ?

— Dưới này một chút.

— Dưới ấy toàn là biệt thự ngoại kiều mà... Bộ Sơn quen với bà đầm nào hả ? Hay Sơn quen với một kiều nữ Ấn Độ, nước da trắng như tuyết ?

Sơn đỏ mặt. Thì ra không lúc nào cô gái chịu bỏ qua thói quen tính nghịch, ưa chọc tức người khác. Sơn tức là phải, bứt lông chàng qua bao sóng gió, trong khi Kim thật bình yên. Chắc hẳn Kim quên Sơn. Kim mãi vui với đôi thay mới mẽ, Kim mãi vui hát với con chim khuyê trên cây khế trước nhà thầy Hòa. Không có Sơn, thầy Hòa vẫn kể chuyện ma cho Kim nghe. Thầy Hòa sẽ được may mắn nhìn Kim thật đẹp khi sợ hãi, nhưng vừa sợ vừa vờ nghe nữa. Không có Sơn, ánh nắng buổi chiều vẫn hôn mái tóc Kim, ngọn gió buổi chiều vẫn choàng vai Kim, bóng mây buổi chiều vẫn xanh ngắt trên sông mắt với vợi của nàng.

— Kim ơi ! Sao Kim không muốn Sơn biết nhà ? Kim chán Sơn rồi, phải chưa ?

Kim muốn đáp : chứ thích Sơn hồi nào mà phải chán, cho... bé

ghét. Chả hiểu vì sao, Kim không tính nghịch đến thế. Có lẽ người đối diện xem ra thiết tha quá, cầu khẩn quá, ai nỡ chán bao giờ ! Có lẽ chàng tuổi trẻ quyền luyến người yêu trong bộ tịch ngơ ngác quá, để thương quá, ai nỡ ghét bao giờ ! Và Kim cúi mặt, đáp rất khẽ :

— Không, Sơn vui lắm, Kim không chán đâu.

Hòa, Kim chỉ tạm trú. Ít hôm nữa về nhà mới công bà chị. Kim mời Sơn lại chơi...

— Một ngày xa Kim, Sơn khắc khoải như mong ai ba năm không trở lại. Vậy mà Sơn xa Kim 15 ngày rồi, Sơn nóng nảy như đang bị thiếu đốt vì ngọn lửa...

Kim giã nảy lên :

— Chúa ơi ! Sao không gọi lính chữa lửa đến ? Hay tại lửa cháy trong bao tử, không sẵn lối cho xe vọt rỗng ? Thôi, Sơn vào đây, Kim mời Sơn uống thật nhiều nước lạnh là yên ổn.

Sơn muốn la to để phản đối, nhưng Kim thoăn thoắt bước vào nhà. Kim mời khách cung cách ấy thật quá quắt, tuy nhiên, Sơn ngoan ngoãn theo sau. Một ít vui chen lẫn ít buồn, như ngày nắng mới có mưa bay phơ phất. Vào phòng khách, Sơn chợt nhớ và hỏi lên :

— Thầy Hòa có nhà không ?

— Đi dạy rồi. Nếu không, Sơn nào được phép vào đây ?

Kim cười, rồi le lưỡi, chả hiểu đang nói đùa hay nói thật ? Có thể giọng nói đùa cợt, nhưng ý nghĩa của nàng đích thực là thế. Vàng, nếu thầy Hòa có mặt, bộ mặt ngổ nghễ của Sơn sẽ vô duyên, thừa thãi hết sức. Chưa kể những trường hợp... tại nạn, ví dụ...

Sơn ngồi xuống ghế, ngơ ngác nhìn xung quanh. Bức ảnh của Kim lộng lẫy trên tường, ngay giữa phòng khách. Khoảng trống trang trọng này thường chỉ treo ảnh tổng thống hay thủ tướng nếu là nhà công chức, thường chỉ treo ảnh vợ chồng chủ nhân và to (ra chữ...) đưa con, nếu là nhà thường dân. Kim vừa nói nàng tạm trú, có sao... quyền uy thế ? Sơn nhìn bức ảnh, băng khoăn :

— Ít hôm dọn về nhà bà chị, Kim mang bức ảnh này theo không ?

Kim nheo mắt :

— Hỏi gì vu vơ vậy ?

Sơn vẩn thĩnh, vì chính chàng vừa nhận ra mình vu vơ vẩn

bao ! Ôi ! Nếu Kim còn cười rất tươi như đang cười trong ảnh, Sơn còn vợ vẫn đến bao giờ ?

— Đến nhà, không hỏi chuyện, cứ nhìn người ta mãi ?

— Thôi, Sơn không dám nhìn Kim nữa đâu. Sơn nhắm mắt lại đây. Không thấy gì cả, cam đoan không thấy gì cả.

Kim soi môi nhìn thẳng vào Sơn, nàng đột nhiên reo lên :

— Ê ! Ăn gian... Một con mắt nhắm, một con mắt mở. Vậy là Sơn còn nhìn thấy Kim, nhìn rõ như người... chột mắt. Kim không chịu đâu...

— Thế Sơn xin lấy tay che kín cả hai mắt. Bằng lòng chưa ?

Kim bật cười, tiếp tục ngắm nghía bộ tịch khá ngộ nghĩnh của Sơn, tự nghĩ người bạn trai còn hồn nhiên, còn trẻ con quá ! Sự thực, giữa Sơn và Kim, chả biết ai hồn nhiên, ai trẻ con hơn ? Ai bảo Kim mắng Sơn ăn gian, nên chàng ăn gian một lần nữa, ăn gian nhiều hơn nữa. Sơn lấy tay bịt mắt là để dè dặt nhìn ai qua khe hở lòng tay. Ô kìa ! Sơn tỉnh hay mơ đấy ? Kim ngồi đó, cách xa Sơn trong gang tấc. Cách nhau gang tấc đành rằng xa cách quá, nhưng... biết nói sao ?

Qua khe hở lòng tay, Sơn tự do nhìn Kim. Nhìn cho ni non. Nhìn cho đậm đuôi. Áo em có thêu hoa. Chả biết hoa này nở từ trần gian, hay vốn lênh đênh bờ suối thiên tiên huyền ảo. Hoa này chung thủy như hoa hướng dương ? Trang nhã như hoa phong lan ? Rạo rức như hoa tường vi ? Tinh sâu dạn dĩ như hoa ti-gôn ? Vui như hoa nở ? Buồn như hoa tàn ? Hay dễ thương như hoa... con gái ? Ôi ! Chỉ có con gái là loài hoa từng xúng hậu, xúng đáng hoa khôi, từ cội tục đến bờ suối thiên tiên. Hai tay cô giăng ra như cánh trắng non của chim bồ câu. Bởi những rung động lạ lùng quá à... Bồ câu là biểu trưng của hòa bình. Bồ câu bay đi để trốn chiến tranh. Vậy mà tia mắt long lanh, những khát khao kỳ lạ lại không báo hiệu gì về hòa bình cả. Đó là hình thức chiến tranh vừa nóng vừa lạnh, dĩ nhiên có mối thù. Thế gian ơi ! Giữa đôi ta, còn mối thù nào... ẽm ái cho bằng ?

Anh Sơn,

Một chiều kỷ niệm, anh tìm em tại nhà thầy Hòa rồi hờn giận bỏ về, buộc em phải viết thư xin lỗi, mãi đến nay, đã hơn 365 buổi chiều ẽm ả trôi

qua, phải không anh ? Em còn nhớ anh thổ lộ : nửa mai làm văn sĩ, viết tiểu thuyết dài 1000 trang, trang đầu viết tên « Kim ! Kim ! », trang cuối vẫn tên « Kim ! Kim ! », 998 trang chừa trắng, để ca ngợi mối tình trắng và trong.

Em còn nhớ một ngày chủ nhật, anh đến thăm em khi nắng ngả về chiều. Chúng mình gần gũi nhau trong khu vườn hạnh phúc. Em cứ ngỡ đây là vườn địa đàng trước ngày hồng thủy, và anh, và em, nghìn đời quyến luyến bên nhau. Em nhớ anh ngồi bên em, âu yếm ngồi bên em. Anh vùi hôn em cho đến khi cả hai cùng... chết ngạt. Em e thẹn quay mặt nơi khác. Anh nài nỉ. Em tát khế vào gò má anh rồi bỏ chạy. Anh đuổi theo, chúng mình săn đón, đuổi bắt nhau như những tà áo nô đùa giữa thiên đường xanh của ấu thời. Em mang guốc quá cao, cao 5 phân, cao 7 phân, đôi guốc quái nhưng anh thường ca ngợi ầy. Anh lại chạy mau, chạy như tuấn mã vượt nghìn trùng thiên lý. Anh đuổi kịp em rồi. Em hoảng hốt vấp ngã. Em ngã vào lòng anh. Chân em bị sưng, đau muốn khóc. Nhưng khi anh cúi xuống thổi nhẹ lên bàn chân bé nhỏ, em chả còn biết đau đớn là gì... Quai guốc em đứt, em phụng phịu bắt đền anh. Em muốn anh là gã nô lệ si tình, suốt đời đóng guốc cho người đẹp. Anh loay hoay tìm que củi, và bắt đầu đóng guốc. Anh đóng guốc như cầm búa gõ lên phôi dương cầm. Thấy anh cặm cụi mãi chưa xong, mặt ửng đỏ, tội nghiệp làm sao ! Em tội nghiệp và làm ơn đóng guốc giùm anh. Ai bảo anh nhìn em, đắm đắm nhìn em, cho bàn tay con gái bỗng vụng về, xôn xao lạ... Em bối rối định nhón đấm vào tay. Ngón tay em đỏ hồng dòng máu chảy. Anh kinh ngạc la lên. Bằng một cử chỉ thật thành khẩn, thật xót thương, anh cúi xuống uống cạn dòng máu trên tay em. Anh uống bằng miệng. Anh uống bằng mắt. Anh uống bằng tình yêu đang chảy máu trong thân thể. Anh ơi ! Em còn cảm động đến bao giờ...

Anh Sơn ! Em nắn nót viết thư này, phần nào muốn... dọa anh rằng : em vẫn biết văn chương, không hẳn chỉ giỏi... xi xon như anh thường chê nhạo. Một tương lai thật gần, em hy vọng cha mẹ cho phép chúng mình thành hôn, hy vọng anh sẽ là nhà văn của tuổi trẻ. Ngày đó, anh muốn gởi truyện đăng báo, muốn chép bức thư cho thêm sinh động, xin giữ lấy nguyên văn xin ử lấy mối tình hãy còn trắng và trong như ánh sáng. Anh đừng về vùi ầy mị ly kỳ, ông chủ nhiệm sẽ không nhận bài, cặn tiền uống la ve, lấy đầu thoáng hiện em về trong đây cốc, nói cười như truyện một đêm mơ ?

HOÀNG TRÚC LY



xuân ngát lụa hồng

HIỀN THY HỌA MI

nhờ gió đưa cao cánh mai gầy
cho người xưa ấy ở chốn mây
lặng nghe cây cỏ tình thương nhớ
mỗi cánh thư xanh giữa địa đàng

từ ngả bên bờ sông oan khiến
hồn như vỡ nát giữa trăm miền
hồng xuân từ hải hành ly biệt
đưa tiễn người đi rất tự nhiên

nhành khêu biệt ly dài rất dài
mùa xuân tóc rối phủ hai vai
áo nhuộm xếp lại quên tình đi
tuyệt vọng tôi chờ đến tương lai

hương của ngày xuân ngát lụa hồng
tình thơ đem thả giữa dòng sông
nắm tang hạnh phúc quên thương nhớ
gục lỵ theo mới nát cả lòng

nhờ gió nâng cao cánh mai gầy
nhắm mắt cho người ấy biết hôm nay
chim xưa lạc giọng nên thời bất
tất cả đường hương rêu phủ đầy...

mùa xuân chim én

1. em, bông hồng

em cười chầm chầm trong hoa
lòng chen trong lá tình ai trong cành
em, bông hồng của rừng anh
của xuân lặng đứng trên nhành thơ ngây

2. em, tổ tình

im nghe đàn ghê thắm thì
nghe trong sách vở li ti lời tình
phấn cười bông cũng lung linh
mực vui chữ cũng chứa tình cho em

3. em, thư xanh

một vườn chim hải trong thư
lưu lo lưu lư thắm tờ thư xanh
một tờ nặng khép bên cành
khép trong vạt chữ xanh xanh lời tình

4. em, nai vàng

có học trò bé tí tên
có hai bím tóc do thêu tên trường
e chững trong guốc đầy hương
sao nghe chim chóc bên đường vui xua
và e trong nón đầy hoa
sao nghe thiên hạ trầm nhà đều khen

5. em, trước cổng trường

mỗi cô bé một bông hoa
khoe trăm cánh mộng là đã hồng chim
mỗi cô bé một trái tim
tình vui hát giữa đời còn bên mình
mỗi cô bé gặp một lời
nghe như rắc ngọc trong trời & hay...

PHƯƠNG TÂN

bên
thêm
xuân



THƯỢNG
THUẬT

1.
BUỔI SÁNG, TRỜI HỒNG TRÊN TẤM MÀN TREO CỬA. LOAN lựa chiếc áo màu vàng may ở Kiss thật bó sát. Soi gương thấy mình đứng như Sylvie Vartan. Loan cười với người trong gương. Ánh sáng hồng của mặt trời không còn trên tấm màn treo cửa. Nhưng không sao, mặt trời ở ngay hai bên má của mình cơ mà. Loan nói khẽ. Tiếng nói làm như âm thanh thu băng mở ra trong căn phòng nhỏ ẩn khớp với những cái nhếch môi của cái bóng trong gương.

Ngước lên tường, mười phút nữa tám giờ, chiếc đồng hồ treo tường hình con thỏ bạch, hai mắt như dính liền với quả lắc phía dưới đang đưa làm cho hai con mắt thỏ bạch liếc qua liếc lại. Loan hơi nghiêng mặt — Tao đẹp không, mày liếc nhìn tao gớm thế, đá cái tròng đen vừa thôi, để cho một vài hời của còn đá lông nheo với tao nữa chứ, thỏ. Loan chợt cười và thấy bóng mình trong gương cười theo. Loan đưa tay bực bóng của mình rồi bước ra khỏi phòng, tay bấm nút ổ khóa, kéo mạnh cửa. Căn phòng như biến mất. Sau lưng Loan là một tấm phòng màu vôi trắng.

Từ bên này, nhìn lòng đường đầy xác pháo và những mảnh vụn chạy của đám biêu tình vì khói cay. Loan thấy bước chân người qua vội vã dẫm lên xác pháo và xác phong thư lì xì xé vụn đỏ. Loan cũng nghĩ, anh quên rồi nhưng nhớ ngỏ em đi. Người thanh niên làm quen với Sương, bạn mình, cũng galant gớm. Kim thấy vui từ khi mặc vào chiếc áo dài màu vàng. Chiếc áo dài may đem về chưa lần nào dám mặc đi ra đường, phải để dành cho nó mới đi ngày Tết mặc. Và lúc chịu đựng chờ đợi làm cho Loan háo hức thật nhiều. Khi mặc chiếc mới. Người lớn không thấy Tết mà chỉ thấy chết. Con nít không thấy chết mà chỉ thấy Tết. Loan lầm nhảm — Mình coi vậy mà bé tí xiu thêm lớn thấy mỡ. Vậy không hiểu sao nhỏ Kim Hằng lại hoảng cả lên — Chết chưa, năm nay tao được mười lăm. Loan nhu mày nói thăm — Thế đến bao giờ mình mới nói câu mà nhỏ Kim Hằng vừa nói nhỉ ?

Một thằng nhóc con sáu bảy tuổi, mặc quần xanh xốc xếch không dây nịt, áo trắng dính đầy bụi đen đi ngang nhìn Loan rồi nhe răng cười :

— Ha ha... chị Loan đẹp quá ta.

Loan mắc cỡ quay đi và sức nhớ đúng là thằng Đồng em của nhỏ Sương. Tường thằng nhỏ bỏ đi, ai ngờ nó đứng ngay trước mặt. Nó vòng tay thật lễ phép :

— Năm mới chúc chị Loan đưai đưai.

— Ừ.

— Năm mới chúc chị Loan đẹp mãi.

— Ừ.

— Năm mới chúc chị Loan nhiều tiền.

— Ừ.

Thằng Đồng nghe điệp khúc «Ừ» có vẻ thích thú nên nói toạc cái ý định của nó :

— Năm mới chị Loan lì xì em đi.

— ...

quần áo mới. Đẹp hẳn ra. Thế mà thấy mẹ không ưng nhất nhà sao được. Cả ba cô gái nắm tay nhau thành vòng tròn ngay cổng, khảo với nhau:

— Năm mới.

— Năm mới.

— Năm mới.

Ba cô gái cười vui như chim. Kim Hằng:

— Tụi mình chẳng biết chúc nhau bằng cái gì hết. Cứ «năm mới» là đầy đủ. Người lớn sao có nhiều câu chúc quá.

Sương hai tay nắm hai tay bạn đang đưa:

— Thế mình mới còn làm con nít.

Loan nói:

— Ý đâu được, bây giờ mình hơi nhớn rồi đấy nhé. Loan thấy Sương mặc áo hồng thích quá. Áo em hồng anh trông mà nhớ, mai mới anh ngó ngẩn ra.

Sương cười:

— Thế áo vàng của Loan cũng mượt như thơ của ông Nguyễn Sa' chơ bộ. Áo nàng vàng tôi vẽ yêu hoa cúc.

Thấy Kim Hằng cười mím môi, Sương nói:

— Thế còn Kim Hằng, áo trắng thì sao?

Loan nói như sợ ai cướp lời mình:

— Áo trắng à. Mề li lắm.

Kim Hằng mở to mắt:

— Mề li «nằm thao»?

Loan đưa tay lên khoảng không trước mặt, chỉ chỉ:

— Đình Hùng đấy.

Sương reo lên:

— À... nhớ ra rồi.

Loan nũng nịu:

— Không được, phải Loan nói cơ.

Kim Hằng cười:

— Ai có tranh đấu mà làm nũng. Làm nũng với ai quen rồi à. Hồng đấy nhé.

Sương cũng cười:

— Thế áo trắng Kim Hằng phải nói làm sao?

Thấy Loan quay đi nơi khác, Sương nói tiếp:

— Đấy đấy, quay đi nơi khác là giận rồi. Thế thì quay lại mà nói cho hai tui nghe đi. Hứa đánh dư hai đũa tui tui hông có xí phần nữa đâu.

Loan giọng hơi hờn:

— Mà có nghe không?

Kim Hằng và Sương đồng nói:

— Xin nghe.

Loan hắng tiếng, nuốt nước bọt, giọng non nớt ngọt như đường

phèn:

— Làm học trò nhưng không sách cầm tay?

Có tâm sự đi nói cùng cây cỏ.

Kim Hằng và Sương đều vỗ tay:

— Hay hay... tuyệt!

Loan phác tay:

— Không phải của tao, của ông Đình Hùng mà.

Sương nheo mắt:

— Biết rồi, khổ lắm, nói mãi...

Nói xong Sương kéo hai bạn đi về phía vườn nhãn vừa khen

Loan thêm một phát:

— Mày thuộc thơ hơn tui tao, mày là... nhất.

Kim Hằng quay sang hai bạn, xỏ nhơ:

— Tam nhãn đồng hành, tất hữu ngũ tư.

Sương đưa tay lên, hỏi:

— Tui théc méc. Nghĩa câu vừa nói là cái gì?

Loan cười:

— Ba mạng cũng đi, dĩ nhiên có một mạng làm ông thầy ta.

Sương chỉ Loan nói:

— Thế mày là thầy, hai đứa tao về «tên tâm» thơ.

Kim Hằng đưa tay với hai một chiếc lá nhãn xanh trên đầu, lấy móng tay ấn nhẹ cho chiếc lá nứt vỡ, vô tình:

— Tao đối lại câu nói của cô nhà như thế này — «Tam cô nương đồng hành, tất hữu ngũ... pupu!»

Sương vỗ tay reo:

3-
CHIỀU XUÂN. NẮNG NHÈ NHẸ ẨM. BIỂN THÌ THẦM NHỮNG
đợt sóng đập vào đá. Bọt biển nở hoa. Hoa bề vỡ trong ghềnh đá,
hoa lại nở. Bông áo dài áo ngắn xanh đỏ hồng tím lam sắc sỡ, những
màu áo như trôi từ từ trên bờ cát mịn. Cát nhung. Người thanh niên
đứng kế bên thằng Đông nhìn về nơi chân trời xa, trời nối với biển, lòng
người thanh niên nghiêng theo những dòng tình cảm nhớ mong. Mặt
đám say một hình bóng hồi tưởng. Thằng Đông hỏi người thanh niên :

— Sao chị Sương lấy bút hiệu là Cát Nhung ?

Người thanh niên nắm lấy tay Đông đến ngồi ở ghế gần đó, hỏi
lại Đông :

— Chị Sương không nói cho em biết à ?

— Không, anh. Anh nói cho em nghe đi.

Người hầu bàn đến bên. Người thanh niên gọi một chai bia 33
và hỏi Đông :

— Em uống gì ?

— Soda-đá, không đường không chanh.

Người thanh niên cười, hỏi người hầu bàn :

— Nghe rõ chứ ?

Người hầu bàn gật đầu đi vào trong. Đông hỏi :

— Cát Nhung là gì, anh ?

Người thanh niên xoay thế ngồi hơi nghiêng :

— Cát mịn như nhung gấm,

— Thế nguyên nhân nào chị Sương lấy bút hiệu đó ?

— Một hôm kia...

— Anh mở đầu như kể chuyện đời xưa.

Người thanh niên rút thuốc găng lên môi, nụ cười kẹp diều thuốc
giữa hai môi không nở trọn vẹn. Đông lấy một diêm quẹt, quẹt vào đế
giày, ngọn lửa cháy bùng. Người thanh niên khum đầu cho diều thuốc
gần ngọn lửa, hít mạnh. Đầu diều thuốc đỏ hồng. Đông ném diêm quẹt
vào gốc cây dừa gần đó. Người thanh niên thở khói. Khói thuốc màu lam
như khói chiều nấu cơm miền quê ngoại. Thằng Đông nói :

— Anh kể tiếp đi.

Người thanh niên chậm rãi :

— Một hôm kia, hình như là ngày chủ nhật, chị Sương đi theo
phái đoàn sư phạm viếng thăm nơi anh đang làm việc. Anh có nhiệm vụ
hướng dẫn phái đoàn đi thăm cảnh đẹp. Anh cho phái đoàn cắm trại ở
bờ biển. Như anh biết, nơi anh làm việc có một bãi biển thật sạch và
dài ngút mắt, có những đồi cát mịn như nhung, đẹp như mộng. Anh tình
cờ đi bên cạnh chị em. Sương đỏ. Và Sương nhờ anh đặt cho Sương một
biệt hiệu. Anh chỉ cát dưới chân và nói — Cát Nhung. Chị em làm thỉnh.
Biệt hiệu có được từ đó.

Đông hỏi nhỏ :

— Và anh cũng lạc hồn từ đó ?

Người hầu bàn đem thức uống ra. Người thanh niên rót so-da
vào ly sẵn đá cho Đông. Đông rót bia vào ly của người thanh niên
Cả hai tự cầm lấy ly của mình hợp một ngum nhỏ.

Người thanh niên nói :

— Có lẽ ảnh lạc hồn từ đó mà anh không hay.

Đông cười :

— Sao anh không nói thẳng với chị Sương ?

Người thanh niên buồn buồn :

— Có những điều trên đời này nói tương dễ mà thật ra chúng
ta còn lắm lúc e ngại.

Đông lại cười :

— Đề em nói hộ giúp cho anh.

— Đừng. Đừng bao giờ ghen Đông. Đề tự chị Sương hiểu anh.

— Chị Sương mà chịu hiểu gì. Chị ấy có thông minh chút nào đâu.

Người thanh niên trầm giọng :

— Chị Sương hiền ngoan như lá cỏ, chưa nhanh nhẹn nhưng
chị Sương còn biết suy nghĩ. Em đừng hiểu sai chị Sương.

Đông hợp thêm một ngum soda :

— Chưa chi mà anh đã bênh chị ấy.

Người thanh niên trầm ngâm một chút. Nhìn những người đi
qua ngang thấp thoáng dưới những rặng vĩ lô. Người thanh niên đọc
nhỏ thơ Nguyễn Du :

— Vì lô san sát hơi mây

Một trời thu để riêng ai một trời.

Đồng xoay sang phía người thanh niên :

— Mùa xuân mà sao lòng anh buồn như mùa thu ?

Người thanh niên cười nhẹ :

— Em đánh hẳn vua thua hết tiền, em có buồn không ?

Đồng quả quyết :

— Buồn gì. Hết tiền thì thôi.

— Em vô tư thật.

Đồng hỏi :

— Anh biết không, em khinh rẻ đồng tiền lắm. Tiền là cái quái gì.
Em coi đồng tiền như pha. Em coi giấy một ngàn như là...

— Là gì ?

— Hai tờ giấy năm trăm.

Người thanh niên ngả lưng vào thành ghế cười vui. Đồng cũng
cười theo. Người thanh niên bỗng ngồi bật dậy. Đồng hơi ngạc nhiên :

— Gì vậy, anh ?

Người thanh niên chỉ về hướng cầu Đá :

— Chị Sương.

Đồng cười mừng :

— Ừ hén. Chị Sương đang đi với chị Loan và chị Kim Hằng.

Người thanh niên suy nghĩ một cái gì đó trong đầu. Đồng đưa
tay gãi gãi ở trán (do những cọng tóc làm ngứa ngứa), vô tư :

— Người cũng như trăm nghìn kẻ khác.

Sau hai vai ta húc chạm qua đời.

Người thanh niên khen :

— Thơ D.T.L. Hay đó. Nhưng khuyên em đừng có vội sầu.

Nghe em nói, anh chợt nhớ hai câu thơ của Cao Thọi Châu như thế
này...

Đồng thức :

— Nói em nghe đi.

— Bội ta là kẻ quen khinh bạc.

Bị đời đánh gục xuống tay em.

Đồng vỗ tay nhẹ nhẹ :

— Hay lắm.

Người thanh niên dè nghị :

— Em nên đến gặp chị Sương đi.

Đồng ngần ngại, một lúc đứng lên. Người thanh niên móc bóp
ra tờ giấy bạc cho Đồng :

— Anh lì xì em.

Đồng tròn mắt cầm tờ giấy bạc :

— Nhiều dữ vậy.

Người thanh niên cười :

— Cũ coi như hai tờ năm trăm.

Đồng vui mừng bỏ tờ giấy bạc mới thơm vào trong túi. Chào
người thanh niên, đi nhanh về phía cầu Đá. Người thanh niên nhìn
sôi theo Đồng cho đến khi Đồng gặp ba người con gái ở cầu Đá phía
xa kia. Sau đó, tất cả lên một chiếc xe ngựa đi về phía bãi đing. Đồng ở
nơi này, nhìn theo những thân tình xa dần, xa dần... Người thanh niên
nghe nổi sấm chồm ngất từ thư của Đình Hằng :

Trăng bỏ ta đi, trăng do huyền

Mây trùng biển lạ nhờ bình nguyên

Sầu ta đọng khắp trường giang thủy

Vào cuộc tuần du lại đắm thuyền...

THƯỢNG THUẬT



HÀ HUYẾN HOA đầu năm em đến

em đến đầu năm hay tháng giêng
trong heo méy của gió dậm trường
có chút buồn theo chân tháng chạp
em đến thật rồi đấy, chứ loan

con én năm nào đã bay đi
tôi đứng đợi tây còn thấy xuân thì
thấy bóng rưng : hoa vàng thấp thoáng
thấy bóng mình : đã nhạt ước mơ

em đến thật rồi đấy, chứ Loan
năm nay tháng chạp lạnh vô cùng
bão đã rút đầu ngoài phương bắc
tôi mới mồm sông trong trời nam

tôi chết hụt từng ngày còm áo
mà trong lòng kiêu hãnh còn mang
vẫn không biết đôi du đến bữa
chỉ thấy hình như tôi thiếu em

em đến thật rồi đấy chứ loan
(năm nay tôi có một mùa xuân
đầu năm có bạn : đôi bót quạnh
đi cõng trong lòng một niềm tin)

xuân xưa

tôi ngỡ mùa xuân đợi đang gọi H
xuân xưa nào yếu đuối trở về đây
tôi ngỡ trời xanh nồng nàn gọi H
gọi cánh chim trời ngoài cõi chán mây
có những chiều chiều trông mây trái lựu
tôi ngỡ còn đây chút hạnh phúc to trời
tôi ngỡ còn đây chuyện nàng công chúa
và những mảnh sao mơ ước đầu đời
có những ngày ngày trôi qua rất chậm
nghe bước thời gian quên lãng một mảng
nghe bước chân nào chìm trong vắng lặng.
trên bến xuân xuân về... sông nắng rưng...

H đã bỏ khung trời mộng tưởng cũ
lũ chim rừng ngơ ngác hồi... vì sao... ?
bỏ vắng trăng khuya âm thầm nhỏ lệ
và cảnh hoa trong thần thoại ngày nào
trời cũ còn đây nhưng không còn nữa
một chút nắng hồng những bước chân vui
xuân đã về đây... H không về nữa...
một nhấc nhớ thôi lòng mãi ngậm ngùi ?
một nhấc nhớ thôi âm thầm vang động
của cung nga rung lại phôi tàn xưa
cho thôn thức cánh mi gầy mở rộng
chỉ có nắng đưa... bóng lá chiều đưa...

và rừng xưa chim xạc xào vỗ cánh
những hàng cây vẫn không dứt thềm thơ
vẫn xôn xao về... mặt trời thuở trước
bất trả lời sao, tôi biết nói gì ?

ở một cõi đời không còn chờ đợi
bóng chiều qua qua đã biết bao lần
ở một cõi trời xa xôi vời vợi
H có vui vì... ngày mới sang xuân ?

HOÀNG THỊ
ĐOAN TRANG



ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN

khi gió mùa xuân bay



TRỜI HỒI, TÔI ĐÃ XUỐNG TẬN CÙNG CON ĐỐC. ĐÊM ÂM U và gió gào mê mải. Tôi cố nhủ tôi, thôi hãy dừng nói nữa, đừng tuột mải xuống vực sâu. Tôi như tôi và nghe như tiếng gió cười nức nở trong đêm tối.

Sáng mai trời sẽ sáng, một vì sao nhỏ long lanh mọc ngang trên đỉnh đầu thăm thì nói với tôi như thế. Sáng mai là mùa xuân. Một cánh hoa đêm kiêu hãnh nói với tôi như thế. Còn tôi, sáng mai tôi sẽ là cái gì? Sáng mai và nghìn vạn sáng mai nữa sẽ xanh xao vàng vọt.

Tôi cố không nhìn nhưng vẫn thấy hân trong đêm sâu. Tôi cố không nghe nhưng tiếng thờ dài của hân dường như vỗ tận phả trên mái tóc, thật gần. Ôi thôi! Tôi không làm sao chạy cho thoát, tôi quần quanh và gần như muốn khóc khi khám phá ra mình chơ vơ giữa khoảng không mông quạnh. Và hân ở bên tôi, một cái gì rất thân yêu, rất kiêu hãnh đến độ làm tôi tuyệt vọng.

— Hạ xưa! Hạ xưa!

Hân tiếp tục gọi và tôi trừng mắt trong bóng đêm.

— Tôi không phải là Hạ xưa.

Quá khứ như một bóng mây che mờ lối nhỏ. Tôi tuyệt vọng nhìn thấy hân cười.

— Nhưng tôi sẽ giúp cô nhớ nhớ mình là ai.

Một viên sỏi lăn tròn dưới bước chân tôi lao đao, tôi nói:

— Tôi không muốn nhớ.

Hân nhún vai kiêu hãnh.

— Nhưng rồi cô sẽ nhớ. Tôi sẽ chỉ đường cho cô tìm lại thời gian xưa, tôi sẽ xóa tan làn mây và cô sẽ tìm lại được những gì đã mất.

— Nhưng tôi không muốn thế.

Tôi lăm bắm nói không hay mình đã gần hơn một chút và hân nghiêng đầu dịu dàng bên tôi.

— Cô nhớ muốn chi?

Tôi ngàng đầu mạnh mẽ.

— Tôi đang đợi một mùa xuân, tôi không muốn một lần nữa hụt chân rơi vào bóng tối.

— Đó không là bóng tối, đó là quá khứ dịu dàng của cô nhỏ. Hãy nhắm mắt và tưởng tượng lại nụ cười...

Tôi nhắm mắt và trái tim cơ hồ như thất lại.

— Nụ cười?

— Phải! Cô nhỏ có muốn trông thấy nụ cười đó hay không?

Nụ cười xưa nửa miệng và ánh mắt xưa đã xa xăm quá đời.

Không, tôi không muốn nhớ bởi vì tôi sẽ khóc. Tôi muốn tìm về một chỗ bình yên, chan hòa nắng mai hơn. Và dù lũ chim xưa có đến hót lại trăm tình khúc ngọt ngào tôi cũng sẽ bịt tai chạy trốn. Tôi muốn hồn thay lụa mới và mỉm cười với mùa xuân phơi phới trên cao. Không phải là quá khứ đau thương và cũng không phải là bóng đêm mịt mùng. Tôi không muốn rơi sâu hơn nữa, trái tim đã đủ nát nhàu và hồn điên cũng vừa tỉnh thức.

Tôi mở mắt đắm đắm nhìn bầu trời tinh tú bao la, thăm thì.

— Tôi sẽ rời khỏi nơi đây.

— Để làm chi?

— Đi tìm một dòng suối nhỏ, soi bóng mình và gọi hết thương đau. Tôi sẽ góp hết lá mùa xuân...

Trong đêm sâu, nụ cười của hân vang xa lồng lộng theo gió núi.

— Việc làm của cô nhỏ thật vô ích.

— Tại sao?

— Tại vì cô vẫn sẽ không gọi hết được lòng mình. Cô nhỏ sẽ nhớ mãi một mùa hạ cũ.

— Nếu đừng ai nhắc đến tôi sẽ quên.

— Nhưng chính cô lại nhắc nhở mình hàng ngày, hàng đêm, trong giấc mộng...

— Tôi không thích mộng.

Hân kêu lên:

— Nhưng tôi sẽ giúp cô vào giữa mộng. Cô nhỏ chờ đợi gì ngày mai? Còn lâu quá trời mới sáng và đầu con dốc thật xa vời. Cô nhỏ, cô không nhớ sao?

Nhớ. Nhớ và quên. Quên. Trời hỡi tôi làm sao biết được điều này. Trăng đêm thì dường như vô tận, cây cỏ vô tình dưới bước chân đi. Tôi nghiêng người ngó bóng. Nói đi, nói đi muôn lời thăm thiết, cây cỏ lá hoa và trăng sao với với. Một chút lạnh đã se vào tim và đôi vai run rẩy.

— Cô nhỏ có nghe thấy gì không?

Hân tiếp tục hỏi tôi, giọng đặc thẳng và tôi quy người trên có biếc vô tình, buốt giá.

— Tại sao cô nhỏ không đi tìm lại vườn xưa. Đêm giao thừa, nhâm mất và thả hồn bay tới, cô nhỏ muốn biết lối đó không?

Tôi hỏi như một phản ứng tự nhiên:

— Lối nào?

Giọng hân như chuông xuống, loảng tan.

— Cô nhỏ, tối mai, khi trăng thấp đầy trong mắt cô sẽ trông thấy...

Tôi kêu lên tuyệt vọng:

— Nhưng đêm mai sẽ tối vô cùng. Không! Tối giao thừa tôi chỉ muốn ở yên trong nhà, thấp lên một ngọn nến nhỏ và sáng ngày mặt trời sẽ đến.

Hân mỉm cười vồn vã.

—Ồ! Nhưng trăng sẽ ca hát trong lòng cô mãi mãi, cô cần gì phải trông thấy ánh trăng kia có thực. Tối mai, cô sẽ đến chứ. Chỉ cần mở cửa và bước ra vườn...

— Tôi sẽ không đến.

— Tôi sẽ gọi tên cô mãi.

— Tôi không nghe.

— Nhưng rồi cô sẽ nghe quen.

Tôi kêu lên một tiếng kinh hoàng nhưng hân đã mỉm cười như một thời nào đầm ấm.

— Cô nhỏ giận dỗi mà chi. Rồi sẽ có khi cô mong mà chẳng bao giờ gặp được tôi nữa.

— Chẳng bao giờ?

— Phải, vì tôi giống như một chiếc bóng. Cô có yêu quá khứ không? Tôi bất giác gật đầu.

— Thế tại sao cô để mất hân?

Tại sao? Bởi quá khứ vô tình như một vết gươm đâm sâu vào lồng ngực và giết chết mùa xuân, giết chết mộng mơ tuổi nhỏ. Tôi còn muốn được cười, được ca hát giữa khoảng xanh bao la ấm áp. Tôi không muốn rơi sâu hơn nữa. Ôi nhưng mà tôi vẫn cứ đi theo hân mãi như đã bị một sợi dây quấn chặt bước chân.

Giờ đây tôi đứng một mình giữa con dốc xưa hiu quạnh. Tối giao thừa, mở cửa và lao người ra sương gió bởi một lời thúc giục vô hình. Tôi không muốn nghe tên mình bị réo gọi cả đêm. Ôi cái tên xưa đầm ấm, cái tên làm nhức buốt cả lòng, làm mỏi mệ đôi mắt ướt. Có sao mà hân vẫn không chịu buông thả tôi. Đời sống không có mùa xuân không còn là đời sống. Tôi thêm một tia nắng ấm, thêm thấy lòng mình như một giòng sông đã lắng hết cát bụi trong veo. Tôi thêm như có cây đâm chồi nảy lộc mỗi năm. Tôi thêm như loài chim hót suốt tháng giêng tình tự.

Đêm mịt mù gió bão không mở ra một lối. Tôi như không bước mà có cảm tưởng mình rơi về một miền hoang vắng. Nước mắt rơi ướt một khoảng áo, khăn quàng như muốn tuột ra bay theo từng cơn



năm mới nhớ chuyện cũ

□
**PHẠM THỊ
KIM PHƯỢNG**

SÁNG MỪNG MỘT, EM ĐANG NGỒI GẶM BÁNH MÌ THÌ nghe tiếng nhỏ Doan la ầm trước nhà. Chị Diễm ngồi gặm bánh mì đôi điện em háy mắt, chàng tới kia Du. Chàng, chàng nào, anh Duy hả? Xời, làm bộ, anh Duy nhà ta chắc giờ này ngủ khò, ta nói chàng Dũng. Em cười, kẻ xác hần. Doan chạy ù xuống khoe:

— Anh Dũng lì xì nè, mấy bà lên kẻ đi.

Em nhăn:

— Thèm vào kẻ, lên bắt lì xì chứ chẳng thèm kẻ.

— Chị Du xấu, mẹ bảo đầu năm không được nhăn mặt nhớ không?

Ừ, em quên. Thôi đi, chái đầu đã. Tết nhất gì mà tính ghê. Em hơn tiếc thời đã qua với những ngày tết rộn ràng. Bây giờ có phải em lớn rồi không.

— Du, Du tránh xa, đưa cái lược đây, làm gì mà đứng bơ bơ trước gương vậy, ngắm dung nha mùa xuân hả?

— Chỉ rồi lên vậy chị Diễm?

— Xê ra ta sửa soạn đi chơi. Anh Duy đến rồi kia.

— Hèn gì, trông chị như con lật đật.

— Ê đầu năm đừng có nói bậy, xui ta sao?

Em đi lên nhà trên gặp chàng đang nói chuyện với anh Duy. Em chia tay:

— Anh Duy, anh Dũng lì xì cho em đi.

Chàng nhìn em cười trong mắt, anh Duy đùa:

— Du lớn rồi mà.

— Lớn lì xì theo lớn, vậy là em được lì xì nhiều hơn nhỏ Doan nhỏ Diễm.

Anh Duy đặt vào tay em phong bì màu đỏ, chàng trao em phong bì màu hồng kèm theo lời dặn dò:

— Phải học ngoan hơn năm ngoái Du nhé.

Em gật đầu, chắc không học ngoan hơn năm ngoái đâu anh. Khi mà em đã có những lần suy tư trên bàn học, những lần buồn và cảm thấy quạnh hiu.

Chị Diễm rực rỡ trong cái áo dài hoa. Anh Duy và chị Diễm thật xứng đôi. Lúc ra đến cửa, chị Diễm quay:

— Hai người đi sau nghe, chị đi trước.

Em cười nheo mắt. Áo dài chị len qua khung cửa xinh như cánh bướm. Em nhìn chàng, ời chao, điện quá thôi. Em giống không ghê, giờ câu giờ nữa chứ. Chàng rủ:

— Ê Du, đi chưa?

— Đi đâu, tự nhiên em lười ghê nơi.

— Qua thăm mẹ anh tí nghe Du.

Em cười trừ tức:

— Không được đâu, để mai nghe. Mẹ em dặn đầu năm đừng đến nhà ai, tánh em ưa phát ngôn bừa bãi, sợ người ta giận.

— Vậy thôi!

Em cau mày, bày đặt giận nữa. Chàng giận để ghét ghê, người chi làm lì. Cả năm qua bao nhiêu lần giận hờn chưa đủ sao. Chắc anh và em không hợp nhau, bởi vậy giữa chúng mình chưa có gì hết. Chữ thương mà anh và em dành cho nhau thật êm đềm bình lặng. Xa hơn chữ thương em sợ có sự gì đồ võ. Như vậy có lẽ thích hơn, chia sẻ vui buồn và lo lắng cho nhau, nhớ nhau một chút cũng hạnh phúc chán.

— Anh Dũng, bộ anh giận em hả ?

Chàng yên lặng. Em dự đoán :

— Chờ em chút nữa, tui mình đi chơi, em mặc áo giống anh chịu không ?

— Bây giờ chàng mới chịu cười và mở miệng :

— Ừa, mà đi đâu ?

— Đi xe đạp vòng vòng ngắm thiên hạ, mai hãy đi thăm mẹ nghe anh.

Em lời nhỏ Doan và Diên ra cửa dặn :

— Ở nhà coi chừng nhà nghe, chút về chị cho tiền.

— Cho nhiều nghe, bằng thằng Di bằng Danh em mới chịu, tui nó đi theo ba mẹ được nhiều tiền thấy mờ.

— Ừ cho nhiều.

Du khi hai tên oắt tí xong, em và chàng mỗi đứa một chiếc mini phóng ra cổng. Trời ơi, phố xá chi mà đẹp lạ lùng. Tình lý quanh lâu thường ngày được thay vào những tà áo đủ màu. Chàng chạy song song em :

— Minh mặc áo giống nhau người ta tưởng anh em.

— Ừ, thì anh em chứ sao !

Vi-Loan nhỏ bạn học chung lớp chạy xe qua mặt em với nụ cười chế diễu. Mặc kệ, biết bao nhiêu huyền thoại về người con trai đang đạp xe song song với em, qua cửa miệng lũ bạn trong lớp. Ban đầu em bực mình hết sức nhưng sau rồi thôi. Chàng bảo ai muốn hiểu sao cũng được Du ạ.

Đang say sưa ru cùng mây với gió, em quên mất chàng thì ủa, chàng không cánh mà bay đâu mất tiêu. Em thắng xe giữa đường ngoặt lại phía sau. Trời đất. Để giận chưa. Chàng Dũng nhà ta đang đứng xe tuốt bên kia đường để nói chuyện với một cô nàng áo đỏ. À ngon, đi với ta mà dám như vậy là hết ý kiến rồi. Em tự hỏi lòng Du ạ, mi buồn hay vui. Nhưng lòng em chẳng trả lời được gì hết vì nó đang sôi sục cơn giận dữ. Ừ, ở đó nói chuyện cho cổ đi, em đạp xe đi chỗ khác. Nghĩ mà tức làm sao, nào là anh cấm em đi chơi ở chỗ đông người, sao vậy, anh sợ người ta bắt em, nào là em đừng nói chuyện với người khác nghe, sao vậy, anh sợ mất em, còn nữa, em đừng giận anh nghe, sao vậy, em

giận anh anh không còn ai để nói chuyện, cô nước anh chết. Trời ơi, người chi xạo quá là xạo. Có người ta bên cạnh mà dám bỏ rơi người ta để nói chuyện với người khác, để người ta quá mà. Phen này phải nghỉ chơi chàng ta mới được, chơi với người xạo có nước bán lùa giống mà xoi.

Em rẽ qua con đường dẫn đến trường. Con đường quen thuộc và dễ thương làm sao. Lúc đi ngang trường em ngóng cổ nhìn vào. Cây anh đào trước cửa lớp em, theo mấy cành vươn cao đơm hoa dày đặc. Bạn bè ơi, mới nghỉ tết mấy ngày mà nhớ quá.

— Du, Du tắm tre !

— Ê Du, nhỏ Du dương !

Em quay lại, biết ngay mà, nghe mấy cái tên đặc biệt là em biết ngay của lũ bạn quá quắt gọi. Em kêu :

— Nga sô, Nghiêm nghị nói nghe nè !

Ánh Nghiêm vẫy tay :

— Thôi bye, mai mới nói.

Quỳnh-Nga lao xe vút đi :

— Tui ta có chuyện cần lắm Du-Dương ạ !

Khi chưa ? Du Dương, cái tên đệm do lũ bạn đặt thêm nghe thật buồn cười. Cũng vì chàng đón em một lần ở trường, lũ bạn bảo du dương làm sao. Và cái tên bắt hủ ra đời từ đấy.

— Du !

Ừa, ai gọi nữa vậy kia, cái tình lý này nhỏ xíu như cái hột quẹt đi đâu cũng đụng đầu người quen.

— Du Du, Du !

Du, Du, ai gọi tên cúng cơm của ta, em quay lại. Trời ơi, cái người xạo quá cỡ đang cười và đạp xe sau lưng em. Đứng có bầy đặt gọi Du Du làm chi nữa. Sao không gọi phía ra đi, Du dương, Du ngoạn, Du lịch, Du hành, Du hí gì gì đó, gọi vậy mới xứng với cái miệng xạo của người xạo quá cỡ gọi Du Du nghe êm đềm và hiền từ lắm.

Chàng đạp xe ngang em :

— Sao khi không bỏ đi đâu mất vậy, làm người ta kiếm muốn chết.

Em quay mặt đi chỗ khác, người gì giả bộ hay thiệt, người ta chưa trách mà bày đặt trách lại người ta chứ.

— Giận cái gì hả Du, đầu năm đừng xỉ mặt chứ ?

— ...

— Dờ, sao vậy ?

— Đừng hỏi nữa, sao anh không nói chuyện với người ta nữa đi, còn sớm mà.

Chàng phì cười, em tức tối :

— Cười cái gì, em coi bộ anh vui dữ đó nghe.

— Ủ, Tết mà không vui sao được, năm nay chắc anh hên lắm vì đầu năm được nói chuyện với người dễ thương.

Người dễ thương, người nào ? Sáng nay anh nói chuyện với hai người, mà với em thì toàn là giận hờn cau có, vậy dễ thương mà anh nói là người kia, người áo đỏ. Ủ, áo đỏ hên lắm.

— Sao anh không tiếp tục nói chuyện với người dễ thương để kiếm hên thêm.

— Thì anh đang nói đây Du.

— Anh nói xạo, người kia mới là người dễ thương.

Chàng giả bộ ngây thơ. Đôi mắt nâu của chàng nhìn em đăm đăm.

— Người nào ?

— Thôi ời, làm bộ hoài, áo đỏ chứ ai.

Chàng cười, hai cái xe suýt đụng nhau. Em lách ra :

— Muốn cái người ta chết để du dương với người khác hả ?

— Người ta nào ? Bạn học của anh mà.

— Ờ ai biết đầu nào !

Chàng giải thích :

— Tại người ta kêu không lẽ mình chạy luôn, đầu năm làm vậy thiếu hạp rủa chết.

— Sao anh không xin phép em ?

Chàng trợn mắt dọa nạt, nhưng em chẳng sợ mặt nào chàng tí nào.

— Ai bảo chạy xe với anh mà lòng dạ em chưa đủ đi đầu năm nữa. Ai đời người ta đứng lại cả đầu mà em cứ tỉnh quẹo đạp đi.

Em bướng bỉnh :

— Lúc đó em mắc tay nghĩ.

— Suy nghĩ cái gì ?

— Ờ em quên rồi.

Chàng nhìn em, mắt nâu giận dữ. Xời ời, vậy mà đôi ba mươi đọc báo thấy mục tử vì cho biết ngày đầu năm sẽ gặp nhiều chuyện vừa ý rất tốt. Tử vì còn nói thêm đầu năm sẽ gặp ý trung nhân gì đó. Chứa ời, chàng có phải là người mà tử vì nói đến ? Tự nhiên em nổi giận lên, tử vì đầu năm gì mà sai bét !

— Du vô chùa không ?

— Vô thì vô, em mới chán rồi.

Hai chiếc xe nối đuôi nhau ngoan ngoãn chạy vào sân chùa. Chàng chỉ cho em xem tấm bảng kẻ chữ trắng : *cấm đi xe vào chùa*. Em tỉnh bơ đạp xe loanh quanh dưới hàng nhạc ngựa, cái đầu em coi vậy cứng lắm chứ bộ dờn sao. Chàng tức giận :

— Em không biết đọc chữ hả ?

Em mím môi, người gì kỳ không, mình cũng không chạy xe lung tung hay sao mà lo trách người ta.

— Anh cũng đâu có biết đọc chữ.

— Anh biết đọc chữ nhưng tại anh theo em.

Lại anh nữa, cái miệng nói nghe ngon như kẹo. Em khoải ăn kẹo nên làm sao từ bỏ được chàng hồ trời. Chàng rủ em dựng xe sau hiên chùa. Em nhón chân nhìn vào khe cửa thấy thiên hạ đang dâng hương niệm Phật. Các phật tử trẻ coi bộ đi có đôi hết trơn, đứng chung nhau kiểu hòa đồng dân tộc mà lâm râm nguyện cầu. Chúng em chỉ nhìn qua mé kia, nơi cái bàn dài đầy bánh, hoa quả. Mùi trầm hương bay thơm ngậy ngậy.

Chàng ghé tai em :

— Ờ, bộ tỉnh thoát tục hả ?

Em gật đầu, chàng cười :

— Anh thì thoát tục không nổi đâu.

Em nguyệt chàng :

— Anh mà thoát tục gì nổi, em biết ngay, anh giả bộ đứng đây

để nhìn người ta chứ gì.

Chàng cười và dụ khi em :

— Vô lạy Phật không Du ?

— Em không lạy, vô đứng xem được không ?

— Vả chừ nguyện chứ sao lại đừng xem.

Em phải hiểu ý kiến thật thà:

— Thôi ời, em thích vô xem người ta, người ta đẹp ghê hỉ anh.

Chàng dứt tay em:

— Ủ, thì vô xem cũng được nhưng đừng nổi giận nhé!

Tuy em không có ý nghĩ sẽ cầu nguyện, nhưng khi theo chàng vào nhà nguyện, em cũng cầu nguyện sao cho năm nay em và chàng thân nhau hơn năm ngoái, bớt giận hơn hơn năm ngoái, thế thôi. Có lẽ em sẽ được tội ý vì sáng sớm đi lễ đầu năm, em cũng xin Chúa được bấy nhiêu điều ấy. Chắc hai đảng từ bi thánh thiện của muôn loài mắc cười vì sự lăm cằm của em lắm.

Một lát chàng khều tay em:

— Ra đi Du, nóng quá chịu không nổi.

Em cũng chán như thế nên em và chàng đi vòng ra sau chùa ngắm hoa sen. Em kể cho chàng nghe những lần nghỉ 2 giờ sau, em và lũ bạn chui vào chùa hái trộm hoa ngọc lan. Có lần bị bà từ ở chùa bắt được, tội em bày mưu dụ khi bà ngó đi chỗ khác, và tội em đã co giò tẩu thoát nhanh như cúné. Chàng cù đầu em:

— Nghịch quá đi, anh như bà từ anh sẽ trói em lại cho bỏ ghét.

— Nếu anh là bà từ thì em không sợ anh chút nào, anh giữ được cái gì mà ham làm bà từ.

Chàng bảo anh chịu thua, miệng em lạnh phát ớn. Em chỉ cho chàng xem chậu quất mang đầy những trái chín vàng hấp dẫn:

— Anh Dũng, hái cho em vài trái đi.

Chàng kêu lên trời đất, đâu có được. Em gân cổ, của chùa mà sợ gì. Chàng bảo hái lỡ có ai thấy họ cười cho. Em tức tối ai mà thêm thấy, người ta còn dám bẻ cả hoa sen.

Cuối cùng, chàng hết ý kiến:

— Em thì lúc nào cũng đòi cho được những cái muốn kỳ cục.

Rốt cuộc em cũng có được hai trái quất chín vàng. Em chia cho chàng một trái. Chàng ngậm ngửa.

— Coi ngon vậy chứ chua lắm Du ạ!

— Thì cầm chơi cho vui, ai mượn anh ăn.

Chàng dứt trái quất vào túi:

— Vả đi Du.

— Mấy giờ rồi anh?

— Mười hai giờ kém hai mươi.

— Ủ, về, chắc ba mẹ đang chờ ở nhà. Anh ghé nhà em chứ?

Chàng nhủ mảy:

— Để anh nghĩ đi.

— Thôi ời, đừng nghĩ ngợi gì hết. Em ra lệnh cho anh đó, đầu năm mà anh dám cãi em hả?

Chàng kéo em đứng lại:

— Ủ, thì hôm nay anh ghé nhà em, ngày mai em qua nhà anh lại, chịu không?

— Ai biểu?

— Mẹ anh.

— Ủ, nhưng mà chút nữa về nhà em anh nhớ xin phép ba mẹ em đã nghe.

Hai người đạp xe qua mấy con đường rợp bóng mát. Đầu năm có nhau như vậy cũng vui rồi, đỡ tủi thân. Chàng bảo hy vọng năm nay mình sẽ chung với nhau hoài. Lúc đi ngang Lộng Ngọc chàng hỏi chiều đi với anh nghe, em lắc đầu, thôi đi hoài người ta nói chết.

Chàng tức tối em, làm như thiên hạ cần nói chuyện mình lắm vậy. Không biết nhưng em sợ, anh muốn thì đi một mình tự nhiên. Anh đi bỏ em ở nhà, em khóc tội nghiệp lắm. Còn lâu em mới khóc!

Coi vậy em cũng khó lòng ghét được chàng, dù chàng hay chọc lên cho em giận. Nhiều lần em tự nhủ phải tuyệt giao với chàng mỗi khi giận nhau. Nhưng vài ngày sau đó, cơn giận đã theo mây theo gió, bay đi mất. Rồi lại hòa nhau, có bao nhiêu chuyện cứ tiếp diễn đều đều.

— Du Du!

— Cái gì Dũng?

— Coi chừng xe đi, rồi rẽ vô nhà mau.

Nhỏ Diên chạy ra báo:

— Ba em về rồi, có cả anh Duy nữa!

Em giao xe cho nó:

— Đem hai cái xe ra nhà sau đi Diên.

Con nhỏ láu lỉnh chìa tay:

- Tiền công cho em.
- Tối rồi tính.
- Nhớ chị quên sao, chị là chúa quên nhất là về tiền bạc đó.
- Thì chút nữa cho.

Quay sang chàng em lôi tay chàng chui ra sau hè :

— Ở đây tối chiều mới được về, anh mà về ngang xương ở nhà giận rân chịu.

Chị Diễm rửa chân sau hè ngó thấy kêu lên :

— Trời đất, hai người về hồi nào vậy ?

— Mới về.

Chị bảo chàng :

— Dừng lên nhà đi, anh Duy chờ nãy giờ đó.

Em nháy mắt, nghe chưa, làm ơn theo tui đi ông nội. Chàng bỗng kéo tay em :

— Khoan đã, nói này cho nghe nè.

Em ngạc nhiên :

— Cái gì nữa đây ?

— Du Du, mình cứ như vậy hoài nghe.

— Là sao ?

— Là đừng giận hờn, đừng nghĩ chơi nhau ra, buồn lắm. Hứa đi

Du.

Em ngập ngừng, để cho mắt nào hồi hộp một tí là em gật đầu :

— Em hứa. Anh cứ tin em đi.

Chàng xiết tay em cười tận tình :

— Du ngoan lắm, cảm ơn em. Năm nay anh hên kinh khủng.

PHẠM THỊ KIM PHƯƠNG

mùa xuân ở đó

ở đó đã mùa xuân chưa em
màu hoa xưa trắng trong tay mềm
tóc mây xưa có lẫn hieu hắt
gió tạt qua hồn ta nửa đêm

ở đó đôi xanh lối cô sương
nhẹ chân em nhẹ bước hoang đường
đôi tay em thả vòng tơ nắng
rớt xuống đời ta trăm mối vương

ở đó ngàn thông như tóc biếc
bằng khuông mùa gió gọi tên người
ta quên không dấu nghìn thương tiếc
đề rặng bên lòng chút nắng vui

ở đó đường xưa thương phố xưa
tay ngán không kịp những chiều mưa
vàng hoa rơi trớt màu cỏ dại
vàng lối em về ta đón đưa

ở đó đàn chim ca suối trong
sao ta nghe lạnh ở trong lòng
đáng em cũng nhẹ như lá gió
gió thổi trên hồ xưa mình mộng

ở đó đã mùa xuân chưa em
mà mây bay mây bay thật hiền
nhớ em nhớ cả mùa tơ nắng
ta gửi theo người một trái tim...



VÕ VĂN LÊ



chim mùa xuân bay về lời thu không

HUY
TƯỜNG

gió thổi xanh màu trắng đang rơi
đêm xuân ai giữ mộng bên trời
tôi nằm tori tả cơn mơ nhỏ
đắp một tờ hoa đã lồi lờ...

đâu hỡi bàn chân mùa vĩnh biệt
trên rừng còn đọng dấu thu sang
ai còn mở lá soi mắt biếc
chưa khép giùm tôi chút lệ vàng ?

tôi đứng chênh vênh đời sương đổ
dậm hồng thất thểu ý tan hoang
bỗng đâu em đến. Ơi từ độ
trắng gió thoát nhiên quá cũ càng !

em nhỏ nhắn như cành lộc mới
ngập ngừng không dám, hướng chỉ tôi
hồn mưa lất phất đời du tử
gửi bóng phiêu linh mãi núi đồi...

tôi nhất từng chiều qua rất vội
bỏ vào trong áo, vá cô đơn
ấp vào đêm tối hương ngan ngát
cho mộng thơm lừng những nụ hôn...

nụ hôn, màu áo tôi còn nhớ
em mặc ấm nồng cả gió đông
tay lay bầy ôm tràn điệu vơi
tôi với theo cho kịp tâm xuân

mỗi tóc ấy, trời ơi làm sao nói
cả chân tay hiển hậu như Phật Bà
tôi ham muốn đến no nê đau đớn
như loài chim hoài vọng cõi bao la...

lúc ngu dại nằm nghe hiu quạnh
vỗ đều theo nhịp bước mẹ chơi
chợt em đến bằng vầng trăng sáng
tôi cuống cuống thềm được lẻ loi !

em giận đôi bờ mùa xuân lại
giữa nhân gian điên đảo sương mù
tôi từ đó, thảng hờ không muốn hái
tặng cho mình dù một giấc mơ

và đi mãi giữa màu nguyệt lạc
xò đời xiêu dạt xuống mộng mình
đêm năm thơ nhỏ đau từng tiếng
Chép thả đây trời xanh quá xanh...

cũng hết, phải không người yêu dấu
chim mùa xuân bay về lời thu không
em đâu đó, xin đừng bật khóc
giọt lệ vàng đủ nhức nhối trăm năm...

HUY TƯỜNG

giao thừa hội ngộ



NGUYỄN THIẾU NHẬN

«CÔ NGÀ»

TRƯỚC HẾT TÔI PHẢI XIN LỖI VÌ ĐÃ DỨNG TIẾNG CÔ trong việc xưng hô. Vì thực sự, tôi cũng chẳng biết cô là ai và phải xưng hô thế nào cho phải: cô hay bà? Vì không biết nên trong hai tiếng tôi đành chọn một và xin cô thứ lỗi.

Và chắc cô cũng không biết tôi là ai, tôi cũng vậy. Tôi chỉ biết bây giờ tôi là ai, còn trước kia tôi là gì tôi đã quên hết. Để tôi nói cho cô biết: tôi là một phi công, trong thời gian trước kia, trong một phi vụ oanh kích, phi cơ tôi đã bị bắn rơi và tôi bị địch quân bắt cầm tù. Biến cố này và thời gian bị giam giữ đã làm tôi quên đi một phần lớn dĩ vãng của mình, có nghĩa là trí nhớ của tôi đã bị giảm đi. Tôi được trao trả sau ngày hiệp định ngưng bắn được ký kết. Để chữa trị bác sĩ khuyên tôi nên tìm đến những bạn bè, người quen cũ khôi lại những gì đã quên lại quá khứ, tìm lại trí nhớ.

Trong một số giấy tờ cũ của tôi, tôi tìm thấy một tấm ảnh đã mờ nhạt không còn nhìn được, phía sau bức ảnh có ghi những hàng chữ như sau: *Thư Ngà, 1011ABC đường Công Lý—Saigon.*

Tôi cố nhớ, cố tìm lại, nhưng không thể nào nhớ lại được. Vì vậy thư này cô có thể coi như một thư làm quen, nhưng với tôi không phải vậy. Khi tôi viết bức thư này chỉ có một mục đích là phục hồi quá khứ. Tìm hiểu cô đóng vai trò gì trong quá khứ đó. Vậy nếu hoàn cảnh cho phép, cô làm ơn cho tôi biết những chi tiết sau:

— Bức ảnh và những chữ trong ảnh có phải là của cô?

— Nếu phải, cô có nhớ được là cô đã viết những dòng chữ sau tấm ảnh vào trường hợp nào và vì sao tấm ảnh này tôi tới?

— Trong thời gian đó cô đang đi làm, đi học hay đang đi chuyển trên một đường nào đó ở Saigon? Cô có hay đi xa như Bêta Hòa chẳng hạn?

Những chi tiết này rất cần cho tôi. Chắc rằng cô hiểu và không ngại đến những phiền nhiễu xảy ra cho cô, nếu cô, và cho tôi biết những chi tiết này.

Và điều cần nhất, việc tôi viết lá thư này có làm phiền cô nhiều không?

«Ông Lộc»

Đáng lẽ tôi không nên viết bức thư này, vậy mà tôi đã viết, với ý nghĩ giúp ông — theo như lời yêu cầu của ông. Cũng như cách đây năm năm đáng lẽ tôi không nên đến dự buổi khiêu vũ trả hình được tổ chức vào đêm giao thừa tại nhà một đứa bạn (lý do chính đáng là tôi không biết khiêu vũ) vậy mà tôi đã đến dự buổi dạ vũ đêm hôm đó.

Khi đọc tới đây chắc ông ngạc nhiên và tự hỏi tại sao lại có chuyện khiêu vũ với giao thừa gì ở đây. Xin ông đừng thắc mắc. Ông cứ đọc hết bức thư này thì biết tại sao tôi lại phải kể về những chuyện đông dài chẳng ăn nhập gì tới những điều mà ông đã yêu cầu trong bức thư mà ông đã viết cho tôi.

Để trả lời tất cả những điều ông hỏi trong thư tôi xin kể cho ông nghe một câu chuyện. Ông đừng nhìn mặt nhàu mày chặc lưỡi hừ hừ và bảo là đàn bà con gái làm chuyện — như ông vẫn thường nói. Chắc ông ngạc nhiên sao tôi lại biết được tình yêu của ông. Tôi còn biết nhiều chuyện về ông lắm. Tôi cũng có biết thêm con đi học ông là

một «cây Việt văn» của trường Trung học. Tôi cũng có thuộc những bài thơ mà ông đã cho đăng trong bích báo của trường. Cũng như tôi cũng có biết ông là một phi công anh dũng nhất—người phi công đã hạ chiếc xe tăng của địch hồi đầu mùa xuân năm ngoái.

Đọc đến đây chắc ông lại bực mình vì đàn bà con gái như tôi sao không nói đến thời trang, những phim hay sắp chiếu, những quyển sách của một nhà văn đang được mến mộ mà lại đi bày đặt nói những chuyện chiến tranh.

Để ông khỏi sốt ruột tôi xin bắt đầu câu chuyện.

Hồi đó (ôi tại sao câu chuyện nào cũng bắt đầu bằng hai tiếng hồi đó, thừa đó, xưa, thừa ấy... chớ bộ bây giờ không có chuyện gì đáng kể hay sao) cách đây năm năm, lúc bấy giờ tôi là một nữ sinh vui vẻ yêu đời của một ngôi trường trung học lớn nhất ở Đông Phố. Lúc đó tôi đang theo học lớp đệ Tam của chương trình bậc Trung học (mà bây giờ là lớp mười đó). Năm học đệ Tam là năm học mà chúng tôi vẫn gọi là năm dưỡng sức sau khi đã vất vả đề «khiêng» cái bằng Trung học về nhà.

Nói đến năm học đệ Tam là tôi không sao quên được những buổi đi chơi vườn, những lần đạp xe đạp theo chị em bạn học đi qua những khu vườn rợp bóng thơm ngát mùi hoa bưởi hoa cau. Lúc đó, tôi nghĩ, những người con gái tóc thẻ tuổi chưa tới đôi mươi, lòng chưa biết vui biết buồn vu vơ khi nắng sớm chiều lên quả là những hạnh phúc nhất trần đời.

Tôi đã kinh nghiệm qua những ngày tháng êm đềm của một cô nữ sinh tỉnh nhỏ với những giờ nhung lụa : mộng trùn trên bông, tình ấp trong gối. Cho đến đêm giao thừa năm đó. Tất cả sau đó đều đã thay đổi—như một giấc mơ.

Đêm giao thừa năm đó theo lời mời của đứa bạn gái thân nhất tôi đã đến dự buổi khiêu vũ trả hình được tổ chức để mừng tất niên. Tôi đã từ chối nhiều lần với lý do vì không biết khiêu vũ nhưng đứa bạn cứ khăng khăng mời hoài và hứa chắc với tôi là biết khiêu vũ hay không thì chẳng có ăn thua gì bởi vì đó chỉ là một lý do để chúng tôi hợp mặt vui chơi trong những ngày cuối năm. Nhỏ bạn đã hứa với tôi đủ mọi điều và đến tận nhà xin phép ba mẹ tôi cho tôi đến dự tiệc vui

được tổ chức tại nhà cô ta. Ba mẹ tôi bằng lòng và mẹ tôi còn khuyến khích tôi nên đi dự buổi tiệc vui: «Mẹ nghĩ là con cũng đã lớn rồi, sang năm sắp sửa làm cô Tú, sắp sửa có chồng được rồi cũng nên đi dự tiệc tùng cho biết với người ta, cứ rú rú ở nhà với mẹ hoài, nỡ ra đời rồi tiếc...» Được sự khuyến khích của mẹ tôi bèn nhận lời dự tiệc vui ở nhà nhỏ bạn. Đó là tiệc vui thứ nhất trong đời mà tôi dự. Dĩ nhiên không kể đến những đêm liên hoan tất niên do nhà trường tổ chức mà lúc nào tôi cũng có mặt bởi vì đã chẳng phải tôi đã từng nổi tiếng là... danh ca của trường từ hồi năm đệ Ngũ đó sao. Đã chẳng phải mấy nhỏ bạn ở trường đã gọi tôi là con nhỏ Ngân Thu Áo Tím vì bài hát này là bài hát ruột của tôi là gì. *Ngày xưa ngày thơ em rất yêu màu tím...* Có phải vì yêu màu tím mà đời tôi được u buồn. Có phải con tạo cơ cầu đã sinh ra con người và đã đặt đề vào mỗi cá nhân một định mệnh. Và định mệnh là một danh từ chỉ một trật tự đã sắp đặt sẵn mà con người phải làm theo không thể cưỡng chống lại. Định mệnh đã muốn tôi đi dự đêm vui đó. Và đêm định mệnh này đã thay đổi đời tôi.

Như đã nói, đây là đêm vui đầu tiên trong đời nên tôi đã rất là... hồi hộp và lo lắng. Tôi đã lần đầu tiên thoa nhẹ một lớp phấn hồng lên má, kẻ nhẹ một đường viền đen lên đôi mày và kẻ nhẹ đôi môi cho thêm hồng. Chiếc áo thời trang nhất được mẹ đưa đi may ở một tiệm may danh tiếng nhất ở Thủ đô phần thưởng của ba cho tôi nhân ngày thi đỗ đã làm tôi rục rủ bội phần trong đêm vui đó. Ba đã nhìn tôi gật gù đắc ý, mẹ đã âu yếm nhìn tôi và trong mắt mẹ tôi nhìn thấy hãnh diện.

Tôi đã ngỡ ngàng bước vào đêm vui.

Như đã nói là một buổi khiêu vũ trả hình vì vậy tất cả mọi người đều đeo vào mặt mình một chiếc mặt nạ giấy. Nhỏ bạn đã giành cho tôi chiếc mặt nạ mang tên Con Ngỗng.

Tiệc vui bắt đầu khi nhỏ bạn nhân danh trưởng ban tổ chức đứng lên nói vài lời mở đầu và đề nghị bắt thăm để chọn hai người khai mạc dạ hội, một thùng thăm đựng toàn tên con trai và thùng kia toàn tên con gái. Những tên được kẻ theo chiếc mặt nạ mà mỗi người đang mang. Không biết nhỏ bạn có cố ý hay không mà những cái mặt nạ đêm hôm đó đều mang những cái tên của những con thú rừng mới nghe đọc tên thật bắt tức cười: Voi Trắng, Chồn Hổ, Mèo Rừng, Đà Điểu,

Gỗ Kiến, Chim Phượng, Ân Biển, Con Công... thời thì đủ thứ.

Theo điều lệ đặt ra, người con gái đại diện sẽ bắt thăm thăm có tên của những người con trai. Và người đại diện các đảng mây râu sẽ chọn tên của những nàng nhi nữ. Hai tên được bắt thăm cùng một lúc sẽ là một cặp cho đến hết cuộc vui là hai tên được bắt đầu tiên sẽ được cái danh dự là khiêu vũ bản đầu tiên để khai mạc đêm vui. Nghe qua phần điều lệ tôi lo quá sức. Tôi nghĩ đến lúc cái thăm mang tên mình được bốc ra, người con trai nào đó sẽ đến chia tay mời mình ra piste mình sẽ không biết phải trả lời làm sao đây. Tôi nhìn nhỏ bạn với ánh mắt cầu cứu nhưng không biết là nó có biết hay không mà nó cứ tăng lò đi. Nhưng tôi đã không có thì giờ để mà lo nghĩ gì nữa. Người đại diện phía con trai vừa bốc ra một cái thăm đưa lên cao trước bao nhiêu cặp mắt hội họp theo dõi, anh ta trịnh trọng mở ra và đọc lớn hai tiếng «Ngổng Tráng». Tôi không còn bình tĩnh nổi nữa. Tôi đứng nhìn mình trần trụi xuống sân nhà. Tôi nghe loáng thoáng hai tiếng hình như là Nai Vàng gì đó mà người đại diện phía con gái vừa đọc lớn.

— Mời Công Chúa Ngổng Tráng ra piste...

— Xin mời Hoàng Tử Nai Vàng...

— Thằng nào mà hèn quá vậy?

— Công Chúa Ngổng Tráng là ai vậy?

— Xin công chúa và hoàng tử trình diện cho bà con làng nước biết với...

Mỗi người một câu làm không khí ồn ào hẳn lên. Theo lời chủ nhân đám đông sau đó đã im lặng để Nai Vàng và Ngổng Tráng trình diện.

Mấy nhỏ bạn xô tôi ra khỏi chỗ đứng. Tôi nghĩ chắc là lúc đó mặt mày tôi đỏ ghê lắm, cũng may là có chiếc mặt nạ. Tôi cứ cúi gằm mặt xuống không dám nhìn ai cả. Tôi ao ước gì mà lúc đó tôi có phép để biến đi mất. Phía bên con trai người mang mặt nạ Con Nai khoan thai bước ra. Người con trai vâng tay cúi gập người xuống chào tôi giống như dáng điệu của những hiệp sĩ hào hùng thời Trung cổ mà tôi vẫn thường nhìn thấy trong phim ảnh. Những tiếng vỗ tay hoan hô chợt nổi lên:

— Hoàng tử Nai Vàng gáiam quá vậy!

— Anh hèn nhát, Nai Vàng.

— Công Chúa Ngổng Tráng vui vẻ lên chứ.

— Thôi anh chị nhảy đi cho anh em nhờ tí...

Tôi cảm thấy tay chân mình như thừa thãi. Người tôi như rũ rượi. Tôi bồi hồi quá sức. Hình như tôi nghe mình vừa lí nhí «Nhỏ bạn hại tôi quá... Tôi có biết nhảy gì đâu». Tôi nghe có tiếng nói vang bên tai mình, giọng nói lớn và trầm ấm: «Thành thật cảm ơn hai vị... bốc thăm nhầm. Thành thật cảm ơn chủ nhân và các bạn đã giành chút vinh dự được khai mạc đêm vui cho chúng tôi. Có điều tôi xin thành thật xin lỗi đã phụ lòng tốt của quý vị bởi lẽ tôi có biết... nhảy nhót gì đâu». Giữa những tiếng la hét phản đối ồn ào nổi lên giọng nói của người con trai vẫn trầm trầm: «Xin quý vị tha lỗi... để đền đáp tấm thịnh tình chúng tôi xin song ca một bài hát và xin nhường cho cặp thứ hai khai mạc đêm vui». Nhiều tiếng ồn ào lại nổi lên:

— Ai cầu hát. Thôi nhảy đại đi cho rồi.

— Ờ Con Nai chết, Con Ngổng... rõ tí...

Giữa những tiếng la hét hỗn độn ồn ào không còn nghe rõ gì nữa cả giọng nói của người con trai như rót nhẹ vào tai tôi: «Cố bé cứ yên chí đứng im. Tôi sẽ dàn xếp vụ này. Chúng ta sẽ không phải nhảy nhót, hát hò gì cả». Tôi như đi từ ngạc nhiên này tới ngạc nhiên khác. Đã chẳng phải là người con trai vừa nói chúng tôi sẽ song ca một bài hát để bù vào cái việc không biết nhảy là gì. Vậy mà bây giờ anh lại bảo là tôi cứ đứng im và chúng tôi chẳng phải nhảy nhót hát hò gì cả là làm sao. (Con nai vốn là con vật hiền lành nhất ở trong rừng. Và nai không biết nói dối. Sau này tôi biết Con Nai của đêm hôm đó là chúa nói dối. Sau này tôi mới biết anh là một... Vương Vả. Đêm đó vì tôi mà anh đã là người «có biết nhảy nhót gì đâu»). Nhưng mà cũng cứ mặc, vì dù sao anh cũng đã giúp tôi thoát khỏi sự ngượng ngập lúng túng vì không biết khiêu vũ. Gì chứ cái chuyện hát hò thì tôi đâu có ngại: nghề của nàng mà ily. Sau đó, người con trai đã quay về phía nhỏ bạn tôi và nói lớn: «Xin chủ nhân cho biết ý kiến». Tôi đưa mắt nhìn nhỏ bạn, nhìn người con trai. Anh của tôi có vẻ tỉnh bơ. Hình như lúc đó anh đang mỉm cười thì phải. Nhỏ bạn bước ra piste, đưa tay ra dẫn cho đám đông im lặng và lắng đọng nói: «Nhìn danh Ân Biển, người có chức trách tối cao của

nay tôi xin các bạn chấp thuận cho Nai Vàng và Con Ngỗng được... song ca để mở đầu đêm vui». Một vài lời phản đối vang lên sau đó là không khí của một bữa đồng tình với chủ nhân, bởi vì tất cả mọi người đều biết là có ép chúng tôi cũng không được nữa.

Hình như Nai Vàng đang mỉm cười nhìn tôi. Sau đó anh quay sang đám đông :

— Để khỏi mất thì giờ chúng tôi xin song ca bản... Khơi Lòng để mở đầu tiệc vui đêm nay.

— Hay, hay. Khơi lòng được lắm, ý nghĩa lắm. Thôi hát đi khỏi giới thiệu dài dòng lời thôi rắc rối...

Đám đông im lặng để nghe chúng tôi hát, trong khi đó tôi quay nhìn người con trai đang im lặng bên tôi. Đôi mắt đen lầy của anh đang nhìn tôi. Nụ cười trong mắt của anh làm tôi bối rối. Thời gian qua đi khoảng hai, ba phút gì đó. Một người nào trong đám đông la lên : «Sao không hát gì hết vậy. Khơi Lòng gì mà êm ru bà rù vậy ?». Tiếp theo đó là một vài lời phản đối khác. Lúc bấy giờ người con trai mới cúi đầu và đưa tay ra với dáng điệu của một ca sĩ vừa trình bày xong bài hát và cúi chào khán giả. Anh dang rộng hai tay nói lớn :

— Thưa các bạn, như đã giới thiệu, chúng tôi vừa trình bày xong bài hát... Khơi Lòng. Bây giờ xin các bạn... khiêu vũ.

Đám đông lại la ó lên. Tôi đã hiểu ra cách chơi chữ của Nai Vàng cũng như một vài người đã hiểu ra. Có người la lớn : — «Đốt anh đi, Nai Vàng. Nhảy không nhảy, hát không hát... — Khôn nhất anh nhé, Con Nai... — Khơi Lòng, không lời, nói lái, anh dốt lắm nhé con nai... nhúng dấm».

Không khí buổi tiệc sôi động hẳn lên. Người ta không còn chú ý gì đến những việc vừa xảy ra. Từng cặp, từng cặp diu nhau ra piste, đưa nhau đi theo điệu nhạc diu dặt vừa trôi lên. Người ta đã quên chúng tôi. Chúng tôi không phải là tất cả. Một cá nhân chỉ quan trọng trong một lúc nào đó trong một hoàn cảnh nào đó thôi. «Không có chúng ta đêm nay, tiệc vui vẫn không vì vậy mà mất phần vui vẻ. Tất cả không có gì quan trọng, tất cả mọi chuyện rồi sẽ qua đi.» Nai Vàng đã nói với tôi câu nói cao xa trên khi anh đưa cho tôi một thức uống gì đó.

— Chúng ta ra ngoài vườn nói chuyện cho mát.

Người con trai nói với tôi như ra lệnh.

— Cô bé không thích không khí ồn ào đó phải không. Tôi cũng vậy.

Lúc người con trai xưng tên tôi mới biết anh là người bạn học mà người anh trai tôi vẫn thường nói tới luôn. Tôi nói tên tôi cho anh biết nhưng anh đã đưa tay ngăn lại và nói, tôi biết rồi. Rồi anh lại mỉm cười tiếp :

— Cô bé Ngân Thu Áo Tím thì ai mà không biết. Có điều từ bây giờ, với tôi, cô đã là Con Ngỗng Mưa Thu.

Con Ngỗng Mưa Thu cái tên nghe ngộ nghĩnh ghê đi mà lại đúng là tên của tôi mới chết cho chứ. Và tôi, tôi cũng đặt cho anh một cái tên là Con Nai Vàng Ngơ Ngác. Điều trùng hợp kỳ lạ là cái tên của anh : Hoàng Lộc.

Và như vậy mà chúng tôi quen nhau và yêu nhau.

Ngày tháng dần trôi cho mỗi tình học trò theo đó lớn lên.

Năm đó Nai Vàng học trên tôi hai lớp. Cũng như anh trai tôi, anh đang bận rộn với mùa thi sắp tới. Tuy vậy chúng tôi vẫn dành thì giờ để gặp nhau. Chiến tranh nào cũng buồn. Và những mối tình trong thời chiến nào cũng buồn. «Chúng ta là những đứa trẻ bị thất lạc trong những cánh rừng quanh co» trong một quyển sách tặng tôi Nai Vàng đã viết những dòng chữ như trên.

Kỳ thi cuối năm cả anh trai tôi và Nai Vàng đều thi đậu. Trong khi anh trai tôi tiếp tục lên Sài Gòn để theo học ở một phân khoa nào đó ở Đại Học thì Nai Vàng tình nguyện gia nhập một khóa phi công. Mãi sau này đến ngày anh nhập ngũ tôi mới biết. Cũng như mãi sau này tôi mới biết sở dĩ anh phải quyết định sớm từ bỏ mái trường để dấn thân vào đời binh nghiệp một phần là vì hoàn cảnh gia đình, một phần cũng là vì tôi. Trong một bức thư gửi từ một quân trường miền cát trắng anh đã ngỏ lời cầu hôn tôi. Dĩ nhiên thư trả lời của tôi là một sự bằng lòng. Ba mẹ tôi cũng như anh trai tôi cũng đồng ý về việc này. Hôn lễ của chúng tôi dự định sẽ cử hành ngay sau ngày anh mãn khóa học ở ngoại quốc. Trong một bức thư gửi về từ bên bờ đại dương anh cho biết là anh đã dành dụm được một số tiền để chúng tôi có thể tổ chức được một tiệc cưới nho nhỏ. Và anh cũng có viết thêm là «anh rất

ân hận vì đã không được giấu để tổ chức một tiệc cưới linh đình để cho em và ba mẹ được nở mặt nở mày với họ hàng làng xóm. Tôi đã viết thư trách chàng về việc này ghê gớm. Tôi hăm dọa là sẽ "suyt" chàng ra luôn nếu chàng còn viết cho tôi những lời như vậy. Chàng đã viết cho tôi một bức thư thật dài để xin lỗi tôi về việc này. Trong thư chàng hứa hẹn với tôi rất nhiều điều.

Chàng hẹn với tôi trong ngày trở về chúng tôi sẽ cùng nhau uống lại ly trà xưa ở cái quán cà phê có nhạc mà ngày xưa lần đầu hai đứa ghé vào. Sẽ đưa nhau đi thưởng thức món bò khô, uống lại ly nước mía Viên Đông ở đường Pasteur để xem có còn ngọt ngào như xưa không. Sẽ đưa nhau đi ăn món bún ốc ở hẻm Casino mà ngày xưa vì chiều tôi chàng đã đưa tôi đến. Chàng cũng có cho tôi biết là có thể chàng sẽ trở về trước mùa xuân và như vậy có thể hôn lễ của chúng tôi sẽ được cử hành trong dịp này để kỷ niệm ngày chúng tôi gặp nhau, quen nhau rồi yêu nhau. Cuối thư chàng yêu cầu tôi gửi cho chàng bức ảnh mới nhất của tôi để chàng nhìn mặt để nhớ về đến nơi sợ nhìn không ra. «Bây giờ chắc em xinh đẹp hơn xưa nhiều sợ lúc về anh không còn nhìn ra được». Chàng cứ làm như là chúng tôi đã xa nhau hàng chục năm trời không bằng. Tôi đã gửi cho chàng bức ảnh mới nhất và địa chỉ ngôi nhà mà gia đình tôi mới vừa dọn lên ở Sài Gòn vì ba tôi là công chức và lúc đó ông được chuyển chuyển về Sài Gòn để đảm nhận chức vụ quan trọng hơn.

Thư là thư cuối, ảnh là ảnh chót tôi gửi cho chàng. Không còn dịp nào để chàng hăm dọa tôi: «Gửi ngay cho anh bức ảnh mới nhất của em. Lúc về thấy bồ ốm o vóc ngọc là tôi dám... bỏ bồ lắm ă». Không còn có dịp nào để tôi viết cho chàng: «Nghe nói anh lên được... năm kỷ em mừng cho anh. Như vậy tội bạn hết chế là anh ốm như... cây tầm tre. Thư ngắn là tại vì em bận học bài thi đó anh. Viết thư cho anh hoài em nhớ anh rồi làm sao mà học bài cho thuộc. Đâu có phải thư dài hay ngắn là thay đổi đầu anh... Mong đợi ngày bồ về tôi... hôn con mắt...»

Mùa xuân năm đó chàng không về được như lời đã hứa, như thư xanh chàng đã viết cho tôi. Khóa học của chàng vì một lý do nào đó phải kéo dài thêm mấy tháng nữa. Giao thừa năm xưa tình cờ tôi

gặp chàng và chúng tôi có nhau. Giao thừa năm đó bất ngờ tôi xa chàng vì chúng tôi giữa đời bỗng lạc mất nhau. Đó là vết thương đau đớn nhất đời tôi. Là tai nạn thảm khốc giáng xuống đời tôi đau buồn. Tôi không còn biết trách ai mà chỉ buồn vì mình không may mắn. Tôi chỉ còn biết nguyên rủa định mệnh khắt khe đã buộc mình vào con đường không lối thoát.

Giao thừa năm đó, thất vọng vì chờ đợi, tôi miễn cưỡng nhận lời đến dự tiệc nửa đêm tại nhà một người bạn lúc ra về tôi bị tai nạn thảm khốc, một tai nạn làm tan nát một đời hoa. Tất cả sau đó đối với tôi là một giấc mơ khủng khiếp nhất.

Với tai nạn này tôi tự coi như mình là kẻ có tội, không xứng đáng với tình yêu của chàng, không xứng đáng để làm vợ chàng. Và tôi tự xa lánh khi chàng về nước.

Và như vậy mà chúng tôi đã mất nhau.

Ai cũng trách móc tôi về chuyện này. Ba mẹ, anh trai tôi cũng lên tiếng trách tôi. Và chàng có lẽ là người oán hận tôi nhiều nhất khi mối tình của chúng tôi đã không có được một kết thúc êm đẹp với những áo cưới, xe hoa và tuần trăng mật. Trước mắt mọi người tôi là kẻ phụ tình. Tôi đã im lặng chịu đựng niềm đau một mình. Đâu có người con gái nào không mong muốn tình yêu của mình sẽ được kết thúc bằng một hôn lễ có áo cưới hồng với vòng hoa ngày cưới với chiếc nhẫn hôn phối với ly rượu tân hôn uống trong những lời chúc tụng hạnh phúc của bạn bè, của họ hàng. Ít lâu sau có người đến hỏi cưới tôi. Đó là người con trai đã từng yêu tôi say đắm, đã theo đuổi tôi suốt thời kỳ chúng tôi yêu nhau. Đám cưới đã diễn ra.

«Tất cả rồi sẽ qua đi. Tất cả không có gì quan trọng!» Câu nói cao xa ngày xưa của Nai Vàng nói với Con Ngỗng Múa Thu bây giờ tôi đã hiểu ra và tôi mang ra áp dụng với mình. Mỗi người khi sinh ra đời đều có sẵn một số mệnh. Tất cả không có gì quan trọng, phải không, ông Hoàng Lộc?

Đó là tất cả câu chuyện mà tôi muốn kể và tôi đã kể. Khi nhận được thư của ông tôi rất phân vân. Tôi đã đắn đo, tôi dự định là sẽ không viết thư hồi âm như ngày xưa tôi đã khổ đau cảm luyến. Không hiểu tại sao tôi lại viết bức thư này và kể lại cho ông nghe câu chuyện của một

đêm giao thừa xưa cũ mà làm gì.

Đề sao thì tôi cũng đã viết. Không biết ông sẽ nghĩ gì, sẽ cho là tôi bịa đặt hay là sẽ tin câu chuyện là sự thực. Dù thế nào đi nữa tôi cũng mong là bức thư và câu chuyện này giúp ông sớm khôi phục trí nhớ và tìm lại được dĩ vãng mà ông đã quên. Đó là điều mong mỏi duy nhất và cuối cùng của đứa con gái có tên là :

Thu Nga.

Cô Nga,

Bây giờ thì tôi đã hoàn toàn khôi phục được trí nhớ. Bức thư và câu chuyện kể của cô đã giúp tôi nhớ lại từng chi tiết của một quá khứ mà tôi tưởng đã quên xa. Bây giờ tôi nghĩ là tôi có thể bổ túc thêm từng chi tiết còn thiếu sót trong câu chuyện kể của cô. Thí dụ như trong chuyện kể cô đã quên kể lại việc cô bé lấy lý do mượn chiếc khăn tay để tiếp tế trong lần hai đưa rong chơi ở Sài Gòn và cô bé biết là anh chàng cũng chẳng giàu có gì. Chuyện cô bé đã một mình đạp xe ra Nha Trang thăm anh chàng đen thui tóc hớt ba phần làm anh chàng cảm động muốn phát khóc. Chuyện những chiếc khăn choàng cổ «tự tay em đan gửi cho anh để anh được ấm lòng trong ngày mùa đông ở nơi xứ lạ quê người»... Chỉ kể sơ sơ là thấy câu chuyện của cô đã có quá nhiều thiếu sót, phải không ?

Có điều tôi nghĩ Con Ngỗng Mưa Thu đã rất là vô lý khi không kể lại chuyện... tai nạn cho Nai Vàng nghe. Biết đâu bây giờ câu chuyện đã đổi khác. Tôi nghĩ là Nai Vàng đâu có phải là người hẹp hòi gì. (Chắc cô Thu Nga có biết điều đó).

Câu chuyện này nếu được một nhà văn nào đó viết lại chắc chắn sẽ là một truyện ngắn... lắm ly. Có điều tôi không phải là nhà văn. Với lại ai mang chuyện của hai người đi rao bán bao giờ, dĩ chết phải không ?

Hôm qua có vợ chồng người bạn—đó là hai người quen trong đêm khiêu vũ trá hình của đêm giao thừa năm xưa—đến thăm tôi. Người vợ hồi nào bé tí xíu, gặp tôi và người bạn đi qua là cứ cuống quýt lên—bây giờ đã lên giọng bà chị than phiền tôi về chuyện «không lo vợ con cho nó có với người ta» nghe bắt tức cười. Hai người tíu tít kể chuyện hồi

đó làm tôi nhớ tới ngày xưa quá đi thôi. Sau cùng vợ chồng người bạn trao tôi tấm thiệp mời dự buổi dạ tiệc tổ chức vào đêm giao thừa sắp tới. Lúc đầu tôi toan từ chối nhưng không hiểu tại sao sau đó tôi đã nhận. Đã nhiều năm nay tôi vẫn đi dự những buổi tiệc vui có một mình. Một mình với rượu trên tay, thuốc lá trên môi và tưởng nhớ...

Tôi vẫn nghĩ đau buồn nào rồi cũng phai cũng như chiến tranh nào rồi cũng phải có lúc kết liễu. Đau buồn nào cũng cần được xoa dịu cũng như những vết thương của chiến tranh nào cũng cần phải hàn gắn.

Nếu không có trở ngại cho Con Ngỗng Mưa Thu yêu dấu của Nai Vàng tôi xin phép mời Nga dự đêm vui trong đêm giao thừa sắp tới.

Chúng ta đã thua lỗ quá nhiều rồi. Tại sao những đứa trẻ thất lạc trong cánh rừng quanh co như chúng ta không có giúp nhau tìm ra lối thoát ?

Hoàng Lộc.

Mùa Xuân đã trở về. Trên không bầu ầu đang rả rã sang báo tin trời đã sang mùa. Mùa xuân cho trẻ con mơ ước những đồng tiền mừng tuổi. Cho những cô thiếu nữ hồng thêm đôi má. Đua nhau may áo mùa xuân...

Trong đêm giao thừa năm nay trong khi bóng tối tràn ngập cả đất trời ở một nơi nào đó tiệc nửa đêm đang được mở ra : hai kẻ yêu thương nhau đã lại gặp nhau sau những tháng năm dài xa cách. Họ sẽ ngồi lại bên nhau kể lại cho nhau nghe chuyện yêu thương ngày cũ. Mọi chuyện được kể lại đều bắt đầu bằng hai tiếng khi xưa...

NGUYỄN THIẾU NHÂN

những
ngày
nơi cửa
phủ

TỪ HOÀI TẤN



trời vẫn buông rơi những sớm mai dịu dàng
tay dắt người yêu qua bến đò ngang
vẫy chào lòng sông từ sinh
một thời kỷ tượng niệm
mùa thu vẫn đi bên kia phố phường
bằng tiếng chim báo hiệu
em vẫn đi bên kia cuộc tình tôi dõi mong
những đêm sao thất cổ trắng rằm

em đã cho tôi những mùa đông
và những mùa hạ
cành hoa âm thầm hát giữa đêm khuya
giọng đời sương quá khứ
bóng mây qua trời
ai còn thấy
thoáng nắng chớp là
đôi mắt em
đôi mắt sao bằng
nhẹ nhàng lời từ biệt

và đôi mắt tôi, là
tiếng thở dài năm tháng
cánh chim đã bay vào lồng son
không hát nữa
cành hoa ngất trên tay
không còn tươi thắm
vì sao em biết được
những sớm mai tôi vẫn ngang qua dòng sông
hết rồi đôi chân phiêu lãng
và những sớm mai vẫn dịu dàng tái thờ
nhưng tay văng một bàn tay
đôi mắt sao cời đêm lẻ loi
là đôi mắt tôi
đôi mắt của một tình cầu hieu quạnh
trong những sớm mai vẫn quay qua đời tôi
là những sớm mai nồng nàn thương tiếc
trời gần êm êm những sớm mai quả đôi dịu dàng
nhưng em yêu mến ời tôi biết về đâu

TỪ HOÀI TẤN

trái tim trong
nụ xuân hồng

em có nghe ta gọi
chiều đã vàng phố xưa
mưa trong lòng nắng mới
nhớ em nhớ thật thà

em có nghe mùa gọi
hoa nở vàng bên sông
sương chiều bay với vợi
phố núi nhớ vô cùng

em con chim nhỏ nhỏ
hát giữa rừng cây xanh

Tôi gặt đầu, nhìn đóa hoa hồng dừng lại giữa đôi môi của Quỳnh:

— Vâng, một chiếc răng khểnh.

Cô bé chạy biến vào trong, một chuỗi cười ném lại đằng sau:

— Chú khôn thấy mồ. Giả bộ nói vòng vo, tam quốc.

Ngoài sân, nắng đã lên đầy.

Sáng mùng một Tết tôi đến nhà Quỳnh thật sớm không biết có phải tôi là người đầu tiên đến xông đất nhà nàng không. Hai bên lối đi hoa cỏ còn đầm đìa sương đêm, những cây anh đào đầy hoa thấp thoáng giữa làn sương mù trắng xóa trông giống bức tranh trong một cuốn lịch Nhật Bản. Buổi sáng đầu năm thật thanh vắng nếu không có những giọt chuông từ gác đường bên kia ngọn đồi từ từ nhỏ xuống màn sương mù lạnh giá.

Bỗng nhiên tôi thêm nghe những tiếng pháo nổ ròn rã giữa lúc giao thừa hoặc vào buổi sáng đầu năm. Âm thanh những tràng pháo chuột lẹt đẹt, tiếng pháo điện quang đều và chắc, âm vang cả một vùng không gian rộng lớn, thỉnh thoảng vang im tiếng pháo tống, pháo đại, pháo thăng thiên. Đã mười năm nay tôi mất đi hạnh phúc được nghe tiếng pháo ròn rã những lúc xuân về. Hơn mười năm qua tiếng súng của người lớn thay chỗ tiếng pháo trẻ thơ. Trong hương gió mơ hồ, phảng phất mùi khói pháo nồng ấm năm xưa và những xác pháo hồng tã rơi trước sân, đầu ngõ. Nhìn xác pháo nhiều hoặc ít trước mỗi sân nhà vào sáng mùng một Tết người ta có thể phân biệt được nhà nào giàu, nhà nào nghèo.

Tôi đã nhìn thấy những dây pháo kéo dài từ lâu ba, lâu bốn đuôi phết đất của những nhà phú hộ trong tỉnh. Tôi đã thấy xác pháo hồng rực trải thành một lớp nệm dày trước những sân nhà ngói đỏ trong làng nhưng trước sân nhà tôi năm nào cũng chỉ lra thừa năm bảy xác pháo. Đó là xác những chiếc pháo tịt ngòi tôi tranh được với những đứa bé cùng khổ như tôi. Có bữa, tay tôi sưng vù lên vì cái pháo tịt ngòi chọt phát nổ khi tôi vừa nắm chắc trong bàn tay bé bỏng. Tối trở về nhà và mẹ tôi vừa bóp muối lên bàn tay, vừa nhìn tôi bằng ánh mắt ngậm ngùi, lặng lẽ.

Những cái Tết nghèo hèn, khốn khó. Tết không xênh xang áo

mới, không có bánh chưng xanh, câu đối đỏ. Tôi hiểu thế nào là nỗi khổ sở, lo lắng của mẹ tôi khi phải nặn nỉ các chủ nợ vào buổi chiều cuối năm, buổi chiều theo lẽ phải mang nhiều ý nghĩa nhất khi sắp sửa gĩa từ bóng tối của một năm cũ và bước vào cánh cửa đời thênh thang của năm mới đang mở ra trước mặt.

Tôi đưa tay nhấn vào nút chuông điện trước cổng. Một hồi chuông ngân dài bên trong ngôi biệt thự lâu đài hoa hồng của nàng tiên. Hai cô gái chạy ùa ra cổng. Mùa Xuân oà vỡ, tiếng giầy dập dồn dẫm lạo xạo trên lối đi rải đầy cuội trắng. Tôi tựa lưng vào trụ cổng chưa kịp chào hỏi, hai cô gái đã đứng ngay trước mặt Jupe mới, áo mới, cả giầy và nơ cột tóc cũng mới tinh. Hai nàng tiên bé nhỏ vừa từ thiên thai lạc xuống nẻo trần, Cẩm Quỳnh mười sáu tuổi và Ti Ti, cô em, kém chị một tuổi.

Hai chị em riu rít bên tôi:

— Chào chú năm mới. Chúc chú hạnh phúc, phước lộc bằng năm bằng mười năm ngoài.

Hai chị em đều phát âm giọng Huế pha Đà Lạt thật dễ thương. Tôi nhìn Quỳnh, cười đáp lễ:

— Mừng xuân hồng mười sáu,

Rồi quay sang Ti Ti:

— Và tuổi ngọc mười lăm.

Chúng tôi bước lên thềm nhà. Hai thiếu nữ tung tăng như hai cánh bướm. Buổi sáng đầu năm không khí mát lạnh, trong lành, hơi ẩm bốc ra mỗi lần chúng tôi nói và tôi cảm thấy đang hít thở cả mùa xuân vào trong lồng ngực. Người mẹ đứng chờ chúng tôi trước hiên. Đôi mắt thoáng buồn hàng ngày biến mất, khi hậu mùa xuân mang lại sự tươi mát trên nét mặt bà. Hôm nay bà phục sức chiếc áo nhung dài màu rượu chát, đeo một chuỗi hồng ngọc. Bà nhìn tôi từ tốn:

— Chào chú năm mới.

— Không dám. Kính chào bà.

Sau những lời chào hỏi đầu năm, bà mẹ dẫn chúng tôi vào phòng khách. Tôi choáng ngợp trước một cây mai lớn nở rộ những cánh vàng rực đặt ở cuối phòng. «Của ba các cháu tí trên Quảng Đức gửi về»

Người mẹ giới thiệu. Tôi hỏi :

— Tết này bác trai có về không, thưa bà ?

Người mẹ tần ngần một lát trước khi trả lời :

— Chắc cũng phải đến mồng ba mồng bốn. Việc nhà binh mà chú.

Chương nào tiện ông ấy mới về. Bà mẹ mời chúng tôi qua phòng ăn, kê cận phòng khách. Lọ hoa hồng thường ngày nhường chỗ cho một cành anh đào, loại hoa đặc biệt nở đầy các ngôi vườn thành phố sương mù mỗi lần mùa xuân trở lại. Tôi vẫn mơ ước vào một đêm trăng được nắm bàn tay của Quỳnh dạo chơi trên những con đường thấp thoáng hoa anh đào trong sương. Bữa ăn đầu năm dọn sẵn trên bàn đúng như lời Quỳnh hẹn với tôi hôm trước. Bánh chưng, dưa món, canh măng giò heo và cả rượu đầu năm. Quỳnh nhìn tôi cười tủm tỉm ra điều đặc ý vì lời hứa của nàng đã được thực hiện. Cô bé vừa ăn vừa lầm nhảm hát theo một điệu nhạc phát ra từ chiếc máy thu thanh : «Đầu mùa xuân cũng em đi lễ, lễ chùa này vườn nắng tung bay. Và ngàn lau vàng màu khép nép, bãi sông sâu, một con bướm đẹp...»

Nhưng Quỳnh không theo mẹ lên lễ chùa Linh Sơn, chỉ có Tì Tì tháp tùng. Cô bé ngại có lễ xong mẹ còn xin xăm giải đoán những lời thánh dạy, cả kẻ phí mất buổi sáng mồng một. Đợi mẹ rời khỏi nhà, mười lăm phút sau Quỳnh rủ tôi :

— Minh xuất hành đầu năm đi chú.

Tôi trêu :

— Quỳnh không sợ cả kẻ phí mất buổi sáng mồng một à ?

Chúng tôi du xuân về phía tây, hướng mặt trời lặn, vì năm nay Ất Mão, con mèo thường hoạt động về đêm. «Chú khôn thấy mờ. Nếu đi về hướng đông, chúng ta sẽ bắt gặp thành phố, thiên hạ đông đúc». Và để tự vệ, Quỳnh không quên mang theo con chó nhật lông xù, thỉnh thoảng cô bé ngừng lại, hái những nụ hoa vàng mỏng mọc đầy hai bên lối đi, nghịch ngợm cài lên chiếc nơ cột quanh cổ con chó, Quỳnh cũng giắt lên mái tóc nàng một đóa hoa, tặng tôi một đóa để «mừng tuổi chú». Chúng tôi tiến vào rừng thông, trên một vài gốc cây còn sót lại khảm hiệu của các hướng đạo sinh. «Đừng đốn cây, bé cảnh, đừng làm đau những hồn hoa bóng lá» hoặc «khí nào chán đời sống bon chen bạn hãy đến đây ngã vào cánh tay êm ái bao dung của rừng».

Quỳnh ngừng lại bên dòng suối, nước chảy róc rách lấp lánh nắng mai. Cô bé cời giầy, khuấy mạnh chân vào dòng nước trong, những bọt nước trắng xóa tung mạnh lên không. Tôi ngồi xuống cạnh Quỳnh, đôi mắt trong xanh của nàng ướp đầy nắng hồng mùa xuân, đôi môi nàng hồng tươi hơn pháo tết.

— Anh có biết huyền thoại Lang Biang ? Quỳnh hỏi tôi.

— Đó là câu chuyện về một đôi tình nhân sống hạnh phúc bên nhau trong rừng thuở trước. Nhưng rừng gặp cơn đại hạn, sông cạn suối khô, lá úa trên cành và hoa đua nhau rũ chết. Chim chóc khát khô cổ họng, im tiếng hót cũng muông thú nằm chờ chết. Lang và Biang, đôi tình nhân sinh ra và lớn lên trong rừng, họ yêu từng tiếng chim, thương hồn hoa bóng lá. Họ không thể nhìn khu rừng đầy chết. Họ cùng nhau cầu nguyện, nước mắt chảy thành sông thành suối. Trời cao động lòng, mưa ào ạt đổ xuống. Lá bắt đầu xanh, hoa vươn mình khoe thắm và chim muông cất tiếng liu lo. Rừng phục sinh nhưng đôi tình nhân kiệt sức, họ nằm chết bên nhau.

Thật bất ngờ, Quỳnh nắm lấy tay tôi, giọng nàng rưng rưng :

— Chú có muốn chứng minh là Lang và Biang không ?

Tôi rút đóa hoa trên mái tóc Quỳnh ném xuống dòng suối, nước cuốn cánh hoa trôi nhanh. Tôi ném tiếp cánh hoa trên tay mình. Hai đóa hoa cùng trôi, một trước một sau, không bao giờ bắt gặp nhau. Đường một chiều. Như những đời người đi cạnh nhau, sống cạnh nhau nhưng chẳng bao giờ bắt gặp nhau. Tôi nhìn xuống thung lũng ngập đầy hoa vàng bên dưới, nói bằng giọng : *ta yêu mà em đâu có hay»*.

PHẠM VĂN BÌNH



buổi tối tháng chạp

PHI THANH

«NGƯỜI NGỜ ĐÃ XA XƯA NHƯNG NGƯỜI BỎNG LẠI VỀ...»
tiếng đàn lất phất qua hồn anh, từng phím một rớt rơi âm thanh cuối cùng nư kéo anh, không khí trong phòng chùng hẳn xuống, mọi người chưa dứt dòng tư tưởng, anh ăn nhẹ một bài tình ca tiếp theo, tiếng đàn thành thót ngọt ngào qua anh, anh nghe chơi với bên bờ vực thẳm cách với núi cao, dư hương róc rách ru êm. Buổi tối được tổ chức và anh mở đầu bằng một bản nhạc tình buồn thay vì một bài nào đó mà anh dự định trước. Bây giờ cuộc vui cũng sắp tàn, không khí đã bắt đầu nhạt. Thư, em đã không đến, thật sao? Thế anh tổ chức làm gì đây? Một đêm tháng mười hai quanh quẩn như thế này sao Thư? Bầu trời đã dần dần âm u trót chương trình đã đưa ra như vậy: Xong, mười giờ kéo nhau đi xem hội. Vinh xem bây giờ nhu bốn phận và trách nhiệm mà anh phải làm. Các tỉnh lỵ này ảnh hưởng một phần tiết mùa thành phố Đà Lạt, hơi gió mang mùi cát biển vương vương lạnh. Các bạn Vinh đều có cái dễ thương của chúng, mọi người xoắn xít lấy nhau, thăm thi cho nhau nghe những gì từ lâu.

— Sao mà ngờ ra thế anh Vinh?

Diễm cười khanh khách như bắt gặp ở Vinh cái gì? Nàng thật lộng lẫy với lứa tuổi của nàng, chiếc váy đỏ rực rỡ ôm sát người. Vinh cười:

— Tối nay Diễm tuyệt đấy!

— Anh Vinh không khen em. Nga nói.

— Điều hiển nhiên rồi.

— Không thêm, chốc anh Vinh phải đèn đóa hồng trên chiếc bánh lớn cho em.

— Có người «xí mê» rồi!

— Ai?!

Vinh chỉ vào miệng mình cười xòa.

— Anh Vinh khôn há.

Đến giờ, ra đường. Vinh vỗ đốp tay: «Bây giờ mọi người tự do đi nhé, mười hai giờ có quyền về đây cắm trại suốt sáng. Chu nói to: Có chai bia lớn không vinh? Vinh dăm giữa thính không tới mặt Chu, cười nói: trên hai mươi tuổi cấm uống bia. Nhưng «đầu cơ tích trữ» đủ «dụng cụ sinh viên của mày, suốt đêm». Láu cá nhỉ, Vinh nhỉ?

Mọi người huyền não, bàn tán. Tiếng máy xe nổ ồn ào, thiên hạ dập dùi đi qua. Diễm tần ngần nhìn Vinh, anh tăng lơ hích nhẹ vào Chính.

— Giao cho mày cái nhà đêm nay nếu tao không về kịp, có chút việc mày nhé.

— Biết gì rồi nghe mày. Đãi tao đi.

— Ừ! Nếu...?

Anh phóng cả người lên xe sau khi dơ hai ngón tay cho Chính. Tại sao em không đến hở Thư? Em có biết dù một cuộc vui đơn giản nào, có em, ừ, anh vẫn đã phải chuẩn bị rất lâu, từ tư tưởng, từ tâm hồn mình cho đến bản nhạc nào dành riêng cho em đêm nay, tất cả những thú vị, những thương yêu. Thư, em có biết không?

Anh tới trước cửa nhà, cánh cửa mở hờ lúc nào không đóng, anh tắt máy xe dặt vào con đường lát gạch nhỏ. Thư mặc bộ đồ lụa trắng ngồi bên bực thềm ngược nhìn anh. Có tiếng sáo văng vẳng trong nhà, anh đến bên Thư.

— Có chuyện gì buồn hở Thư ?

— Nghe tiếng sáo Ba thời buồn quá !

— Nhưng nhà hình như có vẻ buồn ?

— Vâng, mẹ bệnh đã ba ngày.

— Có nặng lắm không ?

— Không biết !

— Sao không đến cho anh hay ?

— Ai dám tới chỗ anh ở. Vả lại anh hay để làm gì có chứ ?

Đổi rồi đây, mấy ngày không gặp em, luôn luôn lúc nào cũng có chuyện xảy ra, nhà có một mình em nên em buồn cũng đúng, anh nhìn thấy em nằm trên khuôn mặt ấy trong căn nhà nhỏ này vừa để ba người dịu hòa sống. Mẹ có em lúc mẹ hai mươi lăm tuổi bây giờ mẹ bốn mươi sáu rồi mà con gái mẹ chưa có gì trong tay, đôi lúc làm em hoảng hốt. Vinh nghe thương yêu em anh bật điệu thuốc hút, khói thuốc như thêm cho cái không khí lạnh lạnh chung quanh, ánh lửa nhỏ đưa anh tới gần Thư, màu áo trắng và mái tóc em tề ngắn. Đã từ lâu, anh như người bao lấy khoảng vắng trong Thư, em cũng chưa bao giờ nói với anh như thế. Ba mẹ Thư như ngầm công nhận sự thân thiết của anh. Thư thì âm thầm đếm từng tháng năm qua em, như chờ đợi, lặng lẽ... Với anh là một cuộc tình nặng ! Thư ạ, anh nhớ là đã nuôi nó bấy lâu nay, anh đã an ủi những tháng năm đó. Anh thoáng nắm bàn tay trái gãy xương của Thư, chiếc nhẫn nhỏ xoắn lấy ngón tay em, cánh tay có máu dẫn về tim, yên lặng. Ngồi đây lạnh thì sao ? Thư úp nửa mặt lên đầu gối. Để một mình mơ anh đang vui. Bỗng Thư đập vào tay Vinh :

— Anh Vinh nghe tiếng sáo Ba thời không ?

— Đang nghe đây, đã buồn sao còn thời sáo ?

— Tại mẹ thích đấy. Mỗi lần mẹ bệnh là mẹ nài Ba thời ? Ngày trước mẹ yêu tiếng sáo của Ba. Anh Vinh, em mong Chúa nghe tiếng sáo này.

— Hình như Chúa đang đi rong đâu đây !

Vinh nhìn Thư, lặng yên, em hiểu không ? Em dấu yêu, Chúa đã dẫn anh tới đây, trong ngôi nhà này, Chúa sẽ nhìn thấy anh đang ngồi bên em người yêu của Vinh, cười nửa hơi khuya một ngày lạnh trong tháng chạp. Mẹ bệnh ngồi đây chơi với em nghe. Anh Vinh ơi... Ơi.

Sao Anh Vinh không nói với em gì hết vậy ? Vinh cười. Hôm nay anh thấy tóc em dài. Thư vẫn để nghiêng đầu lắng nghe. Anh cũng không biết thời sáo bên tóc cho em nghe; anh vuốt khẽ mái tóc, anh chỉ biết nhìn em. Anh Vinh xạo ghê là ! Trong nhà yên lặng, tiếng chân đi ra,

— Vinh đó hở ?

— Dạ thưa ạ ! Bác ạ !

— Không đi chơi à ?

— Thưa, cháu chả biết chơi đâu.

Anh nheo một mắt nhìn Thư cười. Gớm anh mà không biết đi chơi đâu...

— Nhà cũng buồn hiu. Thư, không mời anh vào nhà.

— Thưa, cháu ngồi đây được ạ. Bác rình cháu hầu vài ván cờ ?

— Ừ nhỉ ! Ba Thư cười xòa. Anh ngồi chơi chút đi, chốc hẳn đánh. Thư nấu nước trà, khui cái hộp nho khô ra nhí ! Ông cười nhẹ : Cái bài nhạc, đang hứng thì quên mất. Thư nghiêng đầu hỏi.

— Ba nói cho riêng con buổi tối ?

Ông cúi xuống cái bàn giấy nhỏ lục lạo, cười thành tiếng :

— Có anh Vinh tới không khui ra, hầu ăn nhí ?

— Ba thương anh Vinh hơn con à há !

Thư quay người nhìn Vinh, nói : Khuya nay Ba có mời lưng, đừng bắt con gái Ba đâm lưng, theo đầu nhí ? Ba nhí ? Vinh nói nhỏ vào Thư. Em tham nhí. Khuya cũng phải đâm lưng cho anh. Vào thăm mẹ một chút. Thư nóng bừng mặt. Hơ ! ai cho anh cả gan nói thế. Vinh cười tăng lời, đi vào trong với Thư. Mẹ nhõng nhẽo với Ba đó Thư, lâu lâu cho Ba lên ruột vậy mà. Thư đưa ngón tay ấn khẽ vào lưng Vinh. Dạn mềm, dạn miệng nhí, chốc vào nói với mẹ kia. Mẹ Thư đang ngồi dựa lưng trên giường, khuôn mặt bà phúc hậu hắt xương đã mấy ngày nóng sốt. Vinh tới gần giường, ngồi xuống chiếc ghế bố kê thấp bên, chắc hồi nãy Ba Thư đã ngồi đây thời sáo, hơi ấm như còn vương lại trong căn phòng nhỏ. Thư ngồi bên bà, thật dễ thương.

Anh nhìn Thư cười. Bà mẹ nào cũng thật gần con hơn người cha, trong gia đình. Hình như Thư cũng đã kể cho mẹ nàng nghe những gì, bà lúc nào cũng cảm thông cho Thư.

— Bà có thấy con mặt lấm kìa không ?

— Con còn vậy thôi. Chỉ có gì.

— Con đi bắc bình nước. Thưa rồi. Đêm nay anh Vinh ở lại đánh cờ với Ba, đang tức phải mặt nữa hộp nữa kìa. mẹ ?

Vinh nhìn Thư. Em đâu phải là con của mẹ, phải không Thư ? Con của người khác rồi. Bỗng dưng có hai lại như những người.

Ba Thư đem hộp cờ gỗ mun thật đẹp.

— Già rồi của bác chỉ có hũ nhện đây !

Ông gặt gù nói với Vinh như thế, anh tập mấy con cờ lên cửa, nói:

— Hôm nào phải lấy Thư đánh cờ, để Bác có buồn lên Thư ra đánh với Bác cho vui.

— Đánh đơn thì có chờ đánh cờ gì.

Thư bụng đồ đi ra. Ba nói xấu con à hả ?

Vân cò mở đầu, hộp nhỏ nhỏ, chén nước trà chào mừng. Đánh thắng tay nghe Vinh. Vâng ? ! Cháu không nhường một nước. Hai cái đầu nhích lại gần nhau, mái tóc có lốm đốm bạc, gặt gù theo từng con cò nhỏ, chậm chạp. Trông mẹ có cần gì không Thư nhé ? Sương xuống dần bên ngoài, hồi chuông nhà thờ văng vẳng đồ rợn rã giữa đêm.

Người con trai ngựa cò nhà từng cụm khói nhỏ, cô gái thu tròn trong chiếc ghế bành lớn. Nghĩ gì đêm nay ở đây hờ anh Vinh ? Buồn hắt hiu, anh tiếc không ? Vinh bật ngồi thẳng nhìn mãi Thư, anh vẫn lặng lẽ hút thuốc. Bao thuốc chỉ còn vài ba điếu gì đó, anh muốn nói gì với Thư, anh hút đặc cả cuống phôi. Quang cảnh quanh đây như ngầy ngất bàng hoàng, một đêm bên người yêu Vinh đã quá đầy đủ. Em cũng phải biết điều đó chứ Thư ! Bỗng, Vinh kêu lớn : Thư. Gì vậy anh Vinh ? Không có gì hết, thích kêu chơi vậy mà. Giọng anh xuống thấp, Thư, tối mai lên nhà thờ với anh ? Bây giờ đi ngủ đi. Ngồi phà rất quanh hiu lạnh lẽ trong đêm, ngoài trời buông hơi lạnh, hai hàng cây lớn lao đao rụng lá, con đường trước nhà nhẹ nhẹ dầm hơi sương lạnh và buồn.

Buổi sáng ngập ngừng vào hạ mùa tháng chạp...

PHI THANH

bài hát mùa xuân xa



PHẠM CHU SA

1.
trong khu rừng của ánh sáng này
lẽ chum đã trở về ca hát
em nghe chăng
hồn anh cũng vang lên âm nhạc
suối thơ rung điệu luân vũ mưa nguồn
hồn thảo mộc thổ trần niềm hoan lạc.
anh cất tiếng ca chào mừng ngày trở lại
nơi muốn đời tìm vỗ nhịp hân hoan
em thấy chăng,
ngày bỗng đứng mở hội
gió theo chân em về từng sợi mưa ngàn
cỏ tiếp rừng xanh ngắt mắt mây ngàn

2.
trong tim anh sáng nay hoa bùng nở
hoa trái thắm đời anh, ngày rực rỡ
đêm thanh thanh màu trắng nhẹ bước
em yêu, có bao giờ hiểu được
muốn đời hồn xanh xao ước mơ

khu rừng cỏ hoa hồn anh kỳ diệu
nở rộn ràng bài hát xuân xa



đêm mùa xuân nhật hoa rơi

tiền người đi buổi rằm đông
trên môi hoa ngậm một dòng trăng xưa
nửa đêm hồn như sao vừa
nghe sương xuân rụng vào mùa buồn tênh
người về bên ấy lênh đênh
thấp cao một mái chèo trên dòng đời
ta cảm tưởng cánh hoa rơi
mà sao vàng ủa mùa trời đêm nay
buồn từ đâu đến ai hay
buồn xuyên cây lá, buồn đầy trong tim
nửa đêm bóng dáng ta chìm
trong man rợ của nỗi niềm không hư
tiền người mấy nẻo âm u
ta làm khách lạ ngược xuôi lưng đời
đêm mùa xuân nhật hoa rơi
như nhật luân cả những lời tình xưa
người xa, người có hay chưa
nghìn năm xuân của riêng ta chẳng về

NGUYỄN TẤN SĨ



truyện dài DUYÊN ANH

Chương năm

Có một chút gì thay đổi trong cuộc sống quanh tôi, sau chiếc hôn nhiều nước mắt. Hình như tôi đã yêu Sơn. Tại sao lại chỉ hình như? Không thể nào giải thích được. Và cũng chẳng có thời giờ để giải thích. Ta vừa lo cái này đã sợ cái kia. Những lo sợ gột lên nhau như những cơn sóng mùa gió lộng. Dù gì chẳng nữa, chiếc hôn đầu đời thiếu vụng dại thừa tính suy cũng giúp tôi nhìn tôi đỡ tội nghiệp. Sơn nồng nhiệt hơn tôi. Anh chịu khó tới quán "trồng cây si". Đời hậu, tôi so mức cây si Sơn sẽ già nua bằng cây si Hiếu Xương. Và rễ phôi của nó sẽ mọc kín thị xã. Đó là ngày đời đã trôi chiến trường, đời không còn chiến trường nữa. Chị Vân thường đùa:

— Nhỏ Duyên kéo thêm một chú khách nữa.

Chị Hà nói:

— Chú khách nhãi rất dễ thương. Tặc rằng chú ấy đang đếm từng ngày ngồi sống cà phê ở đây.

Chị Vân chua chát:

— Giá mẹ sinh thêm vài đứa con gái nhãi? Thế nào đứa con gái nhỏ nhất chả hưởng trọn vẹn tình yêu bình yên.

Tình yêu bình yên? Chị Vân cười nửa miệng:

— Tình yêu bình yên là tình yêu không bị chiến tranh đe dọa.

xèo, tao bị phục kích, vậy tao oán hận ai? Anh kết luận: Chiến tranh chỉ có hai đường: Sống và Chết. Muốn sống phải chiến thắng. Muốn chết cứ thua dài. Tao muốn sống để trở về với gia đình, vậy tao phải giết những kẻ muốn giết tao. Đó là luật của chiến tranh. Thôi, đừng hỏi tao chuyện này nữa. Dĩ nhiên, không ai hỏi anh Vũ thêm cái chuyện anh không thích kể, cái chuyện mà người đi chinh chiến muốn quên hẳn, thêm quên hẳn và chỉ nhớ lại khi vĩnh viễn từ giả vũ khí. Và, như anh Vũ mong muốn, anh sẽ nhớ lại tháng năm mưa gió cắt thịt, tháng năm nắng cát cháy da khi nằm trên chiếc võng bắc ngang qua hai cành cây thấp vườn sau nhà, ôm đờ con nhỏ trong lòng, ru nó ngủ bằng những câu thơ Chính phủ ngâm khúc thương xót chiến tranh. Anh Vũ hằng mơ một đời sống bình yên. Anh không ôm ấp một hoài bão nào cả. Nên anh hồn nhiên, sung sướng. Nếu tôi nghĩ không lầm, anh Vũ là người có hạnh phúc trong gia đình tôi. Hôm anh đi trình diện nhập ngũ, anh thần nhiên vô cùng. Như người đi buôn bán phương xa, cảm trước sự lỗ vốn. Anh Vũ không bày trò uống rượu chia ly đến say mèm. Anh ăn no, ngủ kỹ và dặn đánh thức anh dậy sớm kéo trẻ xe sẽ bị thiệt thòi khi ở quân trường. Anh bảo chúng tôi rằng đồ đạc của anh phải xếp gọn ghẽ, không được xếp dịch sang chỗ khác để anh về phép thấy mọi sự vẫn y nguyên. Trước những ngày nhận lệnh trình diện, mẹ tôi bắt anh Vũ ăn một bữa thối. Mẹ tôi chuẩn bị sự... hoãn dịch cho anh Vũ rất kỹ: Bắt anh ngủ ít, uống cà phê nhiều mà thức khuya, mẹ tôi còn loay hoay nghĩ kế cho anh Vũ nảm phôi! Anh Vũ đã cười ầm lên. Anh đòi uống mỗi ngày bốn lít rượu mạnh để chống loét bao tử. Anh phân trần với mẹ tôi: «Loét bao tử sẽ chết thảm, đi lính thì khó chết, chết còn ăn thua số phận, đi lính sẽ sống sót trở về, mẹ quyết định đi». Và mẹ tôi quyết định anh Vũ phải sống! Mẹ tôi dặn dò tỉ mỉ: «Mày đi sau chót nghe chưa, đừng hấp tấp đi trước». Mẹ tôi cứ tưởng chiến tranh là trò chơi con nít, ai muốn xí phần đứng chỗ nào tùy ý.

(20-2-1975 đọc tiếp)



TÂN NIÊN

tuyển tập thơ văn tháng giêng

phát hành ngày 20-2-1975

Có nhiều dịp may không trở lại
nhưng bất cứ lúc nào bạn cũng có thể nói:

CHO GỬI TIM YÊU

truyện mới nhất của TỬ KẾ TƯỜNG

bìa 4 màu tuyệt vời của ĐÌNH TIẾN LUYỆN

THƯ QUÁN xuất bản • PHÁT HÀNH 25-1-75

nếu hằng cháy sáng trên bánh sinh nhật?
chưa đủ? phải cháy sáng cả trong tâm hồn, trong tình yêu

SINH NHẬT

truyện dài mới nhất của NHÃ CA

ĐANG CHỜ ĐỢI BẠN Ở CÁC NHÀ SÁCH

HÃY TÌM ĐỌC

thuở em còn sợ sang đường tóc bay

thơ TRẦN VĂN NGHĨA

tựa DUYÊN ANH • bìa ĐÌNH TIẾN LUYỆN

Ở xa không có sách xin liên lạc với Ó. Nguyễn Văn Tập

53 Nguyễn Công Trứ Bảo Lộc

MỪNG TỚI MÌNH MỪNG TỚI NGƯỜI
MỪNG TỚI NHAU BẰNG MỘT TRUYỆN DÀI
TÌNH YÊU HUYỀN ẢO CỦA

duyên anh



tháng giêng
ngon |
như một cặp
mối gần |



phát hành 10 tết con mèo